

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
INFORMATION DISCLOSURE ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL OF
THE STATE SECURITIES COMMISSION AND THE HANOI STOCK EXCHANGE

Kính gửi (Dear):

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (State Securities Commission);
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Hanoi Stock Exchange (HNX)).

Tên Công ty (Company Nam): Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An
(Phuoc An Port Investment and Exploitation Petroleum Joint Stock Company).

Mã chứng khoán (Stock code): PAP

Địa chỉ trụ sở chính (Head office address): Khu dịch vụ hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường,
xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (Phuoc An Port Logistics Service Area, Ba
Truong Hamlet, Phuoc An Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province)

Điện thoại (Phone): 02513 685588; Fax: 02513 685599

Người thực hiện công bố thông tin (The person who made the disclosure): Nguyễn Văn Hoàng

Chức vụ (Position): Trưởng phòng TCHC/ Thư ký HĐQT/ Người ủy quyền công bố thông tin
(Head of TCHC Department/ Secretary of Board of Directors/ Authorized person to disclose
information)

Loại thông tin công bố (Disclosure Type): Tài liệu đại hội đồng cổ công thường niên năm 2025
(Documents of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders)

Nội dung thông tin công bố (Information disclosure content): Ngày 20/06/2025 Công ty đã
hoàn thiện các báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đính kèm
(On June 20, 2025, the Company completed the reports and proposals for the 2025 Annual
General Meeting of Shareholders, as attached)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào cùng ngày tại đường
dẫn www.pap.vn. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố (This information
was disclosed on the Company's website on the same day at www.pap.vn. We hereby certify
that the disclosed information is true and accurate, and we take full responsibility before the
law for the content of the disclosed information)

Trân trọng (Best regards)./.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
(Authorized person to disclose information)


Nguyễn Văn Hoàng

TỜ TRÌNH (Proposal)

V/v Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

(Report on 2024 Production and Business Performance and Strategic Priorities for 2025)

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
Company's General Meeting of Shareholders

Căn cứ Luật Doanh nghiệp/ *Pursuant to the Law on Enterprises;*

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An/
Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company.

Hội đồng Quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, theo báo cáo đính kèm.

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for review and approval the Report on Production and Business Results in 2024 and the Key Directions and Tasks for 2025, as detailed in the attached report

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận (Recipients):

- Như trên/ *As above;*
- Website PAP/ *PAP Website;*
- Lưu (File): VT, HĐQT/ *Office, Board of Directors*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH
Chairman

Nguyễn Thành Đạt

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024, PHƯƠNG
HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025***Report on 2024 Business Results and Strategic Directions for 2025***PHẦN I: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024****PART I: BUSINESS PRODUCTION RESULTS IN 2024**

Thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên về thông qua các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024. Tổng Giám đốc công ty báo cáo kết quả triển khai như sau:

In accordance with the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders on the approval of key tasks for 2024, the General Director of the Company reports on the implementation results as follows:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024/ Business Performance Results for 2024**1. Tăng vốn điều lệ / Increase in Charter Capital**

- Tăng vốn điều lệ lên 2.320 tỷ đồng/ Increase the charter capital to 2,320 billion VND

Công ty đã hoàn thành hồ sơ tăng vốn được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận tại văn bản số 4287/UBCK-QLCB ngày 10/07/2024 và đã thông báo đến các nhà đầu tư được mua cổ phiếu, theo đó thời gian để các nhà đầu tư đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu từ ngày 15/07/2024 đến ngày 31/07/2024. Tuy nhiên, vì những nguyên nhân khách quan các nhà đầu tư chỉ nộp và đăng ký mua 32 triệu cổ phiếu thay vì 38 triệu cổ phiếu như dự kiến, do đó Công ty chỉ hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên 2.320 tỷ đồng và được UBCK nhà nước chấp thuận tại văn bản số 4692/UBCK - QLCB ngày 26/07/2024, được Tổng Công ty lưu ký chứng khoán chấp nhận thay đổi đăng ký bổ sung tại Văn bản số 6461/CNVSDC ngày 05/08/2024 và Cấp Chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần thứ 5 số 28/2014/GCNCP - VSDC - 5 ngày 05/08/2024, được Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai điều chỉnh giấy đăng ký kinh doanh lần thứ 12 ngày 07/08/2024 tương ứng với số lượng cổ phần tăng thêm, được Sở Giao dịch chứng khoán chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Quyết định số 1224/QĐ - SGDHN ngày 03/12/2024. Phần vốn tăng thêm hiện Công ty quản lý và sử dụng đúng theo phương án sử dụng vốn được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt.

The Company has completed the capital increase dossier, which was approved by the State Securities Commission (SSC) under Official Letter No. 4287/UBCK-QLCB dated July 10, 2024, and notified the investors eligible to purchase shares. Accordingly, the subscription and payment period for investors was from July 15, 2024, to July 31, 2024. However, due to objective reasons, investors only subscribed

and paid for 32 million shares instead of the planned 38 million shares. Therefore, the Company completed the increase of charter capital from VND 2,000 billion to VND 2,320 billion, which was approved by the SSC in Official Letter No. 4692/UBCK-QLCB dated July 26, 2024. This change was accepted by the Vietnam Securities Depository under Official Letter No. 6461/CNVSDC dated August 5, 2024, and the 5th amendment to the Securities Registration Certificate No. 28/2014/GCNCP-VSDC-5 dated August 5, 2024. The Dong Nai Department of Planning and Investment adjusted the company's business registration for the 12th time on August 7, 2024, corresponding to the increased number of shares. The Ho Chi Minh City Stock Exchange approved the change of share trading registration under Decision No. 1224/QĐ-SGDHN dated December 3, 2024. The additional capital is currently managed and utilized by the Company in accordance with the capital usage plan approved by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

- **Tăng vốn điều lệ lên 2.920 tỷ đồng:** Để đảm bảo vốn đối ứng xây dựng Phân kỳ 2 - Dự án Cảng Phước An, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 2.320 tỷ đồng lên 2.920 tỷ đồng tại Nghị quyết số 18/NQ-PAP ngày 14/02/2025 theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong quá trình triển khai, cổ đông nhà nước là Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam hiện nay đổi tên thành Tập đoàn Công Nghiệp - Năng Lượng Quốc Gia Việt Nam (PVN) đang thực hiện các thủ tục thoái vốn tại PAP theo Đề án tái cơ cấu lại PVN đến hết năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận tại Quyết định số 1243/QĐ-TTg ngày 25/10/2023.

Đề không làm ảnh hưởng đến quá trình tái cơ cấu/thoái vốn của PVN tại Công ty PAP, Tổng Giám đốc kính đề hủy Phương án tăng vốn Điều lệ của Công ty từ 2.320 tỷ đồng lên 2.920 tỷ đồng theo Nghị quyết số 18/NQ-PAP ngày 14/2/2025. Căn cứ vào nhu cầu vốn của Công ty PAP cũng như quá trình tái cơ cấu/thoái vốn của PVN tại Công ty PAP, HĐQT sẽ xây dựng Phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ mới để trình ĐHĐCĐ thông qua.

Increase of Charter Capital to VND 2,920 Billion: To ensure counterpart funding for the construction of Phase 2 of the Phuoc An Port Project, the General Meeting of Shareholders approved the plan to issue additional shares to increase the Company's charter capital from VND 2,320 billion to VND 2,920 billion, as stipulated in Resolution No. 18/NQ-PAP dated February 14, 2025, adopted via written consultation of shareholders. During the implementation process, the State shareholder—Vietnam Oil and Gas Group, which has since been renamed Vietnam National Industrial and Energy Group (PVN)—is currently carrying out procedures for divestment from PAP in accordance with its restructuring plan approved by the Prime Minister under Decision No. 1243/QĐ-TTg dated October 25, 2023, with a completion timeline extending through the end of 2025.

In order to avoid any adverse impact on PVN's restructuring and divestment process at PAP, the General Director respectfully proposes the cancellation of the charter capital increase plan from VND 2,320 billion to VND 2,920 billion as outlined in Resolution No. 18/NQ-PAP dated February 14, 2025. Taking into account the Company's capital requirements and the progress of PVN's restructuring and divestment at PAP, the Board of Directors will prepare a revised share issuance plan to increase charter capital, which shall be submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

2. Điều chỉnh dự án/ Project Adjustment

- Ngày 03/07/2024 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7530322848 thay đổi lần thứ 3 của Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An theo đó tiến độ đầu tư dự án được điều chỉnh từ năm 2017 - 2024 thành từ năm 2017 - 7/2026;

On July 3, 2024, the Dong Nai Department of Planning and Investment issued the 3rd amendment of Investment Registration Certificate No. 7530322848 for the Phuoc An Port Construction Investment Project, adjusting the project timeline from 2017–2024 to 2017–July 2026.

- Ngày 18/11/2024 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2282061118 thay đổi lần thứ 3 của Dự án Đầu tư xây dựng khu Dịch vụ hậu cần Cảng Phước An (Logistics) theo đó tiến độ đầu tư dự án được điều chỉnh từ năm 2017 - 2024 thành từ năm 2017 - 7/2026.

On November 18, 2024, the Dong Nai Department of Planning and Investment issued the 3rd amendment of Investment Registration Certificate No. 2282061118 for the Phuoc An Port Logistics Service Area Construction Investment Project, adjusting the project timeline from 2017–2024 to 2017–July 2026.

3. Bồi thường giải phóng mặt bằng/ Compensation for Site Clearance

- Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An: Hoàn thành bồi thường được UBND tỉnh Đồng Nai giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 157,3ha sẵn sàng cho việc đầu tư xây dựng các Phân kỳ của dự án.

Phuoc An Port Construction Investment Project: Compensation has been completed, and the Dong Nai Provincial People's Committee has allocated land, leased land, and issued land use right certificates for an area of 157.3 hectares, ready for the investment and construction of the project's phases.

- Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics): Đã hoàn thành chi trả bồi thường, ký hợp đồng thuê đất tổng diện tích 496,28 ha/550,4 ha, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tổng diện tích 486,22 ha. Hiện tại, Công ty đang phối hợp với các cơ quan thẩm quyền quá trình bồi thường giải phóng mặt bằng, ký hợp đồng thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho phần diện tích còn lại.

Phuoc An Port Logistics Service Area Construction Investment Project: Compensation payments have been completed, and land lease contracts have been signed for a total area of 496.28 hectares out of 550.4 hectares. Land use right certificates have been issued for a total area of 486.22 hectares. Currently, the Company is coordinating with relevant authorities on the process of site clearance compensation, land lease contract signing, and issuance of land use right certificates for the remaining area.

4. Tình hình triển khai thi công xây dựng/ Construction Progress

4.1 Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An/ Phuoc An Port Construction Investment Project:

- **Phân kỳ 1:** Hoàn thành công tác xây dựng được Cục Quản lý Đầu tư xây dựng nghiệm thu tại văn bản số 1913/CQLXD-CCPN ngày 17/07/2024, văn bản số 3309/CQLXD-CCPN ngày 13/12/2024; Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ nghiệm thu tại văn bản số 2543/NT-PCCC ngày 21/8/2024 và số 3509/NT-

PCCC ngày 25/11/2024; Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép môi trường số 415/GPMT-BNTMT ngày 09/10/2024; Cục Hàng hải Việt Nam công bố mở cầu cảng tại văn bản số 1289/QĐ ngày 23/08/2024, số 2334/QĐ-CHHVN ngày 19/12/2024, số 88/QĐ-CHHVN ngày 21/01/2025; Cục Hàng hải Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển số 07/2025/GCN-CHHVN ngày 13/02/2025.

Phase 1: Construction work has been completed and accepted by the Construction Investment Management Department according to Official Letters No. 1913/CQLXD-CCPN dated July 17, 2024, and No. 3309/CQLXD-CCPN dated December 13, 2024; the Fire Prevention, Fighting and Rescue Police Department accepted the work under Official Letters No. 2543/NT-PCCC dated August 21, 2024, and No. 3509/NT-PCCC dated November 25, 2024; the Ministry of Natural Resources and Environment issued Environmental Permit No. 415/GPMT-BNTMT dated October 9, 2024; the Vietnam Maritime Administration announced the port opening in Official Letters No. 1289/QĐ dated August 23, 2024, No. 2334/QĐ-CHHVN dated December 19, 2024, and No. 88/QĐ-CHHVN dated January 21, 2025; the Vietnam Maritime Administration granted the Certificate of Eligibility for Port Operation No. 07/2025/GCN-CHHVN dated February 13, 2025.

- **Phân kỳ 2:** Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thành lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi/ Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được Cục hàng hải Việt Nam thỏa thuận vị trí quy mô bến tại văn bản số 4225/CHHVN-KHĐT ngày 10/09/2024; được Viện Xây dựng Công trình biển thẩm tra tại văn bản số 299/2024/BCTT ngày 4/11/2024, văn bản số 13/2025/BCTT ngày 15/01/2025 và văn bản 41/2025/BCTT ngày 18/02/2025; được Cục Quản lý Đầu tư xây dựng - Bộ GTVT thẩm định tại văn bản số 3256/CQLXD-DAĐT2 ngày 06/12/2024, được Phòng cảnh sát PCCC và CNCH tỉnh Đồng Nai thẩm duyệt và cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 32/TD-PCCC ngày 24/02/2025; được Cục kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng – Bộ xây dựng thẩm định tại văn bản số 161/KTQLXD-CCPN ngày 20/03/2025. Trên cơ sở chấp thuận của cơ quan thẩm quyền, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã Phê duyệt Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt thông qua việc ký kết các hợp đồng/ giao dịch giữa Công ty với Người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan đối với Phân kỳ 2 của dự án tại Nghị quyết số: 23/NQ – PAP, nghị quyết số 24/NQ – PAP và Nghị quyết 25/NQ – PAP ngày 24/03/2025 ngày 24/03/2025. Hiện tại Công ty đang triển khai thi công xây dựng Phân kỳ 2 dự án theo các quy định hiện hành, đảm bảo tiến độ đầu tư.

Phase 2: The Company has coordinated with the consulting unit to complete the feasibility study report and the construction design drawings and cost estimate dossier, which were agreed upon by the Vietnam Maritime Administration regarding the berth location and scale in Official Letter No. 4225/CHHVN-KHĐT dated September 10, 2024; reviewed by the Institute of Marine Construction in Official Letters No. 299/2024/BCTT dated November 4, 2024, No. 13/2025/BCTT dated January 15, 2025, and No. 41/2025/BCTT dated February 18, 2025; appraised by the Construction Investment Management Department - Ministry of Transport under Official Letter No. 3256/CQLXD-DAĐT2 dated December 6, 2024; reviewed and granted the Fire Prevention and Fighting design approval certificate No. 32/TD-PCCC by the Fire Prevention and Rescue Police Department of Dong Nai Province on February 24, 2025; appraised by the Economic Department - Construction Investment Management - Ministry of Construction under Official Letter No. 161/KTQLXD-CCPN dated March 20, 2025.

Based on the approval of competent authorities and pursuant to the resolution of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors approved the construction design drawings and cost estimate dossier, approved the contractor selection plan, and approved the signing of contracts/transactions between the Company and insiders, related persons of insiders, or related persons concerning Phase 2 of the project under Resolutions No. 23/NQ-PAP, No. 24/NQ-PAP, and No. 25/NQ-PAP dated March 24, 2025. Currently, the Company is carrying out the construction of Phase 2 of the project in accordance with current regulations, ensuring the investment progress

- **Phân kỳ 3:** Công ty đang thực hiện các thủ tục liên quan để đầu tư xây dựng Phân kỳ 3 – Dự án đầu tư xây dựng Cảng Phước An để đảm bảo hiệu quả khai thác cho tổng thể dự án.

***Phase 3:** The Company is currently completing the related procedures for the investment and construction of Phase 3 – the Phuoc An Port Construction Project to ensure the overall operational efficiency of the entire project*

4.2 Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics)/ Phuoc An Port Logistics Service Area Construction Investment Project

Đã hoàn thành hạng mục san lấp mặt bằng, đủ điều kiện để thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật sau khi các cơ quan thẩm quyền chấp thuận, phê duyệt.

The site leveling works have been completed, meeting the conditions to commence construction of technical infrastructure items following the approval and consent of competent authorities.

5. Đầu tư máy móc thiết bị: Công ty đã hoàn thành việc nhập khẩu máy móc thiết bị 04 STS, 09 RTG, 07 xe điện, 16 xe dầu kéo nội bộ, 02 xe nâng hàng, hệ thống CNTT, trạm cân, phần mềm khai thác, hệ thống máy tính trang thiết bị văn phòng sẵn sàng cho việc vận hành khai thác.

***Investment in Machinery and Equipment:** The Company has completed the importation of machinery and equipment including 04 Ship-to-Shore (STS) cranes, 09 Rubber-Tyred Gantry (RTG) cranes, 07 electric vehicles, 16 internal tractors, 02 forklifts, IT systems, weighing stations, operation software, computer systems, and office equipment, all ready for operational use*

6. Hoàn thiện các thủ tục pháp lý để khai thác: Hoàn thành nạo vét khu nước trước bến; thông báo hàng hải cho vùng quay tàu; Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; An ninh cảng biển; nghiệm thu xây dựng và PCCC; công bố mở cảng biển; Giấy phép môi trường....

***Completion of legal procedures for operation:** Completion of dredging the water area in front of the berth; issuance of maritime notifications for the turning basin; oil spill response plan; port security; acceptance of construction and fire prevention works; announcement of port opening; environmental permits; and related approvals.*

7. Chuyển đổi công năng khu dịch vụ hậu cần/ Conversion of the functional use of the logistics service area

- Khu công nghiệp Phước An giai đoạn 1 quy mô 330ha được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bổ sung vào quy hoạch KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại văn bản số 111/TTg- CN ngày 28/01/2021 và chấp thuận điều chỉnh chức năng sử dụng đất tại Quyết định số 862/QĐ-TTg ngày 16/08/2024, được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt

Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 tại Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 28/3/2025. Hiện tại, Công ty đang thực hiện các thủ tục liên quan trình cấp thẩm quyền xem xét, chấp thuận làm cơ sở để đầu tư xây dựng.

Phase 1 of Phuoc An Industrial Park with a scale of 330 hectares was approved by the Prime Minister for inclusion in the industrial park planning within Dong Nai Province under Official Letter No. 111/TTg-CN dated January 28, 2021, and the land use function adjustment was approved in Decision No. 862/QĐ-TTg dated August 16, 2024. The Dong Nai Provincial People's Committee approved the 1/2,000 scale construction sub-zone planning in Decision No. 995/QĐ-UBND dated March 28, 2025. Currently, the Company is undertaking related procedures to submit to competent authorities for review and approval as a basis for investment and construction.

- Đối với phần diện tích đất còn lại (khoảng 225ha) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thành Khu công nghiệp Phước An giai đoạn 2 tại Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/07/2024 về Phê duyệt quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Hiện tại, UBND tỉnh Đồng Nai đang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp Phước An giai đoạn 2 làm cơ sở để nhà đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư xây dựng.

Regarding the remaining land area (approximately 225 hectares), it was approved by the Prime Minister as Phuoc An Industrial Park Phase 2 under Decision No. 586/QĐ-TTg dated July 3, 2024, on the approval of Dong Nai Province's planning for the 2021-2030 period with a vision to 2050. Currently, the Dong Nai Provincial People's Committee is directing specialized agencies to carry out the preparation of the 1/2,000 scale construction sub-zone planning for Phuoc An Industrial Park Phase 2, serving as the basis for investors to complete relevant procedures related to investment and construction

8. Quy hoạch Bến thủy nội địa sau cảng/ Planning of the inland waterway port area behind the port:

UBND tỉnh Đồng Nai đã chấp thuận chủ trương bổ sung quy hoạch bến thủy nội địa Phước An tiếp giáp sông Bạ Hạo tại xã Phước An, Nhơn Trạch, Đồng Nai tại các văn bản số 5909/UBND - KTN ngày 13/06/2023 và văn bản số 10662/UBND-KTN ngày 12/10/2023. Bến thủy nội địa Phước An đã được quy hoạch trong Quy hoạch tỉnh Đồng Nai, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 586/QĐ-TTg ngày 03/07/2024 về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện tại, UBND tỉnh Đồng Nai đang lập Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch trong đó bổ sung Bến Thủy nội địa Phước An vào quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch điều chỉnh trình Thủ tướng chính phủ xem xét, phê duyệt. Công ty sẽ triển khai các thủ tục liên quan đến đầu tư Bến Thủy nội địa Phước An sau khi Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung Đô thị Nhơn Trạch được phê duyệt.

The People's Committee of Dong Nai Province has approved the policy to supplement the planning of Phuoc An inland waterway port adjacent to the Ba Hao River in Phuoc An Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province, according to Official Letters No. 5909/UBND-KTN dated June 13, 2023, and No. 10662/UBND-KTN dated October 12, 2023. The Phuoc An inland waterway port has been included in the Dong Nai Provincial Plan, which was approved by the Prime Minister under Decision No. 586/QĐ-TTg dated July 3, 2024, on the approval of Dong Nai Provincial

Plan for the 2021-2030 period with a vision to 2050. Currently, the People's Committee of Dong Nai Province is drafting the adjustment plan for the general planning of Nhon Trach New Urban Area, which includes the addition of Phuoc An Inland Waterway Port to the overall planning of Nhon Trach New Urban Area. This adjustment plan will be submitted to the Prime Minister for consideration and approval. The Company will proceed with related investment procedures for the Phuoc An Inland Waterway Port after the adjustment plan for the general planning of Nhon Trach Urban Area is approved.

9. Hợp tác kinh doanh/ đầu tư: Công ty đang tích cực làm việc với các nhà đầu tư, nhà sản xuất, đơn vị vận tải, hãng tàu và tham gia các sự kiện lớn của UBND tỉnh Đồng Nai, Hồ Chí Minh, Bà Rịa Vũng Tàu ... để giới thiệu các dịch vụ của Cảng Phước An để tìm kiếm các cơ hội hợp tác, sử dụng dịch vụ của Cảng trong thời gian tới.

Business/Investment Cooperation: The Company is actively working with investors, manufacturers, transport units, shipping lines, and participating in major events organized by the People's Committees of Dong Nai Province, Ho Chi Minh City, Ba Ria-Vung Tau, etc., to introduce the services of Phuoc An Port and seek cooperation opportunities and service usage at the Port in the near future.

10. Cơ cấu tổ chức: Công ty đã hoàn thành sơ đồ tổ chức quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng/ ban Công ty, nhằm đáp ứng và chuẩn bị sẵn sàng cho việc khai thác Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An. Trong thời gian tới Công ty sẽ kiện toàn cơ cấu tổ chức để đáp ứng nhu cầu khai thác dự án.

Organizational Structure: The Company has completed the organizational chart outlining the functions and duties of the Company's departments/units to meet and prepare for the operation of Phase 1 of the Phuoc An Port project. In the near future, the Company will further complete the organizational structure to meet the operational demands of the project.

II. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2024/ Basic Financial Indicators for the Year 2024

1. Các chỉ tiêu tài chính tính đến 31/12/2024/ Financial Indicators as of December 31, 2024

Stt No.	Chỉ tiêu Indicator	Đơn vị Unit	Thực hiện Actual	Ghi chú Notes
1.	Tổng tài sản/ Total Assets	Tỷ đồng/ Billion VND	7.120,908	
2.	Vốn của chủ sở hữu/ Shareholders' Equity	Tỷ đồng/ Billion VND	2.455,804	
3.	Vốn điều lệ/ Registered Capital	Tỷ đồng/ Billion VND	2.320,00	
4.	Tổng doanh thu/ Total Revenue	Tỷ đồng/ Billion VND	2,176	
5.	Lợi nhuận trước thuế/ Profit Before Tax	Tỷ đồng/ Billion VND	(17,308)	
6.	Nợ phải trả/ Liabilities	Tỷ đồng/	4.665,103	

Stt No.	Chỉ tiêu Indicator	Đơn vị Unit	Thực hiện Actual	Ghi chú Notes
		Billion VND		
7.	Nộp ngân sách/ <i>Payments to the State Budget</i>	Tỷ đồng/ Billion VND	0	
8.	Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit After Tax</i>	Tỷ đồng/ Billion VND	(17,308)	

2. Chi phí đầu tư, xây dựng năm 2024/ *Investment and Construction Costs in 2024*

Stt No.	Nội dung Content	Giải ngân năm 2024 <i>Disbursement in 2024</i>	Lũy kế đến 31/12/2024 <i>Accumulated to 12/31/2024</i>	Ghi chú Notes
1.	Chi phí Đầu tư xây dựng (tỷ đồng)/ <i>Construction Investment Costs (billion VND)</i>	1.580,997	3.890,264	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, xây dựng dự án và chi phí khác/ <i>Compensation costs for site clearance, project construction and other costs</i>

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

PART II: ORIENTATIONS, TASKS, AND BUSINESS PRODUCTION PLANS FOR 2025

I. Nhiệm vụ kế hoạch/ *Tasks and Plans*

Hiện nay, Công ty đã hoàn tất công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, ký kết hợp đồng thuê đất và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho toàn bộ diện tích của Dự án đầu tư xây dựng Cảng Phước An. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được hoàn thành cơ bản và bàn giao mặt bằng cho dự án. Phân kỳ 1 của dự án đã hoàn thành xây dựng, đưa vào vận hành khai thác. Song song đó, Công ty đang tiến hành thi công xây dựng Phân kỳ 2 và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để triển khai xây dựng Phân kỳ 3 của dự án.

Currently, the Company has completed compensation and site clearance, signed land lease contracts, and obtained land use right certificates for the entire area of the Phuoc An Port Construction Investment Project. The compensation and site clearance work has been basically completed and the land handed over for the project. Phase 1 of the project has been completed and put into operation. Meanwhile, the Company is carrying out construction of Phase 2 and undertaking the necessary legal procedures to implement Phase 3 of the project.

Đối với Dự án Khu dịch vụ hậu cần, công tác bồi thường đã được cơ bản hoàn tất, hợp đồng thuê đất đã được ký kết và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng đã được cấp. Đặc biệt, dự án khu Dịch vụ hậu cần Cảng Phước An với diện tích 550 ha đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bổ sung vào quy hoạch khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, được UBND tỉnh Đồng Nai đã phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 cho Khu công nghiệp Phước An giai đoạn I với diện tích 330 ha. Đồng thời, các cơ quan chức năng của tỉnh đang chỉ đạo triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 cho Khu công nghiệp Phước An giai đoạn

2. Công ty đang tích cực triển khai các thủ tục liên quan nhằm đảm bảo tiến độ và tuân thủ các quy định pháp luật để đầu tư xây dựng Khu công nghiệp theo quy hoạch được phê duyệt.

Regarding the Logistics Service Area Project, compensation has been basically completed, land lease contracts have been signed, and land use right certificates have been granted. Notably, the 550-hectare Logistics Service Area of Phuoc An Port has been approved by the Prime Minister to be included in the industrial park planning within Dong Nai Province. The People's Committee of Dong Nai Province has approved the 1/2,000-scale subdivision planning for Phuoc An Industrial Park Phase 1 with an area of 330 hectares. At the same time, provincial authorities are directing the preparation of the 1/2,000-scale subdivision planning task for Phuoc An Industrial Park Phase 2. The Company is actively implementing related procedures to ensure progress and compliance with legal regulations in order to invest in the construction of the Industrial Park according to the approved planning

Nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai và khai thác hiệu quả các dự án, Công ty sẽ triển khai một số công việc trong thời gian tới, cụ thể:

In order to accelerate the implementation progress and effectively operate the projects, the Company will carry out several tasks in the upcoming period, specifically:

1. Kinh doanh, khai thác có hiệu quả Phân kỳ 1 - dự án đầu tư xây dựng Cảng Phước An nhằm đáp ứng một phần nhu cầu hàng hóa của các khách hàng trong và ngoài khu vực, tăng hiệu quả đầu tư, mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.

Efficiently operate and manage Phase 1 of the Phuoc An Port Construction Investment Project to meet part of the cargo demand of customers both within and outside the region, enhance investment efficiency, and maximize benefits for shareholders.

2. Triển khai xây dựng Phân kỳ 2 - Dự án đầu tư xây dựng cảng Phước An đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả dự án.

Implement the construction of Phase 2 of the Phuoc An Port Investment Project, ensuring the project's progress, quality, and efficiency

3. Triển khai các thủ tục liên quan đến đầu tư xây dựng Phân kỳ 3 - Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An nhằm hoàn thiện về cấu trúc tuyến bến, phù hợp với quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt, đáp ứng nhu cầu hàng hóa trong và ngoài khu vực.

Carry out the procedures related to the investment and construction of Phase 3 of the Phuoc An Port Investment Project to complete the berth structure, in accordance with the approved master plan, meeting the cargo demands both within and outside the region

4. Hoàn thành bồi thường, ký hợp đồng thuê đất/ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhận bàn giao toàn bộ phần diện tích còn lại của Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics). Quản lý toàn bộ phần diện tích đất của dự án đảm bảo nguyên trạng không bị tái lấn chiếm sẵn sàng đưa vào sử dụng.

Complete compensation, sign land lease contracts, issue land use right certificates, and receive handover of the remaining land area of the Phuoc An Port Logistics Service Area Investment Project. Manage the entire project land area to ensure it remains intact without re-encroachment and is ready for use.

5. Thực hiện các thủ tục liên quan đến điều chỉnh tiến độ của Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An cho phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt.

Carry out the necessary procedures to adjust the progress schedule of the Phuoc An Port Construction Investment Project to align with the Master Plan for the Development of Vietnam's Seaport System for the 2021–2030 period, with a vision to 2050, as approved by the Prime Minister

6. Thực hiện các thủ tục liên quan đến điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics) để phù hợp với Quy hoạch KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, phù hợp với chức năng sử dụng đất được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 111/TTg- CN ngày 28/01/2021 và Quyết định số 862/QĐ-TTg ngày 16/08/2024 và phù hợp với Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 tại Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Carry out the necessary procedures to adjust the investment and construction project of the Phuoc An Port Logistics Service Area to comply with the industrial park planning in Dong Nai province, in accordance with the land use functions approved by the Prime Minister in Decision No. 111/TTg-CN dated January 28, 2021, and Decision No. 862/QĐ-TTg dated August 16, 2024, as well as conforming to the detailed construction zoning plan at a scale of 1/2,000 approved by the People's Committee of Dong Nai province in Decision No. 995/QĐ-UBND dated March 28, 2025.

7. Triển khai đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Phước An nhằm sớm đáp ứng một phần nhu cầu thị trường trong và ngoài khu vực và thu hút hợp tác đầu tư tham gia vào dự án.

Implement the investment and construction of the Phuoc An Industrial Park to promptly meet part of the market demand both within and outside the region, and to attract cooperative investment participation in the project.

8. Căn cứ vào nhu cầu vốn của Công ty cũng như quá trình tái cơ cấu/thoái vốn của PVN tại Công ty PAP, xây dựng Phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ mới đảm bảo vốn đối ứng trong quá trình xây dựng Phân kỳ 2 - Dự án Đầu tư xây dựng Cảng Phước An trình ĐHCĐ thông qua.

Based on the Company's capital requirements and the restructuring/divestment process of PVN at PAP, a new plan for a share offering to increase the charter capital will be developed to ensure counterpart funding during the implementation of Phase 2 of the Phuoc An Port Construction Investment Project, and submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

9. Thực hiện các thủ tục liên quan đến tăng vốn điều lệ của Công ty phù hợp với tình hình triển khai đảm bảo vốn đối ứng trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng dự án trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Carry out procedures related to increasing the Company's charter capital in accordance with the implementation progress to ensure counterpart funding during the project investment and construction process, and submit to the competent authorities for consideration and approval.

10. Thực hiện các thực tục liên quan đến việc huy động vốn vay ngắn hạn, dài hạn của các tổ chức, cá nhân trong quá trình đầu tư, khai thác dự án.

Carry out procedures related to raising short-term and long-term loans from organizations and individuals during the project investment and operation process.

11. Đẩy mạnh công tác hợp tác đầu tư để mời gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư vào dự án cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần, khu công nghiệp do công ty làm chủ đầu tư.

Promote investment cooperation efforts to attract investors to participate in the Phuoc An Port project and the logistics service area and industrial park invested by the company.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025/ The 2025 plan targets

1. Về tài chính/ About finances

Stt No.	Chỉ tiêu Indicator	Đơn vị Unit	Kế hoạch năm 2025 Plan 2025	Ghi chú Notes
1.	Tổng tài sản/ <i>Total Assets</i>	Tỷ đồng/ <i>Billion VND</i>	8.986,58	
2.	Vốn của chủ sở hữu/ <i>Shareholders' Equity</i>	Tỷ đồng/ <i>Billion VND</i>	2.605,98	
3.	Tổng doanh thu/ <i>Total Revenue</i>	Tỷ đồng/ <i>Billion VND</i>	150,00	
4.	Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit Before Tax</i>	Tỷ đồng/ <i>Billion VND</i>	(449,83)	
5.	Nợ phải trả/ <i>Liabilities</i>	Tỷ đồng/ <i>Billion VND</i>	6.380,60	
6.	Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit After Tax</i>	Tỷ đồng/ <i>Billion VND</i>	(449,83)	

2. Đầu tư xây dựng, mua sắm thiết bị/ Investment in construction and equipment procurement

Stt No.	Chỉ tiêu Indicator	Đơn vị Unit	Kế hoạch năm 2025 Plan 2025	Ghi chú Notes
1.	Thi công xây dựng/ <i>Construction work</i>	Tỷ đồng/ <i>Billion VND</i>	1.565,44	Vốn chủ sở hữu 20%; vốn vay 80% <i>Equity 20%; loan 80%</i>
2.	Mua sắm thiết bị/ <i>Procurement of equipment</i>	Tỷ đồng/ <i>Billion VND</i>	578,93	

III. Các giải pháp thực hiện/ Implementation Solutions

Để đạt mục tiêu kế hoạch năm 2025, Công ty đề ra các giải pháp như sau/ *To achieve the targets and plans for 2025, the Company proposes the following solutions:*

- Lập kế hoạch triển khai chi tiết các nhiệm vụ trọng tâm trong năm, trên cơ sở đó lập kế hoạch về tài chính làm cơ sở sử dụng vốn/huy động vốn đáp ứng nhu cầu vốn để thực hiện các công việc/nhiệm vụ trọng tâm;

Develop a detailed implementation plan for key tasks throughout the year, based on which a financial plan will be prepared as the basis for capital usage and capital mobilization to meet the funding needs for carrying out the key tasks.

- Tổ chức triển khai chi tiết công việc đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại Nghị quyết đại hội đến các bộ phận nghiệp vụ chuyên môn;

Organize the detailed implementation of the tasks approved by the General Meeting of Shareholders in the meeting resolution, and communicate them to the relevant professional departments.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra giám sát có hệ thống, đôn đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao đến các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ;

Regularly conduct systematic inspections and supervision, and urge the professional departments to effectively carry out the assigned tasks.

- Bám sát các cơ quan thẩm quyền nhằm kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai dự án.

Closely follow up with the competent authorities to promptly resolve any difficulties and obstacles during the project implementation process.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2025 của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

The above is the report on the business performance results in 2024 and the key tasks and plans for 2025 of Phuoc An Port Investment and Exploitation Petroleum Joint Stock Company.

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên; As above;
- Lưu/ File: VT/Office.

TỔNG GIÁM ĐỐC

General Director



Trương Hoàng Hải

TỜ TRÌNH (Proposal)

V/v Thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán
Approved the audited Financial Statements for the year 2024

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
General Meeting of the Company's Shareholders

Căn cứ Luật Doanh nghiệp/ *Pursuant to the Law on Enterprises;*

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An/
Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company.

Hội đồng Quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán đính kèm.

The Company's Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the audited Financial Statements for the year 2024, attached herewith.

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận (Recipients):

- Như trên/ *As above;*
- Website PAP/ PAP Website;
- Lưu/ File: VT, HĐQT/ *Office, Board of Directors.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ*On behalf of the Board of Directors*

CHỦ TỊCH
Chairman

Nguyễn Thành Đạt

Công ty Cổ phần Dầu khí
Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024



Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

MỤC LỤC

	Trang
Thông tin chung	1
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2
Báo cáo kiểm toán độc lập	3 - 4
Bảng cân đối kế toán	5 - 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8 - 9
Thuyết minh báo cáo tài chính	10 - 30

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") là công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 3601010336 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14 tháng 5 năm 2008, và các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán dành cho các công ty chưa niêm yết (UPCoM) từ ngày 14 tháng 7 năm 2021, với mã chứng khoán "PAP".

Hoạt động chính của Công ty là đầu tư khai thác cảng và khu dịch vụ hậu cần cảng.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch
Ông Trương Hoàng Hải	Thành viên
Ông Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên
Ông Đào Minh Tùng	Thành viên
Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên
Ông Nguyễn Thái Phúc	Thành viên
Ông Trần Nhân Tâm	Thành viên

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Bùi Hữu Giang	Trưởng ban
Ông Đào Đức Mạnh	Thành viên
Bà Trần Thị Lam Giang	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trương Hoàng Hải	Tổng Giám đốc	
Ông Đào Minh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Hữu Thắng	Phó Tổng Giám đốc	bổ nhiệm ngày 1 tháng 10 năm 2024
Ông Lê Đình Nghiệm	Phó Tổng Giám đốc	bổ nhiệm ngày 7 tháng 2 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch
Ông Trương Hoàng Hải	Tổng Giám đốc

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 14 tháng 3 năm 2025

Số tham chiếu: 12348132/67726514/FN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") được lập ngày 14 tháng 3 năm 2025 và được trình bày từ trang 5 đến trang 30, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.


Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam




Maria Cristina M. Calimbas
Phó Tổng Giám Đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 1073-2023-004-1



Huỳnh Ngọc Minh Trân
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 4637-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 14 tháng 3 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		744.278.577.109	537.649.102.008
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	276.599.012.946	103.248.204.977
111	1. Tiền		2.659.617.192	1.628.204.977
112	2. Các khoản tương đương tiền		273.939.395.754	101.620.000.000
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		445.759.213.874	430.105.782.615
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		178.743.240	-
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	442.443.427.139	417.696.218.816
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	3.137.043.495	12.409.563.799
140	III. Hàng tồn kho		141.046.120	-
141	1. Hàng tồn kho		141.046.120	-
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		21.779.304.169	4.295.114.416
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		4.727.501	54.454.579
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	12	21.741.749.209	4.207.832.378
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	12	32.827.459	32.827.459
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		6.376.629.531.808	3.899.185.597.631
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		3.878.366.000	3.883.366.000
212	1. Trả trước cho người bán dài hạn	5	3.861.366.000	3.861.366.000
216	2. Phải thu dài hạn khác		17.000.000	22.000.000
220	II. Tài sản cố định		4.059.319.315.122	4.970.737.300
221	1. Tài sản cố định hữu hình	7	4.030.293.072.532	4.970.737.300
222	Nguyên giá		4.051.308.565.907	12.334.449.587
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(21.015.493.375)	(7.363.712.287)
227	2. Tài sản cố định vô hình	8	29.026.242.590	-
228	Nguyên giá		29.189.424.304	41.733.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(163.181.714)	(41.733.000)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		2.309.266.981.491	3.890.264.266.325
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	9	2.309.266.981.491	3.890.264.266.325
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn		-	-
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	8.000.000.000
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		-	(8.000.000.000)
260	V. Tài sản dài hạn khác		4.164.869.195	67.228.006
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	4.164.869.195	67.228.006
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		7.120.908.108.917	4.436.834.699.639

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		4.665.103.147.773	2.347.557.310.931
310	I. Nợ ngắn hạn		547.321.807.128	1.199.620.056.508
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	11	12.438.750.851	2.362.998.048
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12	994.075.968	103.225.912
314	3. Phải trả người lao động		6.640.684.197	1.193.388.466
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	13	218.769.187.843	-
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	14	34.029.054.418	1.071.787.190.231
320	6. Vay ngắn hạn	15	273.410.000.000	123.000.000.000
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		1.040.053.851	1.173.253.851
330	II. Nợ dài hạn		4.117.781.340.645	1.147.937.254.423
337	1. Phải trả dài hạn khác	14	1.117.780.865.754	-
338	2. Vay dài hạn	15	3.000.000.474.891	1.147.937.254.423
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.455.804.961.144	2.089.277.388.708
410	I. Vốn chủ sở hữu	16	2.455.804.961.144	2.089.277.388.708
411	1. Vốn cổ phần		2.320.000.000.000	2.000.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		2.320.000.000.000	2.000.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		155.671.000.000	91.835.000.000
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu		9.285.641.372	9.285.641.372
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		2.069.929.634	2.069.929.634
421	5. Lỗ lũy kế		(31.221.609.862)	(13.913.182.298)
421a	- Lỗ lũy kế đến cuối năm trước		(13.913.182.298)	(7.113.769.231)
421b	- Lỗ năm nay		(17.308.427.564)	(6.799.413.067)
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		7.120.908.108.917	4.436.834.699.639

Chu Vĩnh Hoàng Yến
Người lập

Nguyễn Duy Hòa
Kế toán trưởng

Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 14 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	17.1	2.176.403.000	-
11	2. Giá vốn dịch vụ cung cấp	18	(19.935.959.627)	-
20	3. Lỗ gộp về cung cấp dịch vụ		(17.759.556.627)	-
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	17.2	15.021.071.300	-
22	5. Chi phí tài chính	19	(8.082.655.891)	-
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	19	(3.232.252.291)	-
25	6. Chi phí bán hàng		(446.180.408)	-
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	20	(6.036.756.933)	(6.744.681.367)
30	8. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh		(17.304.078.559)	(6.744.681.367)
32	9. Chi phí khác		(4.349.005)	(54.731.700)
40	10. Lỗ khác		(4.349.005)	(54.731.700)
50	11. Tổng lỗ kế toán trước thuế		(17.308.427.564)	(6.799.413.067)
51	12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	22.1	-	-
60	13. Lỗ sau thuế TNDN		(17.308.427.564)	(6.799.413.067)
70	14. Lỗ cơ bản trên cổ phiếu	16.5	(81)	(34)
71	15. Lỗ suy giảm trên cổ phiếu	16.5	(81)	(34)

Chu Vĩnh Hoàng Yến
Người lập

Nguyễn Duy Hòa
Kế toán trưởng

Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 14 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
	Tổng lỗ kế toán trước thuế		(17.308.427.564)	(6.799.413.067)
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	7, 8	13.511.638.209	926.704.032
05	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư		(3.409.517.216)	(6.162.529.550)
06	Chi phí lãi vay	19	3.232.252.291	-
08	Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(3.974.054.280)	(12.035.238.585)
09	(Tăng) giảm các khoản phải thu		(7.254.468.165)	39.165.398.060
10	Tăng hàng tồn kho		(141.046.120)	-
11	Tăng các khoản phải trả		301.897.811.280	4.984.003.958
12	(Tăng) giảm chi phí trả trước		(4.047.914.111)	96.993.433
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(133.200.000)	(452.614.547)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		286.347.128.604	31.758.542.319
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(2.501.534.386.717)	(1.842.492.664.915)
23	Tiền chi cho vay		(23.200.000.000)	(20.000.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay		23.200.000.000	20.000.000.000
27	Tiền thu lãi tiền gửi		2.228.845.614	7.549.825.439
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(2.499.305.541.103)	(1.834.942.839.476)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu thuần từ phát hành cổ phiếu	16.1	383.836.000.000	(54.000.000)
33	Tiền thu từ đi vay	15	2.040.611.563.378	1.479.549.745.268
34	Tiền trả nợ gốc vay	15	(38.138.342.910)	(208.612.490.845)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		2.386.309.220.468	1.270.883.254.423

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		173.350.807.969	(532.301.042.734)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		103.248.204.977	635.549.247.711
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	276.599.012.946	103.248.204.977



Chu Vinh Hoàng Yến
Người lập



Nguyễn Duy Hòa
Kế toán trưởng



Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 14 tháng 3 năm 2025

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

1. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") là công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 3601010336 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14 tháng 5 năm 2008, và các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán dành cho các công ty chưa niêm yết (UPCoM) từ ngày 14 tháng 7 năm 2021, với mã chứng khoán "PAP".

Chu kỳ kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

Hoạt động chính của Công ty là đầu tư khai thác cảng và khu dịch vụ hậu cần cảng.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Số lượng công nhân viên của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 245 (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 29).

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

2.1 Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính của Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam ("VND") phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- ▶ Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- ▶ Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- ▶ Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- ▶ Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- ▶ Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính được trình bày kèm theo và việc sử dụng các báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

2.2 Hình thức sổ kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Công ty là Nhật ký chung.

2.3 Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4 Đơn vị tiền tệ kế toán

Báo cáo tài chính được lập bằng đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là VND.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU**3.1 Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

3.2 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dự tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Khi các khoản nợ phải thu khó đòi được xác định là không thể thu hồi được và kế toán thực hiện xóa nợ, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng nợ phải thu khó đòi và giá gốc nợ phải thu được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

3.3 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến (bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí lao động trực tiếp, chi phí liên quan trực tiếp khác, chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường) để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho với giá trị được xác định như sau:

Nguyên vật liệu - chi phí mua theo phương pháp bình quân gia quyền.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Công ty dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Khi hàng tồn kho bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập và giá gốc hàng tồn kho được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

3.4 Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sẵn sàng hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

3.5 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

3.6 Khấu hao và hao mòn

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Nhà xưởng, vật kiến trúc	10-25 năm
Phương tiện vận tải	3 - 15 năm
Thiết bị văn phòng	3 năm
Phần mềm máy tính	3 năm

3.7 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Công ty.

Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm ngoại trừ các khoản được vốn hóa như theo nội dung của đoạn tiếp theo.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

3.8 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang bao gồm tài sản cố định đang xây dựng và được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí về bồi thường giải phóng mặt bằng, xây dựng, triển khai dự án và các chi phí trực tiếp khác.

3.9 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

3.10 Các khoản đầu tư

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo giá mua thực tế.

Dự phòng giảm giá trị các khoản đầu tư

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

3.11 Các khoản phải trả và chi phí trích trước

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được mà không phụ thuộc vào việc Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

3.12 Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán của Công ty (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán; và
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được đánh giá lại theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được đánh giá lại theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

3.13 Phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Công ty trích lập các quỹ dự phòng sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.

Quỹ khen thưởng và phúc lợi

Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên, và được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán.

3.14 Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

3.15 Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu được ghi nhận khi dịch vụ được hoàn thành.

Tiền lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

3.16 Thuế

Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Thuế hoãn lại

Thuế hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các kỳ sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

3.16 Thuế (tiếp theo)

Thuế hoãn lại (tiếp theo)

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế hoãn lại chưa ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế hoãn lại và thuế hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp thuế phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này. Thuế hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế hoãn lại và thuế hoãn lại phải trả khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế.

3.17 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	-	26.443.572
Tiền gửi ngân hàng	2.659.617.192	1.601.761.405
Các khoản tương đương tiền	273.939.395.754	101.620.000.000
TỔNG CỘNG	276.599.012.946	103.248.204.977

Các khoản tương đương tiền thể hiện các khoản tiền gửi tại các ngân hàng thương mại với kỳ hạn gốc dưới 3 (ba) tháng và hưởng lãi suất từ 2,7%/năm đến 4,7%/năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

5. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	442.443.427.139	417.696.218.816
Trả trước cho bên liên quan		
(Thuyết minh số 23)	231.922.019.641	259.008.589.776
Công ty TNHH Mitsui E&S	206.475.750.000	141.441.846.000
Công ty TNHH Ngân hàng Phần mềm		
Tổng hợp Việt Nam	-	7.439.134.984
Công ty Cổ phần Unico Vina	-	5.992.444.800
Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế		
Cảng Kỹ thuật biển	-	1.334.614.560
Khác	4.045.657.498	2.479.588.696
Dài hạn		
Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ		
Nga Sơn	3.861.366.000	3.861.366.000
TỔNG CỘNG	446.304.793.139	421.557.584.816

6. PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Lãi tiền gửi phải thu	1.537.218.124	356.546.522
Tạm ứng cho nhân viên	1.432.618.079	295.255.576
Thuế giá trị gia tăng được hoàn	-	11.640.554.409
Khác	167.207.292	117.207.292
TỔNG CỘNG	3.137.043.495	12.409.563.799

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

7. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

VND

	Nhà cửa và vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tổng cộng
Nguyên giá:					
Số đầu năm	3.908.403.636	-	8.075.088.316	350.957.635	12.334.449.587
Mua mới trong năm	-	1.001.155.746.509	84.061.968.492	18.209.113.100	1.103.426.828.101
Xây dựng cơ bản hoàn thành (*)	2.935.547.288.219	-	-	-	2.935.547.288.219
Số cuối năm	2.939.455.691.855	1.001.155.746.509	92.137.056.808	18.560.070.735	4.051.308.565.907
Trong đó:					
Đã khấu hao hết	3.908.403.636	-	2.003.751.818	350.957.635	6.263.113.089
Khấu hao lũy kế					
Số đầu năm	(3.799.836.880)	-	(3.212.917.772)	(350.957.635)	(7.363.712.287)
Khấu hao trong năm	(8.238.286.865)	(4.179.532.276)	(1.233.961.947)	-	(13.651.781.088)
Số cuối năm	(12.038.123.745)	(4.179.532.276)	(4.446.879.719)	(350.957.635)	(21.015.493.375)
Giá trị còn lại:					
Số đầu năm	108.566.756	-	4.862.170.544	-	4.970.737.300
Số cuối năm	2.927.417.568.110	996.976.214.233	87.690.177.089	18.209.113.100	4.030.293.072.532

(*) Vào ngày 25 tháng 11 năm 2024, Công ty thực hiện ghi nhận giá trị tài sản hoàn thành ước tính liên quan đến Cảng Phước An – Phân kỳ 1 theo văn bản nghiệm thu phòng cháy chữa cháy số 3509/NT-PCCC.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

8. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH

VND

Phần mềm
máy tính

Nguyên giá:

Số đầu năm	41.733.000
Xây dựng cơ bản hoàn thành	29.147.691.304
Số cuối năm	29.189.424.304
Trong đó:	
Đã khấu hao hết	41.733.000

Hao mòn lũy kế:

Số đầu năm	(41.733.000)
Hao mòn trong năm	(121.448.714)
Số cuối năm	(163.181.714)

Giá trị còn lại:

Số đầu năm	-
Số cuối năm	29.026.242.590

9. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện các chi phí phát sinh liên quan đến Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An. Chi tiết như sau:

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bồi thường giải phóng mặt bằng	1.486.293.437.461	1.544.934.377.792
Chi phí triển khai và xây dựng dự án	498.278.406.380	2.030.787.214.380
Lãi vay và chi phí sử dụng vốn được vốn hóa (*)	287.226.868.266	225.069.905.094
Lập dự án đầu tư	10.589.296.759	11.458.463.203
Rà phá bom mìn	8.554.215.107	15.570.740.040
Khảo sát địa chất	6.469.921.897	17.027.096.865
Thiết kế bản vẽ thi công	2.231.389.573	21.180.859.933
Khác	9.623.446.048	24.235.609.018
TỔNG CỘNG	2.309.266.981.491	3.890.264.266.325

(*) Trong năm, Công ty đã vốn hóa khoản chi phí lãi vay và chi phí sử dụng vốn liên quan đến các khoản vay và khoản vốn nhằm tài trợ cho việc phát triển và xây dựng Dự án Cảng Phước An với số tiền lần lượt là 166.927.630.993 VND và 124.323.682.192 VND (2023: 64.535.160.745 VND và 123.984.000.000 VND).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

10. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng (*)	4.155.600.430	-
Khác	9.268.765	67.228.006
TỔNG CỘNG	4.164.869.195	67.228.006

(*) Là khoản chi phí đền bù giải phóng mặt bằng tương ứng với phần diện tích đất bắt đầu đưa vào khai thác cho hoạt động kinh doanh trong năm.

11. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Thiết kế Số Một	3.971.480.000	-
Công ty TNHH Công nghệ và Giải pháp CMC	2.304.228.900	-
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình 625	1.436.436.818	1.631.948.235
Công ty TNHH MTV Cây Xanh Đồng Nai	-	338.672.320
Khác	4.726.605.133	392.377.493
TỔNG CỘNG	12.438.750.851	2.362.998.048

12. THUẾ

	VND			
	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số cuối năm
Phải thu				
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	4.207.832.378	80.597.074.625	63.063.157.794	21.741.749.209
Thuế thu nhập doanh nghiệp	32.827.459	-	-	32.827.459
TỔNG CỘNG	4.240.659.837	80.597.074.625	63.063.157.794	21.774.576.668
Phải nộp				
Thuế thu nhập cá nhân	103.225.912	1.584.640.583	693.790.527	994.075.968

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

13. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí ước tính hoàn thành dự án Cảng Phước An – Phân kỳ 1	218.769.187.843	-
Trong đó:		
Chi phí xây dựng cho các hạng mục chính	183.843.202.837	-
Chi phí xây dựng cho các hạng mục phụ trợ	17.848.985.863	-
Chi phí thiết bị	17.076.999.143	-

14. PHẢI TRẢ KHÁC

	VND	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	34.029.054.418	1.071.787.190.231
Lãi vay phải trả bên khác	20.342.933.249	3.072.942.660
Hợp đồng hợp tác kinh doanh ("HĐHTKD") với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Lan Phương	13.345.884.000	13.345.884.000
HĐHTKD với Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa ("Tín Nghĩa") (*)	-	1.033.200.000.000
Phải trả lợi nhuận cố định phân chia từ HĐHTKD với Tín Nghĩa	-	22.079.342.466
Khác	340.237.169	89.021.105
Dài hạn	1.117.780.865.754	-
HĐHTKD với Tín Nghĩa (*)	1.033.200.000.000	-
Phải trả lợi nhuận cố định phân chia từ HĐHTKD với Tín Nghĩa	84.580.865.754	-
TỔNG CỘNG	1.151.809.920.172	1.071.787.190.231

(*) Vào ngày 27 tháng 10 năm 2022, Công ty đã ký kết HĐHTKD với Tín Nghĩa, với tổng giá trị là 2.066.400.000.000 VND theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 953/NQ-PAP ngày 31 tháng 8 năm 2022. Theo đó, Tín Nghĩa sẽ góp vốn đầu tư xây dựng và nhận lại giá trị phí sử dụng hạ tầng với tỷ suất lợi nhuận tối thiểu là 12%/năm trên khu đất hợp tác tại Dự án Khu Công nghiệp cảng Phước An với tổng diện tích là 600.000 m².

Công ty nhận khoản vốn góp đầu tư xây dựng đợt 1, với giá trị 1.033.200.000.000 VND trong giai đoạn từ ngày 28 tháng 10 năm 2022 đến ngày 28 tháng 12 năm 2022.

Vào ngày 24 tháng 4 năm 2024, Công ty và Tín Nghĩa đã thực hiện gia hạn thời hạn hợp tác kinh doanh đến ngày 26 tháng 4 năm 2026. Theo đó, giá trị vốn đầu tư từ HĐHTKD và lợi nhuận tương ứng phải trả được phân loại qua phải trả dài hạn khác.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

15. VAY

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	VND Số cuối năm
Ngắn hạn				
Vay bên liên quan (Thuyết minh số 15.1)	123.000.000.000	150.410.000.000	-	273.410.000.000
Dài hạn				
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 15.2)	1.147.937.254.423	1.890.201.563.378	(38.138.342.910)	3.000.000.474.891
TỔNG CỘNG	1.270.937.254.423	2.040.611.563.378	(38.138.342.910)	3.273.410.474.891

15.1 Vay ngắn hạn từ bên liên quan

Công ty thực hiện vay ngắn hạn từ bên liên quan nhằm phục vụ quá trình xây dựng Cảng Phước An. Chi tiết như sau:

Bên cho vay	Số cuối năm VND	Kỳ hạn trả gốc	Lãi suất %/năm	Hình thức đảm bảo
Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa				
Khoản vay 1	129.200.000.000	Ngày 29 tháng 9 năm 2025	9,2	Tín chấp
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6A				
Khoản vay 1	126.500.000.000	Ngày 31 tháng 7 năm 2025	8,0	Tín chấp
Khoản vay 2	17.710.000.000	Từ ngày 6 tháng 8 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025	8,0	Tín chấp
TỔNG CỘNG	273.410.000.000			

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

15. VAY (tiếp theo)

15.2 Vay dài hạn

Công ty thực hiện vay dài hạn từ ngân hàng thương mại nhằm phục vụ quá trình xây dựng Cảng Phước An. Chi tiết như sau:

<i>Tên ngân hàng</i>	<i>Số cuối năm VND</i>	<i>Kỳ hạn trả gốc</i>	<i>Lãi suất %/năm</i>	<i>Hình thức đảm bảo</i>
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Nhơn Trạch	<u>3.000.000.474.891</u>	Ngày 5 tháng 1 năm 2035	Lãi suất cơ sở cộng biên độ 3,5 - 4%	Công trình và máy móc tại Cảng Phước An

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

16. VỐN CHỦ SỞ HỮU

16.1 Tình hình tăng giảm nguồn vốn chủ sở hữu

	VND				
	Vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lỗi lũy kế
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023					
Số đầu năm	2.000.000.000.000	9.285.641.372	91.934.000.000	2.069.929.634	(7.113.769.231)
Chi phí tư vấn phát hành cổ phiếu	-	-	(99.000.000)	-	-
Lỗi thuần trong năm	-	-	-	-	(6.799.413.067)
Số cuối năm	2.000.000.000.000	9.285.641.372	91.835.000.000	2.069.929.634	(13.913.182.298)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024					
Số đầu năm	2.000.000.000.000	9.285.641.372	91.835.000.000	2.069.929.634	(13.913.182.298)
Phát hành cổ phiếu	320.000.000.000	-	64.000.000.000	-	-
Chi phí tư vấn phát hành cổ phiếu	-	-	(164.000.000)	-	-
Lỗi thuần trong năm	-	-	-	-	(17.308.427.564)
Số cuối năm	2.320.000.000.000	9.285.641.372	155.671.000.000	2.069.929.634	(31.221.609.862)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

16. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

16.2 Chi tiết vốn cổ phần

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Cổ phiếu thường	Tỷ lệ sở hữu %	Cổ phiếu thường	Tỷ lệ sở hữu %
Công ty TNHH MTV Hoành Sơn	40.197.900	17,3	40.197.900	20,10
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	35.000.000	15,1	35.000.000	17,50
Cổ đông khác	156.802.100	67,6	124.802.100	62,40
TỔNG CỘNG	232.000.000	100	200.000.000	100

16.3 Các giao dịch về vốn với cổ đông

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Vốn cổ phần		
Số đầu năm	2.000.000.000.000	2.000.000.000.000
Phát hành cổ phiếu (*)	320.000.000.000	-
Số cuối năm	2.320.000.000.000	2.000.000.000.000

(*) Vào ngày 23 tháng 7 năm 2024, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu với tổng số cổ phiếu phổ thông mới được phát hành cho các nhà đầu tư là 32.000.000 cổ phiếu với giá phát hành là 12.000 VND/cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên số 45/NQ-PAP. Theo đó, vốn cổ phần của Công ty tăng từ 2.000.000.000.000 VND lên 2.320.000.000.000 VND.

Công ty đã được Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai chấp thuận điều chỉnh GCNĐKDN lần thứ 12 vào ngày 7 tháng 8 năm 2024 liên quan đến việc tăng vốn cổ phần của Công ty lên 2.320.000.000.000 VND.

16.4 Cổ phiếu

	Số lượng cổ phiếu	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu phổ thông được phép phát hành	232.000.000	200.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã được phát hành và góp vốn đầy đủ	232.000.000	200.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	232.000.000	200.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu (ngày 31 tháng 12 năm 2023: 10.000 VND/cổ phiếu).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

16. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

16.5 Lỗi trên cổ phiếu

Lỗi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu được tính toán như sau:

	Năm nay	Năm trước
Lỗi thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	(17.308.427.564)	(6.799.413.067)
Số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	214.115.068	200.000.000
Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành đã được điều chỉnh do ảnh hưởng pha loãng trong năm	214.115.068	200.000.000
Lỗi trên cổ phiếu (VND)		
Lỗi cơ bản trên cổ phiếu	(81)	(34)
Lỗi suy giảm trên cổ phiếu	(81)	(34)

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày hoàn thành báo cáo tài chính này.

17. DOANH THU

17.1 Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ

	Năm nay	VND Năm trước
Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	2.176.403.000	-

17.2 Doanh thu tài chính

	Năm nay	VND Năm trước
Lãi chênh lệch tỷ giá	15.021.071.300	-

18. GIÁ VỐN DỊCH VỤ CUNG CẤP

	Năm nay	VND Năm trước
Giá vốn dịch vụ cung cấp	19.935.959.627	-

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

19. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	3.232.252.291	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá	4.850.403.600	-
TỔNG CỘNG	8.082.655.891	-

20. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	3.678.698.977	3.777.349.640
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.733.408.359	1.828.298.770
Chi phí khấu hao và hao mòn	447.488.606	926.704.032
Khác	177.160.991	212.328.925
TỔNG CỘNG	6.036.756.933	6.744.681.367

21. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí khấu hao và hao mòn (Thuyết minh số 7 và số 8)	13.511.638.209	926.704.032
Chi phí lương nhân viên	9.633.139.088	3.777.349.640
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.640.869.822	1.828.298.770
Khác	633.249.849	212.328.925
TỔNG CỘNG	26.418.896.968	6.744.681.367

22. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") bằng 20% thu nhập chịu thuế.

Do Công ty bị lỗ trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 nên Công ty không trích thuế TNDN.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

22. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

22.1 Chi phí thuế TNDN

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lỗ kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	VND	
	Năm nay	Năm trước
Lỗ kế toán trước thuế	(17.308.427.564)	(6.799.413.067)
Thuế TNDN theo thuế suất 20%	(3.461.685.513)	(1.359.882.613)
<i>Các điều chỉnh:</i>		
Chi phí không được trừ	80.887.620	79.200.000
Lỗ tính thuế chưa ghi nhận thuế hoãn lại	3.380.797.893	1.280.682.613
Chi phí thuế TNDN	-	-

22.2 Lỗ tính thuế

Lỗ tính thuế của Công ty khác với lỗ được trình bày trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì lỗ tính thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được trừ cho mục đích tính thuế.

22.3 Lỗ thuế chuyển sang năm sau

Công ty được phép chuyển các khoản lỗ tính thuế sang năm sau để bù trừ với lợi nhuận thu được trong vòng 5 (năm) năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có các khoản lỗ lũy kế với tổng giá trị là 25.973.992.786 VND (31 tháng 12 năm 2023: 18.978.036.317 VND) có thể sử dụng để bù trừ với lợi nhuận phát sinh trong tương lai. Chi tiết như sau:

			VND	
Năm phát sinh	Có thể chuyển lỗ đến năm	Lỗ tính thuế (*)	Đã chuyển lỗ đến ngày 31 tháng 12 năm 2024	Chưa chuyển lỗ tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
2021	2026	1.379.464.280	-	1.379.464.280
2022	2027	1.287.125.976	-	1.287.125.976
2023	2028	6.403.413.067	-	6.403.413.067
2024	2029	16.903.989.463	-	16.903.989.463
TỔNG CỘNG		25.973.992.786	-	25.973.992.786

(*) Lỗ tính thuế ước tính theo tờ khai thuế của Công ty chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính này.

Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho phần lỗ lũy kế nói trên do không thể dự tính được lợi nhuận trong tương lai tại thời điểm này.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

23. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan có quan hệ kiểm soát với Công ty và các bên liên quan có giao dịch với Công ty trong năm và tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc	Công ty mẹ cao nhất của Cổ đông
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6A	Công ty mẹ của Cổ đông
Công ty TNHH Tuấn Lộc Commodities	Công ty trong cùng Tập đoàn với Cổ đông
Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa	Công ty trong cùng Tập đoàn với Cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn	Công ty trong cùng Tập đoàn với Cổ đông
Ông Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Trương Hoàng Hải	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Đào Minh Tùng	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thái Phúc	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Trần Nhân Tâm	Thành viên Hội đồng Quản trị
Ông Bùi Hữu Giang	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Đào Đức Mạnh	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Trần Thị Lam Giang	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Hữu Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Đình Nghiệm	Phó Tổng Giám đốc

Giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm nay và năm trước bao gồm:

Bên liên quan	Nghiệp vụ	VND	
		Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc	Thi công dự án	1.054.774.438.865	1.284.039.988.833
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6A	Vay	144.210.000.000	-
	Lãi vay	4.420.850.001	-
Công ty TNHH Tuấn Lộc Commodities	Cung cấp dịch vụ	2.010.000.000	-
Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa	Vay	6.200.000.000	123.000.000.000
	Lãi vay	11.114.740.547	1.575.090.410
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn	Cho vay	23.200.000.000	20.000.000.000
	Thu hồi cho vay	23.200.000.000	20.000.000.000
	Lãi cho vay	972.904.110	715.966.027

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

23. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc kỳ kết toán năm, số dư khoản phải thu và phải trả các bên liên quan như sau:

<i>Bên liên quan</i>	<i>Nghiệp vụ</i>	<i>Số đầu năm</i>	<i>VND Năm trước</i>
Ứng trước cho người bán ngắn hạn			
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc	Thi công dự án	231.922.019.641	259.008.589.776
Phải trả ngắn hạn khác			
Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa	Lãi vay	12.689.830.957	1.575.090.410
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6A	Lãi vay	4.420.850.001	-
		17.110.680.958	-
Vay ngắn hạn			
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6A	Vay	144.210.000.000	-
Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa	Vay	129.200.000.000	123.000.000.000
		273.410.000.000	123.000.000.000

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

23. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

Thu nhập của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát trong năm như sau:

		VND	
Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập	
		Năm nay	Năm trước
Hội đồng Quản trị			
Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch	54.000.000	54.000.000
Trương Hoàng Hải	Thành viên kiêm Tổng Giám đốc	510.900.000	434.250.000
Đào Minh Tùng	Thành viên kiêm Phó Tổng Giám đốc	630.607.796	633.077.726
Nguyễn Hữu Thắng	Phó Tổng Giám đốc	317.541.380	-
Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên	54.000.000	54.000.000
Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên	54.000.000	54.000.000
Nguyễn Thái Phúc	Thành viên	54.000.000	54.000.000
Trần Nhân Tâm	Thành viên	54.000.000	54.000.000
Trần Ngọc Dũng	Thành viên trước đây	-	27.000.000
Ban Kiểm soát			
Bùi Hữu Giang	Trưởng ban	329.712.219	326.164.544
Đào Đức Mạnh	Thành viên	298.468.219	294.920.544
Trần Thị Lam Giang	Thành viên	32.400.000	16.200.000
Nguyễn Duy Hoà	Thành viên trước đây	-	16.200.000
		2.389.629.614	2.017.812.814

24. SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính của Công ty

Chu Vĩnh Hoàng Yến
Người lập

Nguyễn Duy Hòa
Kế toán trưởng



Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 14 tháng 3 năm 2025

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

Financial statements

For the year ended 31 December 2024



Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

CONTENTS

	<i>Pages</i>
General information	1
Report of management	2
Independent auditors' report	3 - 4
Balance sheet	5 - 6
Income statement	7
Cash flow statement	8 - 9
Notes to the financial statements	10 - 30

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

GENERAL INFORMATION

THE COMPANY

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company") is a shareholding company incorporated under the Law on Enterprise of Vietnam pursuant to Enterprise Registration Certificate ("ERC") No. 3601010336 issued by the Department of Planning and Investment of Dong Nai Province on 14 May 2008, and subsequent amendments.

The shares of the Company have been traded on the Unlisted Public Company Market ("UPCoM") since 14 July 2021, under the code of "PAP".

The principal activities of the Company are investing on and exploring in the port and logistics area.

The registered head office of the Company is located at the Logistic Zone of Phuoc An Port, Ba Truong Hamlet, Phuoc An Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province, Vietnam.

THE BOARD OF DIRECTORS

Members of the Board of Directors during the year and at the date of this report are:

Mr Nguyen Thanh Dat	Chairman
Mr Truong Hoang Hai	Member
Mr Hoang Sy Quyet	Member
Mr Dao Minh Tung	Member
Mr Nguyen Hong Son	Member
Mr Nguyen Thai Phuc	Member
Mr Tran Nhan Tam	Member

THE BOARD OF SUPERVISION

Members of the Board of Supervision during the year and at the date of this report are:

Mr Bui Huu Giang	Head
Mr Dao Duc Manh	Member
Mrs Tran Thi Lam Giang	Member

MANAGEMENT

Members of the management during the year and at the date of this report are:

Mr Truong Hoang Hai	General Director	
Mr Dao Minh Tung	Deputy General Director	
Mr Nguyen Huu Thang	Deputy General Director	appointed on 1 October 2024
Mr Le Dinh Nghiem	Deputy General Director	appointed on 7 February 2025

LEGAL REPRESENTATIVES

The legal representatives of the Company during the year and at the date of this report are:

Mr Nguyen Thanh Dat	Chairman
Mr Truong Hoang Hai	General Director

AUDITOR

The auditor of the Company is Ernst & Young Vietnam Limited.

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF MANAGEMENT

Management of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company") is pleased to present this report and the financial statements of the Company for the year ended 31 December 2024.

MANAGEMENT'S RESPONSIBILITY IN RESPECT OF THE FINANCIAL STATEMENTS

Management is responsible for the financial statements of each financial year which give a true and fair view of the financial position of the Company, and of the results of its operations and its cash flows for the year. In preparing those financial statements, management is required to:

- ▶ select suitable accounting policies and then apply them consistently;
- ▶ make judgements and estimates that are reasonable and prudent;
- ▶ state whether applicable accounting standards have been followed, subject to any material departures disclosed and explained in the financial statements; and
- ▶ prepare the financial statements on the going concern basis unless it is inappropriate to presume that the Company will continue its business.

Management is responsible for ensuring that proper accounting records are kept which disclose, with reasonable accuracy at any time, the financial position of the Company and to ensure that the accounting records comply with the applied accounting system. It is also responsible for safeguarding the assets of the Company and hence for taking reasonable steps for the prevention and detection of fraud and other irregularities.

Management confirmed that it has complied with the above requirements in preparing the accompanying financial statements.

STATEMENT BY MANAGEMENT

Management does hereby state that the accompanying financial statements give a true and fair view of the financial position of the Company as at 31 December 2024, and the income statement and the cash flow statement for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of the financial statements.

For and on behalf of management:



Truong Hoang Hai
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

14 March 2025

Reference: 12348132/67726514/FN

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

**To: The Shareholders of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company**

We have audited the accompanying financial statements of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company"), as prepared on 14 March 2025, and set out on pages 5 to 30, which comprise the balance sheet as at 31 December 2024, and the income statement and the cash flow statement for the year then ended and the notes thereto.

Management's responsibility

Management is responsible for the preparation and fair presentation of these financial statements in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of the financial statements, and for such internal control as management determines is necessary to enable the preparation and presentation of the financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Auditors' responsibility

Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the financial statements. The procedures selected depend on the auditors' judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditors consider internal control relevant to the Company's preparation and fair presentation of the financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Company's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by management, as well as evaluating the overall presentation of the financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

Opinion

In our opinion, the financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of the Company as at 31 December 2024, and of the results of its operations and its cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of the financial statements.

Ernst & Young Vietnam Limited




Maria Cristina M. Calimbas
Deputy General Director
Audit Practicing Registration Certificate
No. 1073-2023-004-1



Huynh Ngoc Minh Tran
Auditor
Audit Practicing Registration Certificate
No. 4637-2023-004-1

Ho Chi Minh City, Vietnam

14 March 2025

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company

B01-DN

BALANCE SHEET
as at 31 December 2024

VND

Code	ASSETS	Notes	Ending balance	Beginning balance
100	A. CURRENT ASSETS		744,278,577,109	537,649,102,008
110	I. Cash and cash equivalents	4	276,599,012,946	103,248,204,977
111	1. Cash		2,659,617,192	1,628,204,977
112	2. Cash equivalents		273,939,395,754	101,620,000,000
130	II. Current accounts receivable		445,759,213,874	430,105,782,615
131	1. Short-term trade receivables		178,743,240	-
132	2. Short-term advances to suppliers	5	442,443,427,139	417,696,218,816
136	3. Other short-term receivables	6	3,137,043,495	12,409,563,799
140	III. Inventory		141,046,120	-
141	1. Raw materials		141,046,120	-
150	IV. Other current assets		21,779,304,169	4,295,114,416
151	1. Short-term prepaid expenses		4,727,501	54,454,579
152	2. Value-added tax deductible	12	21,741,749,209	4,207,832,378
153	3. Tax receivable from the State	12	32,827,459	32,827,459
200	B. NON-CURRENT ASSETS		6,376,629,531,808	3,899,185,597,631
210	I. Long-term receivables		3,878,366,000	3,883,366,000
212	1. Long-term advances to a supplier	5	3,861,366,000	3,861,366,000
216	2. Other long-term receivable		17,000,000	22,000,000
220	II. Fixed assets		4,059,319,315,122	4,970,737,300
221	1. Tangible fixed assets	7	4,030,293,072,532	4,970,737,300
222	Cost		4,051,308,565,907	12,334,449,587
223	Accumulated depreciation		(21,015,493,375)	(7,363,712,287)
227	2. Intangible fixed asset	8	29,026,242,590	-
228	Cost		29,189,424,304	41,733,000
229	Accumulated amortisation		(163,181,714)	(41,733,000)
240	III. Long-term asset in progress		2,309,266,981,491	3,890,264,266,325
242	1. Construction in progress	9	2,309,266,981,491	3,890,264,266,325
250	IV. Long-term investment		-	-
253	1. Investment in other entity		-	8,000,000,000
254	2. Provision for long-term investment		-	(8,000,000,000)
260	V. Other long-term asset		4,164,869,195	67,228,006
261	1. Long-term prepaid expenses	10	4,164,869,195	67,228,006
270	TOTAL ASSETS		7,120,908,108,917	4,436,834,699,639

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company

B01-DN

BALANCE SHEET (continued)
as at 31 December 2024

VND

Code	RESOURCES	Notes	Ending balance	Beginning balance
300	C. LIABILITIES		4,665,103,147,773	2,347,557,310,931
310	I. Current liabilities		547,321,807,128	1,199,620,056,508
311	1. Short-term trade payables	11	12,438,750,851	2,362,998,048
313	2. Statutory obligation	12	994,075,968	103,225,912
314	3. Payables to employees		6,640,684,197	1,193,388,466
315	4. Short-term accrued expenses	13	218,769,187,843	-
319	5. Other short-term payables	14	34,029,054,418	1,071,787,190,231
320	6. Short-term loans	15	273,410,000,000	123,000,000,000
322	7. Bonus and welfare fund		1,040,053,851	1,173,253,851
330	II. Non-current liabilities		4,117,781,340,645	1,147,937,254,423
337	1. Other long-term payables	14	1,117,780,865,754	-
338	2. Long-term loan	15	3,000,000,474,891	1,147,937,254,423
400	D. OWNERS' EQUITY		2,455,804,961,144	2,089,277,388,708
410	I. Capital	16	2,455,804,961,144	2,089,277,388,708
411	1. Share capital		2,320,000,000,000	2,000,000,000,000
411a	- Shares with voting rights		2,320,000,000,000	2,000,000,000,000
412	2. Share premium		155,671,000,000	91,835,000,000
414	3. Other owners' capital		9,285,641,372	9,285,641,372
418	4. Investment and development fund		2,069,929,634	2,069,929,634
421	5. Accumulated losses		(31,221,609,862)	(13,913,182,298)
421a	- Accumulated losses at the end of prior year		(13,913,182,298)	(7,113,769,231)
421b	- Loss of current year		(17,308,427,564)	(6,799,413,067)
440	TOTAL LIABILITIES AND OWNERS' EQUITY		7,120,908,108,917	4,436,834,699,639


Chu Vinh Hoang Yen
Preparer


Nguyen Duy Hoa
Chief accountant


Truong Hoang Hai
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

14 March 2025


Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company


B02-DN


INCOME STATEMENT
for the year ended 31 December 2024

VND

Code	ITEMS	Notes	Current year	Previous year
10	1. Net revenue from rendering of services	17.1	2,176,403,000	-
11	2. Cost of services rendered	18	(19,935,959,627)	-
20	3. Gross loss from rendering of services		(17,759,556,627)	-
21	4. Finance income	17.2	15,021,071,300	-
22	5. Finance expenses	19	(8,082,655,891)	-
23	In which: Interest expense	19	(3,232,252,291)	-
25	6. Selling expenses		(446,180,408)	-
26	7. General and administrative expenses	20	(6,036,756,933)	(6,744,681,367)
30	8. Operating loss		(17,304,078,559)	(6,744,681,367)
32	9. Other expenses		(4,349,005)	(54,731,700)
40	10. Other loss		(4,349,005)	(54,731,700)
50	11. Accounting loss before tax		(17,308,427,564)	(6,799,413,067)
51	12. Current corporate income tax expense	22.1	-	-
60	13. Net loss after tax		(17,308,427,564)	(6,799,413,067)
70	14. Basic loss per share	16.5	(81)	(34)
71	15. Diluted loss per share	16.5	(81)	(34)


Chu Vinh Hoang Yen
Preparer


Nguyen Duy Hoa
Chief accountant


Truong Hoang Hai
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

14 March 2025

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company

B03-DN

CASH FLOW STATEMENT
for the year ended 31 December 2024

VND

Code	ITEMS	Notes	Current year	Previous year
	I. CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES			
01	Accounting loss before tax		(17,308,427,564)	(6,799,413,067)
	<i>Adjustments for:</i>			
02	Depreciation and amortisation of fixed assets	7, 8	13,511,638,209	926,704,032
05	Profits from investing activities		(3,409,517,216)	(6,162,529,550)
06	Interest expense	19	3,232,252,291	-
08	Operating loss before changes in working capital		(3,974,054,280)	(12,035,238,585)
09	(Increase) decrease in receivables		(7,254,468,165)	39,165,398,060
10	Increase in inventories		(141,046,120)	-
11	Increase in payables		301,897,811,280	4,984,003,958
12	(Increase) decrease in prepaid expenses		(4,047,914,111)	96,993,433
17	Other cash outflows for operating activities		(133,200,000)	(452,614,547)
20	Net cash flows from operating activities		286,347,128,604	31,758,542,319
	II. CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES			
21	Purchase and construction of fixed assets		(2,501,534,386,717)	(1,842,492,664,915)
23	Loan to other entity		(23,200,000,000)	(20,000,000,000)
24	Loan collection from other entity		23,200,000,000	20,000,000,000
27	Interest received		2,228,845,614	7,549,825,439
30	Net cash flows used in investing activities		(2,499,305,541,103)	(1,834,942,839,476)
	III. CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES			
31	Net proceeds from issuance of shares	16.1	383,836,000,000	(54,000,000)
33	Drawdown of borrowing	15	2,040,611,563,378	1,479,549,745,268
34	Repayment of borrowings	15	(38,138,342,910)	(208,612,490,845)
40	Net cash flows from financing activities		2,386,309,220,468	1,270,883,254,423

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company

B03-DN

CASH FLOW STATEMENT (continued)
for the year ended 31 December 2024

VND

Code	ITEMS	Notes	Current year	Previous year
50	Net increase (decrease) in cash for the year		173,350,807,969	(532,301,042,734)
60	Cash and cash equivalents at beginning of year		103,248,204,977	635,549,247,711
70	Cash and cash equivalents at end of year	4	276,599,012,946	103,248,204,977



Chu Vinh Hoang Yen
Preparer



Nguyen Duy Hoa
Chief accountant



Truong Hoang Hai
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

14 March 2025

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS
as at 31 December 2024 and for the year then ended

1. CORPORATE INFORMATION

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company") is a shareholding company incorporated under the Law on Enterprise of Vietnam pursuant to Enterprise Registration Certificate ("ERC") No. 3601010336 issued by the Department of Planning and Investment of Dong Nai Province on 14 May 2008, and subsequent amendments.

The shares of the Company have been traded on the Unlisted Public Company Market (UPCoM) since 14 July 2021, under the code of "PAP".

The Company's normal course of business cycle is 12 months.

The principal activities of the Company are investing in and exploring on the port and logistics area.

The registered head office of the Company is located at the Logistic Zone of Phuoc An Port, Ba Truong Hamlet, Phuoc An Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province, Vietnam.

The number of the Company's employees as at 31 December 2024 was 245 (31 December 2023: 29).

2. BASIS OF PREPARATION

2.1 Accounting standards and system

The financial statements of the Company, expressed in Vietnam dong ("VND"), are prepared in accordance with Vietnamese Enterprise Accounting System and Vietnamese Accounting Standards issued by the Ministry of Finance as per:

- ▶ Decision No. 149/2001/QĐ-BTC dated 31 December 2001 on the Issuance and Promulgation of Four Vietnamese Accounting Standards (Series 1);
- ▶ Decision No. 165/2002/QĐ-BTC dated 31 December 2002 on the Issuance and Promulgation of Six Vietnamese Accounting Standards (Series 2);
- ▶ Decision No. 234/2003/QĐ-BTC dated 30 December 2003 on the Issuance and Promulgation of Six Vietnamese Accounting Standards (Series 3);
- ▶ Decision No. 12/2005/QĐ-BTC dated 15 February 2005 on the Issuance and Promulgation of Six Vietnamese Accounting Standards (Series 4); and
- ▶ Decision No. 100/2005/QĐ-BTC dated 28 December 2005 on the Issuance and Promulgation of Four Vietnamese Accounting Standards (Series 5).

Accordingly, the accompanying financial statements, including their utilisation are not designed for those who are not informed about Vietnam's accounting principles, procedures and practices and furthermore are not intended to present the financial position and results of operations and cash flows in accordance with accounting principles and practices generally accepted in countries other than Vietnam.

2.2 Applied accounting documentation system

The Company's applied accounting documentation system is the General Journal.

2.3 Fiscal year

The Company's fiscal year applicable for the preparation of its financial statements starts on 1 January and ends on 31 December.

2.4 Accounting currency

The financial statements are prepared in VND which is also the Company's accounting currency.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

3. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES

3.1 *Cash and cash equivalents*

Cash and cash equivalents comprise cash on hand and cash in banks and short-term, highly liquid investments with an original maturity of not more than three months that are readily convertible into known amounts of cash and that are subject to an insignificant risk of change in value.

3.2 *Receivables*

Receivables are presented in the financial statements at the carrying amounts due from customers and other debtors, after provision for doubtful debts.

The provision for doubtful debts represents outstanding receivables at the balance sheet date which are doubtful of being recovered. Increases or decreases to the provision balance are recorded as general and administrative expenses in the income statement. When bad debts are determined as unrecoverable and accountant writes off those bad debts, the difference between the provision for doubtful receivables previously made and historical cost of receivables is included in the income statement.

3.3 *Inventories*

Inventories are measured at historical cost comprising cost of purchase and cost of conversion (including raw materials, direct labor cost, other directly related cost and manufacturing general overheads allocated based on the normal operating capacity) incurred in bringing the inventories to their present location and condition.

Inventories are stated at the lower of cost and net realizable value ("NRV").

NRV represents the estimated selling price in the ordinary course of business less the estimated costs to complete and the estimated costs necessary to make the sale.

The perpetual method is used to record inventories, which are valued as follows:

Raw materials - cost of purchase on a weighted average basis.

Provision for obsolete inventories

An inventory provision is created for the estimated loss arising due to the impairment of value (through diminution, damage, obsolescence, etc.) of raw materials, finished goods, and other inventories owned by the Company, based on appropriate evidence of impairment available at the balance sheet date.

Increases or decreases to the provision balance are recorded into the cost of goods sold account in the income statement. When inventories become expired, obsolete, damaged or become useless, the difference between the provision previously made and the historical cost of inventories is included in the income statement.

3.4 *Tangible fixed assets*

Tangible fixed assets are stated at cost less accumulated depreciation.

The cost of a tangible fixed asset comprises its purchase price and any directly attributable costs of bringing the tangible fixed asset to working condition for its intended use.

Expenditures for additions, improvements and renewals are added to the carrying amount of the assets and expenditures for maintenance and repairs are charged to the income statement as incurred.

When tangible fixed assets are sold or retired, any gain or loss resulting from their disposal (the difference between the net disposal proceeds and the carrying amount) is included in the income statement.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

3. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (continued)

3.5 Intangible fixed assets

Intangible fixed assets are stated at cost less accumulated amortisation.

The cost of an intangible fixed asset comprises its purchase price and any directly attributable costs of preparing the intangible fixed asset for its intended use.

Expenditures for additions and improvements are added to the carrying amount of the assets and other expenditures are charged to the income statement as incurred.

When intangible fixed assets are sold or retired, any gain or loss resulting from their disposal (the difference between the net disposal proceeds and the carrying amount) is included in the income statement.

3.6 Depreciation and amortisation

Depreciation of tangible fixed assets and amortisation of intangible fixed assets are calculated on a straight-line basis over the estimated useful life of each asset as follows:

Buildings and structures	10-25 years
Means of transportation	3 - 15 years
Office equipment	3 years
Computer software	3 years

3.7 Borrowing costs

Borrowing costs consist of interest and other costs that the Company incurs in connection with the borrowing of funds

Borrowing costs are recorded as expense during the year in which they are incurred, except to the extent that they are capitalised as explained in the following paragraph.

Borrowing costs that are directly attributable to the acquisition, construction or production of an asset that necessarily take a substantial period of time to get ready for its intended use or sale are capitalised as part of the cost of the respective asset.

3.8 Construction in progress

Construction in progress represents tangible fixed assets under construction and is stated at cost. This includes costs of site clearance and compensation, construction, project development and other direct costs.

3.9 Prepaid expenses

Prepaid expenses are reported either as short-term or long-term prepaid expenses in the balance sheet and amortised over the period for which the amounts are paid or the period in which economic benefits are generated in relation to these expenses.

3.10 Investment in other entity

Investment in other entity is stated at acquisition cost.

Provision for diminution in value of investment

Provision for investment is made when there are reliable evidences of the diminution its value at the balance sheet date.

Increases and decreases to the provision balance are recorded as finance expense in the income statement.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

3. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (continued)

3.11 Payables and accruals

Payables and accruals are recognised for amounts to be paid in the future for goods and services received, whether or not billed to the Company.

3.12 Foreign currency transactions

Transactions in currencies other than the Company's reporting currency of VND are recorded at the actual exchange rates at transaction dates, determined as follows:

- Transactions resulting in receivables are recorded at the buying exchange rate of the commercial bank designated for collection; and
- Transactions resulting in liabilities are recorded at the selling exchange rate of the commercial bank designated for payment.

At the end of the period, monetary balances denominated in foreign currencies are translated at the actual exchange rates at the balance sheet date, determined as follows:

- Monetary assets are translated at the buying exchange rate of the commercial bank where the Company conducts transactions regularly; and
- Monetary liabilities are translated at the selling exchange rate of the commercial bank where the Company conducts transactions regularly.

All foreign exchange differences incurred are taken to the income statement.

3.13 Appropriation of net profits

Net profit after tax is available for appropriation to shareholders after approval in the Annual General Meeting, and after making appropriation to reserve funds in accordance with the Company's Charter and Vietnam's regulatory requirement.

The Company maintains the following reserve funds which are appropriated from the Company's net profit as proposed by the Board of Directors and subject to approval by shareholders at the Annual General Meeting.

Investment and development fund

This fund is set aside for use in the Company's expansion of its operation or in-depth investment.

Bonus and welfare fund

This fund is set aside for the purpose of pecuniary rewarding and encouraging, common benefits and improvement of the employees' benefits, and presented as a liability on the balance sheet.

3.14 Earnings per share

Basic earnings (loss) per share amounts are calculated by dividing net profit (loss) after tax for the period attributable to ordinary shareholders of the Company (after adjusting for the bonus and welfare fund) by the weighted average number of ordinary shares outstanding during the period.

Diluted earnings per share amounts are calculated by dividing the net profit (loss) after tax attributable to ordinary equity holders of the Company (after adjusting for interest on the convertible preference shares) by the weighted average number of ordinary shares outstanding during the period plus the weighted average number of ordinary shares that would be issued on conversion of all the dilutive potential ordinary shares into ordinary shares.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

3. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (continued)

3.15 Revenue recognition

Revenue is recognised to the extent that it is probable that the economic benefits will flow to the Company and the revenue can be reliably measured. Revenue is measured at the fair value of the consideration received or receivable, excluding trade discount, rebate and sales return. The following specific recognition criteria must also be met before revenue is recognised:

Rendering of services

Revenue is recognised as the service is completed.

Interest

Revenue is recognised as the interest accrues (taking into account the effective yield on the asset) unless collectability is in doubt.

3.16 Taxation

Current income tax

Current income tax assets and liabilities for the current years are measured at the amount expected to be recovered from or paid to the taxation authorities. The tax rates and tax laws used to compute the amount are those that are enacted as at the balance sheet date.

Current income tax is charged or credited to the income statement, except when it relates to items recognised directly to equity, in which case the current income tax is also dealt with in equity.

Current income tax assets and liabilities are offset when there is a legally enforceable right for the Company to offset current tax assets against current tax liabilities and when the Company intends to settle its current tax assets and liabilities on a net basis.

Deferred tax

Deferred tax is provided using the balance sheet liability method on temporary differences at the balance sheet date between the tax base of assets and liabilities and their carrying amount for financial reporting purposes.

Deferred tax liabilities are recognized for all taxable temporary differences, except where the deferred tax liability arises from the initial recognition of an asset or liability in a transaction which at the time of the transaction affects neither the accounting profit nor taxable profit or loss.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

3. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (continued)

3.16 *Taxation* (continued)

Deferred tax (continued)

Deferred tax assets are recognized for all deductible temporary differences, carried forward unused tax credit and unused tax losses, to the extent that it is probable that taxable profits will be available against which deductible temporary differences, carried forward unused tax credit and unused tax losses can be utilized, except where the deferred tax asset in respect of deductible temporary difference which arises from the initial recognition of an asset or liability which at the time of the related transaction, affects neither the accounting profit nor taxable profit or loss.

The carrying amount of deferred tax assets is reviewed at each balance sheet date and reduced to the extent that it is no longer probable that sufficient taxable profit will be available to allow all or part of the deferred tax asset to be utilised. Previously unrecognised deferred tax assets are re-assessed at each balance sheet date and are recognised to the extent that it has become probable that future taxable profit will allow the deferred tax assets to be recovered.

Deferred tax assets and liabilities are measured at the tax rates that are expected to apply in the year when the asset is realised or the liability is settled based on tax rates and tax laws that have been enacted at the balance sheet date.

Deferred tax is charged or credited to the income statement, except when it relates to items recognised directly to equity, in which case the deferred tax is also dealt with in the equity account.

Deferred tax assets and liabilities are offset when there is a legally enforceable right for the Company to offset current tax assets against current tax liabilities and when they relate to income taxes levied by the same taxation authority on either the same taxable entity or when the Company intends to either settle current tax liabilities and assets on a net basis or to realize the assets and to settle the liabilities simultaneously, in each future period in which significant amounts of deferred tax liabilities or assets are expected to be settled or recovered.

3.17 *Related parties*

Parties are considered to be related parties of the Company if one party has the ability to, directly or indirectly, control the other party or exercise significant influence over the other party in making financial and operating decisions, or when the Company and other party are under common control or under common significant influence. Related parties can be enterprise or individual, including close members of their families.

4. CASH AND CASH EQUIVALENTS

	VND	
	<i>Ending balance</i>	<i>Beginning balance</i>
Cash on hand	-	26,443,572
Cash in banks	2,659,617,192	1,601,761,405
Cash equivalents	273,939,395,754	101,620,000,000
TOTAL	276,599,012,946	103,248,204,977

Cash equivalents comprise short-term deposits at commercial banks with original maturity of no more than 3 (three) months and interest at rates ranging from 2.7% to 4.7% per annum.

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company

B09-DN

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

5. ADVANCES TO SUPPLIERS

	VND	
	<i>Ending balance</i>	<i>Beginning balance</i>
Short-term	442,443,427,139	417,696,218,816
Related party (Note 23)	231,922,019,641	259,008,589,776
Mitsui E&S Company Limited	206,475,750,000	141,441,846,000
Total Software Bank Vietnam Company Limited	-	7,439,134,984
Unico Vina Joint Stock Company	-	5,992,444,800
Portcoast Consultant Corporation	-	1,334,614,560
Others	4,045,657,498	2,479,588,696
Long-term		
Nga Son Services and Trading Joint Stock Company	3,861,366,000	3,861,366,000
TOTAL	446,304,793,139	421,557,584,816

6. OTHER SHORT-TERM RECEIVABLES

	VND	
	<i>Ending balance</i>	<i>Beginning balance</i>
Interest receivable	1,537,218,124	356,546,522
Advances to employees	1,432,618,079	295,255,576
Value-added tax refund	-	11,640,554,409
Others	167,207,292	117,207,292
TOTAL	3,137,043,495	12,409,563,799

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company

B09-DN

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at and for the year ended 31 December 2024

7. TANGIBLE FIXED ASSETS

					VND
	<i>Buildings and structures</i>	<i>Machinery and equipment</i>	<i>Means of transportation</i>	<i>Office equipment</i>	<i>Total</i>
Cost:					
Beginning balance	3,908,403,636	-	8,075,088,316	350,957,635	12,334,449,587
Newly-purchased	-	1,001,155,746,509	84,061,968,492	18,209,113,100	1,103,426,828,101
Transferred from construction in progress (*)	2,935,547,288,219	-	-	-	2,935,547,288,219
Ending balance	2,939,455,691,855	1,001,155,746,509	92,137,056,808	18,560,070,735	4,051,308,565,907
<i>In which:</i>					
Fully depreciation	3,908,403,636	-	2,003,751,818	350,957,635	6,263,113,089
Accumulated depreciation:					
Beginning balance	(3,799,836,880)	-	(3,212,917,772)	(350,957,635)	(7,363,712,287)
Depreciation for the year	(8,238,286,865)	(4,179,532,276)	(1,233,961,947)	-	(13,651,781,088)
Ending balance	(12,038,123,745)	(4,179,532,276)	(4,446,879,719)	(350,957,635)	(21,015,493,375)
Net carrying amount:					
Beginning balance	108,566,756	-	4,862,170,544	-	4,970,737,300
Ending balance	2,927,417,568,110	996,976,214,233	87,690,177,089	18,209,113,100	4,030,293,072,532

(*) On 25 November 2024, the Company recognized the estimated completion costs related to Phuoc An Port - Phase 1 in accordance with the Letter of Acceptance Fire Protection No. 3509/NT-PCCC.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at and for the year ended 31 December 2024

8. INTANGIBLE FIXED ASSET

	VND
	<i>Computer software</i>
Cost:	
Beginning balance	41,733,000
Transferred from construction in progress	29,147,691,304
Ending balance	29,189,424,304
<i>In which:</i>	
<i>Fully amortised</i>	41,733,000
Accumulated amortisation:	
Beginning balance	(41,733,000)
Amortisation for the year	(121,448,714)
Ending balance	(163,181,714)
Net carrying amount:	
Beginning balance	-
Ending balance	29,026,242,590

9. CONSTRUCTION IN PROGRESS

Construction in progress comprises costs incurred to date for the Phuoc An Port Project and Phuoc An logistics service area, with details as follows:

	Ending balance	Beginning balance
		VND
Site clearance and compensation	1,486,293,437,461	1,544,934,377,792
Development and construction cost	498,278,406,380	2,030,787,214,380
Capitalized interest and cost of capital (*)	287,226,868,266	225,069,905,094
Investment project proposal	10,589,296,759	11,458,463,203
Survey and demining	8,554,215,107	15,570,740,040
Geotechnical investigation	6,469,921,897	17,027,096,865
Construction drawing	2,231,389,573	21,180,859,933
Others	9,623,446,048	24,235,609,018
TOTAL	2,309,266,981,491	3,890,264,266,325

(*) During the year, the Company capitalized borrowing costs and cost of capital on the loans and capital obtained to finance the development and construction of the Phuoc An Port Project amounting to VND 166,927,630,993 and VND 124,323,682,192, respectively (2023: VND 64,535,160,745 and VND 123,984,000,000).

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at and for the year ended 31 December 2024

10. LONG-TERM PREPAID EXPENSES

	VND	
	<i>Ending balance</i>	<i>Beginning balance</i>
Site clearance and compensation (*)	4,155,600,430	-
Others	9,268,765	67,228,006
TOTAL	4,164,869,195	67,228,006

(*) This represents the compensation expense for land clearance corresponding to the area that has begun for operation activities during the year.

11. SHORT-TERM TRADE PAYABLES

	VND	
	<i>Ending balance</i>	<i>Beginning balance</i>
First Investment and Design Consultancy Joint Stock Company	3,971,480,000	-
CMC Technology and Solution Company Limited	2,304,228,900	-
625 Civil Engineering Consultants Joint Stock Company	1,436,436,818	1,631,948,235
Dong Nai Green Tree Company Limited	-	338,672,320
Others	4,726,605,133	392,377,493
TOTAL	12,438,750,851	2,362,998,048

12. TAXES

	VND			
	<i>Beginning balance</i>	<i>Increase in the year</i>	<i>Decrease in the year</i>	<i>Ending balance</i>
Receivables				
Deductible value-added tax	4,207,832,378	80,597,074,625	63,063,157,794	21,741,749,209
Corporate income tax	32,827,459	-	-	32,827,459
TOTAL	4,240,659,837	80,597,074,625	63,063,157,794	21,774,576,668
Payable				
Personal income tax	103,225,912	1,584,640,583	693,790,527	994,075,968

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at and for the year ended 31 December 2024

13. SHORT-TERM ACCRUED EXPENSES

		VND
	Ending balance	Beginning balance
Cost to complete for Phuoc An Project – Phase 1	<u>218,769,187,843</u>	-
<i>In which:</i>		
Construction costs for main items	183,843,202,837	-
Construction costs for auxiliary items	17,848,985,863	-
Equipment costs	17,076,999,143	-

14. OTHER PAYABLES

		VND
	Ending balance	Beginning balance
Short-term	34,029,054,418	1,071,787,190,231
Interest payable to other parties	20,342,933,249	3,072,942,660
Business cooperation contract ("BCC") with Lan Phuong Trading Company Limited	13,345,884,000	13,345,884,000
BCC with Tin Nghia Industrial Park Development Joint Stock Company ("Tin Nghia") (*)	-	1,033,200,000,000
Profit payable per BCC with Tin Nghia	-	22,079,342,466
Others	340,237,169	89,021,105
Long-term	1,117,780,865,754	-
BCC with Tin Nghia (*)	1,033,200,000,000	-
Profit payable per BCC with Tin Nghia	84,580,865,754	-
TOTAL	<u>1,151,809,920,172</u>	<u>1,071,787,190,231</u>

(*) On 27 October 2022, the Company entered into a BCC with Tin Nghia, for a total value of VND 2,066,400,000,000, in accordance with the Resolution of the Board of Directors No. 953/NQ-PAP dated 31 August 2022. Accordingly, Tin Nghia contributed capital for the construction in return for fees for the use of infrastructure on the 600,000m² Phuoc An Port Industrial Zone at a minimum profit rate of 12% per annum.

The Company received the first installment of investment capital with a value of VND 1,033,200,000,000 during the period from 28 October 2022 to 28 December 2022.

On 24 April 2024, the Company and Tin Nghia extended the business cooperation duration to 26 April 2026. Accordingly, the BCC investment capital payable and the corresponding profit payable were reclassified to other long-term payables.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

15. LOANS

	<i>Beginning balance</i>	<i>Increase during the year</i>	<i>Decrease during the year</i>	<i>VND Ending balance</i>
Short-term				
Related parties (Note 15.1)	123,000,000,000	150,410,000,000	-	273,410,000,000
Long-term				
Bank (Note 15.2)	1,147,937,254,423	1,890,201,563,378	(38,138,342,910)	3,000,000,474,891
TOTAL	1,270,937,254,423	2,040,611,563,378	(38,138,342,910)	3,273,410,474,891

15.1 Short-term loans from related parties

The Company obtained short-term loan from related parties to finance the development and construction of its Phuoc An Port Project, with details as follows:

<i>Lender</i>	<i>Ending balance VND</i>	<i>Maturity date</i>	<i>Interest rate % p.a</i>	<i>Collateral</i>
Hiep Hoa Investment Development Company Limited				
Loan 1	129,200,000,000	29 September 2025	9.2	Unsecured
Nhon Trach 6A Investment Construction Industrial Zone Company Limited				
Loan 1	126,500,000,000	31 July 2025	8.0	Unsecured
Loan 2	17,710,000,000	from 06 August 2025 to 31 December 2025	8.0	Unsecured
TOTAL	273,410,000,000			

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

15. LOANS (continued)

15.2 Long-term loan from a bank

The Company obtained long-term loan from a commercial bank to finance the development and construction of its Phuoc An Port Project, with details as follows:

<i>Bank</i>	<i>Ending balance</i> <i>VND</i>	<i>Maturity date</i>	<i>Interest rate</i> <i>% p.a</i>	<i>Collateral</i>
Vietnam Joint Stock Commercial Industry and Trade Bank – Nhon Trach Branch	<u>3,000,000,474,891</u>	5 January 2035	LIBOR plus margin from 3.5% to 4%	Construction and purchase of machinery for Phuoc An Port Project

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company

B09-DN

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

16. OWNERS' EQUITY

16.1 Movements in owners' equity

						VND
	Share capital	Other owner capital	Share premium	Investment and development fund	Accumulated losses	Total
For year ended 31 December 2023						
Beginning balance	2,000,000,000,000	9,285,641,372	91,934,000,000	2,069,929,634	(7,113,769,231)	2,096,175,801,775
Consulting fee on issuance of shares	-	-	(99,000,000)	-	-	(99,000,000)
Net loss for the year	-	-	-	-	(6,799,413,067)	(6,799,413,067)
Ending balance	2,000,000,000,000	9,285,641,372	91,835,000,000	2,069,929,634	(13,913,182,298)	2,089,277,388,708
For year ended 31 December 2024						
Beginning balance	2,000,000,000,000	9,285,641,372	91,835,000,000	2,069,929,634	(13,913,182,298)	2,089,277,388,708
Share issuance	320,000,000,000	-	64,000,000,000	-	-	384,000,000,000
Consulting fee on issuance of shares	-	-	(164,000,000)	-	-	(164,000,000)
Net loss for the year	-	-	-	-	(17,308,427,564)	(17,308,427,564)
Ending balance	2,320,000,000,000	9,285,641,372	155,671,000,000	2,069,929,634	(31,221,609,862)	2,455,804,961,144

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

16. OWNERS' EQUITY (continued)

16.2 Share capital

	<i>Ending balance</i>		<i>Beginning balance</i>	
	<i>Ordinary shares</i>	<i>Ownership %</i>	<i>Ordinary shares</i>	<i>Ownership %</i>
Hoanh Son One Member Limited Company	40,197,900	17.3	40,197,900	20.10
Vietnam Oil and Gas Group	35,000,000	15.1	35,000,000	17.50
Other shareholders	156,802,100	67.6	124,802,100	62.40
TOTAL	232,000,000	100	200,000,000	100

16.3 Capital transactions with shareholders

	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
		VND
Share capital		
Beginning balance	2,000,000,000,000	2,000,000,000,000
Issuance of shares (*)	320,000,000,000	-
Ending balance	2,320,000,000,000	2,000,000,000,000

(*) On 23 July 2024, the Company completed share issuance with a total of 32,000,000 new shares issued to individual investors at a par value of VND 12,000 per share in accordance with the Shareholders' Resolution No. 45/NQ-PAP based on the Board Resolution No. 65/NQ-PAP. As a result, the Company's share capital increased from VND 2,000,000,000,000 to VND 2,320,000,000,000.

The Company received the 12th amended ERC dated 7 August 2024 from the Department of Planning and Investment of Dong Nai Province relating to the increase in share capital to VND 2,320,000,000,000.

16.4 Shares

	<i>Number of shares</i>	
	<i>Ending balance</i>	<i>Beginning balance</i>
Ordinary shares authorized to be issued	232,000,000	200,000,000
Ordinary shares issued and fully paid	232,000,000	200,000,000
Outstanding ordinary shares	232,000,000	200,000,000

Par value of outstanding shares: VND 10,000 per share (31 December 2023: VND 10,000 per share).

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

16. OWNERS' EQUITY (continued)

16.5 Loss per share

Basic and diluted loss per share is calculated as follows:

	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
Loss attributable to ordinary shareholders (VND)	(17,308,427,564)	(6,799,413,067)
Weighted average number of ordinary shares during the year	214,115,068	200,000,000
Weighted average number of ordinary shares adjusted for the effect of dilution	214,115,068	200,000,000
Loss per share (VND)		
Basic loss per share	(81)	(34)
Diluted loss per share	(81)	(34)

There have been no other transactions involving ordinary shares or potential ordinary shares between the reporting date and the date of completion of these financial statements.

17. REVENUES

17.1 Net revenue from rendering of services

	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
		VND
Rendering of transportation services	2,176,403,000	-

17.2 Finance income

	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
		VND
Foreign exchange gains	15,021,071,300	-

18. COST OF SERVICES RENDERED

	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
		VND
Cost of transportation services rendered	19,935,959,627	-

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

19. FINANCE EXPENSES

		VND
	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
Interest expense	3,232,252,291	-
Foreign exchange losses	4,850,403,600	-
TOTAL	8,082,655,891	-

20. GENERAL AND ADMINISTRATIVE EXPENSES

		VND
	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
Labor costs	3,678,698,977	3,777,349,640
External services	1,733,408,359	1,828,298,770
Depreciation and amortisation	447,488,606	926,704,032
Others	177,160,991	212,328,925
TOTAL	6,036,756,933	6,744,681,367

21. OPERATING EXPENSES

		VND
	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
Depreciation and amortisation (Notes 7 and 8)	13,511,638,209	926,704,032
Labor costs	9,633,139,088	3,777,349,640
External services	2,640,869,822	1,828,298,770
Others	633,249,849	212,328,925
TOTAL	26,418,896,968	6,744,681,367

22. CORPORATE INCOME TAX

The Company has the obligation to pay corporate income tax ("CIT") at 20% of taxable profits. As the Company reported a tax loss for the year ended 31 December 2024, no provision for CIT has been made.

The tax returns filed by the Company are subject to examination by the tax authorities. Because the application of tax laws and regulations to many types of transactions is susceptible to varying interpretations, amounts reported in the financial statements could be changed at a later date upon final determination by the tax authorities.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

22. CORPORATE INCOME TAX (continued)

22.1 CIT expense

Reconciliation between CIT expense and the accounting loss multiplied by CIT rate is presented below:

	VND	
	Current year	Previous year
Accounting loss before tax	(17,308,427,564)	(6,799,413,067)
At CIT rate of 20%	(3,461,685,513)	(1,359,882,613)
<i>Adjustments:</i>		
Non-deductible expenses	80,887,620	79,200,000
Unrecognized deferred tax on tax loss carried forward	3,380,797,893	1,280,682,613
CIT expense	-	-

22.2 Tax loss

The tax loss of the Company for the year differs from the loss as reported in the income statement because it excludes items of income or expense that are taxable or deductible in other years and it further excludes items that are not taxable or deductible.

22.3 Tax losses carried forward

The Company is entitled to carry each individual tax loss forward to offset against taxable profits arising within 5 (five) consecutive years subsequent to the year in which the loss was incurred. As at 31 December 2024, the Company has accumulated tax losses of VND 25,973,992,786 (31 December 2023: VND 18,978,036,317) available for offset against future taxable profits. Details are as follows:

			VND	
Originating year	Can be utilized up to	Tax loss amount	Utilized up to 31 December 2024	Unutilized at 31 December 2024
2021	2026	1,379,464,280	-	1,379,464,280
2022	2027	1,287,125,976	-	1,287,125,976
2023	2028	6,403,413,067	-	6,403,413,067
2024	2029	16,903,989,463	-	16,903,989,463
TOTAL		25,973,992,786	-	25,973,992,786

The above estimated tax losses as per the Company's CIT declarations have not been audited by the local tax authorities as of the date of these financial statements.

No deferred tax asset was recognised in respect of the tax losses carried forward because future taxable income cannot be ascertained at this stage.

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

23. RELATED PARTY DISCLOSURES

List of related parties that have a controlling relationship with the Company and other related parties of the Company during the year and as at 31 December 2024 is as follows:

<i>Related party</i>	<i>Relationship</i>
Tuan Loc Construction Investment Corporation	Ultimate parent company of a shareholder
Nhon Trach 6A Investment Construction Industrial Zone Company Limited	Parent company of a shareholder
Tuan Loc Commodities Limited Company	Affiliate of a shareholder
Hiep Hoa Investment Development Company Limited	Affiliate of a shareholder
Sai Gon Investment Construction and Building Construction Material Corporation	Affiliate of a shareholder
Mr Nguyen Thanh Dat	Chairman
Mr Truong Hoang Hai	Member of the Board of Directors cum General Director
Mr Hoang Sy Quyet	Member of the Board of Directors
Mr Nguyen Hong Son	Member of the Board of Directors
Mr Dao Minh Tung	Member of the Board of Directors cum Deputy General Director
Mr Nguyen Thai Phuc	Member of the Board of Directors
Mr Tran Nhan Tam	Member of the Board of Directors
Mr Bui Huu Giang	Head of the Board of Supervision
Mr Dao Duc Manh	Member of the Board of Supervision
Mrs Tran Thi Lam Giang	Member of the Board of Supervision
Mr Nguyen Huu Thang	Deputy General Director
Mr Le Dinh Nghiem	Deputy General Director

Significant transactions with related parties were as follows:

<i>Related party</i>	<i>Transaction</i>	<i>Current year</i>	<i>Previous year</i>
		<i>VND</i>	
Tuan Loc Construction Investment Corporation	Construction costs	1,054,774,438,865	1,284,039,988,833
Nhon Trach 6A Investment Construction Industrial Zone Company Limited	Loan	144,210,000,000	-
	Loan interest	4,420,850,001	-
Tuan Loc Commodities Limited Company	Rendering of services	2,010,000,000	-
Hiep Hoa Investment Development Company Limited	Loan	6,200,000,000	123,000,000,000
	Loan interest	11,114,740,547	1,575,090,410
Sai Gon Investment Construction and Building Construction Material Corporation	Lending	23,200,000,000	20,000,000,000
	Collection from lending	23,200,000,000	20,000,000,000
	Lending interest	972,904,110	715,966,027

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

23. RELATED PARTY DISCLOSURES (continued)

Amounts due from and due to related parties were as follows:

		VND	
Related party	Transaction	Ending balance	Beginning balance
Short-term advances to supplier			
Tuan Loc Construction Investment Corporation	Construction cost	<u>231,922,019,641</u>	<u>259,008,589,776</u>
Other short-term payables			
Hiep Hoa Investment Development Company Limited	Loan interest	12,689,830,957	1,575,090,410
Nhon Trach 6A Investment Construction Industrial Zone Company Limited	Loan interest	4,420,850,001	-
		<u>17.110.680.958</u>	<u>-</u>
Short-term loan			
Nhon Trach 6A Investment Construction Industrial Zone Company Limited	Loan	144,210,000,000	-
Hiep Hoa Investment Development Company Limited	Loan	129,200,000,000	123,000,000,000
		<u>273,410,000,000</u>	<u>123,000,000,000</u>

NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (continued)
as at 31 December 2024 and for the year then ended

23. RELATED PARTY DISCLOSURES (continued)

Remuneration to members of the Board of Directors, Board of Supervision and management was as follows:

Individual	Position	Remuneration		VND
		Current year	Previous year	
The Board of Directors				
Nguyen Thanh Dat	Chairman	54,000,000	54,000,000	
Truong Hoang Hai	Member cum General Director	510,900,000	434,250,000	
Dao Minh Tung	Member cum Deputy General Director	630,607,796	633,077,726	
Nguyen Huu Thang	Deputy General Director	317,541,380	-	
Hoang Sy Quyet	Member	54,000,000	54,000,000	
Nguyen Hong Son	Member	54,000,000	54,000,000	
Nguyen Thai Phuc	Member	54,000,000	54,000,000	
Tran Nhan Tam	Member	54,000,000	54,000,000	
Tran Ngoc Dung	Former member	-	27,000,000	
The Board of Supervision				
Bui Huu Giang	Head	329,712,219	326,164,544	
Dao Duc Manh	Member	298,468,219	294,920,544	
Tran Thi Lam Giang	Member	32,400,000	16,200,000	
Nguyen Duy Hoa	Former member	-	16,200,000	
		2,389,629,614	2,017,812,814	

24. EVENT AFTER THE BALANCE SHEET DATE

There is no significant matter or circumstance that has arisen since the balance sheet date that requires adjustment or disclosure in the financial statements of the Company.

Chu Vinh Hoang Yen
Preparer

Nguyen Duy Hoa
Chief accountant



Truong Hoang Hai
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

14 March 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025****REPORT ON THE BOARD OF DIRECTORS' ACTIVITIES IN 2024 AND
OPERATIONAL DIRECTIONS FOR 2025**

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
Company's General Meeting of Shareholders

Căn cứ Luật Doanh nghiệp/ *Pursuant to the Law on Enterprises;*

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An/
*Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock
Company;*

Căn cứ Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An/ *Pursuant to the Internal Corporate Governance Regulations and the Operational Regulations of the Board of Directors of Phuoc An Port Investment and Petroleum Exploration Joint Stock Company.*

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025, cụ thể:

The Board of Directors (BoD) of Phuoc An Port Investment and Petroleum Exploration Joint Stock Company (PAP) respectfully reports to the General Meeting of Shareholders on the operational performance in 2024 and the operational orientation for 2025, as follows:

I. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2024/ Board of Directors' Activities in 2024**1. Cơ cấu nhân sự HĐQT năm 2024/ BoD Personnel Structure in 2024**

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024/ *Board of Directors, Term 2019 - 2024*

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/ không còn thành viên HĐQT Start Date / End Date (Board Member)	
			Ngày bổ nhiệm/ Date of Appointment	Ngày miễn nhiệm/ Date of Dismissal
1.	Ông/Mr. Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch Chairman	25/11/2021 25 November 2021	

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/ không còn thành viên HĐQT Start Date / End Date (Board Member)	
			Ngày bổ nhiệm/ Date of Appointment	Ngày miễn nhiệm/ Date of Dismissal
2.	Ông/Mr. Trương Hoàng Hải	Thành viên Member	23/06/2023 23 June 2023	
3.	Ông/Mr. Đào Minh Tùng	Thành viên Member	26/04/2019 26 April 2019	
4.	Ông/Mr. Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên Member	26/04/2019 26 April 2019	
5.	Ông/Mr. Nguyễn Thái Phúc	Thành viên Member	26/04/2019 26 April 2019	
6.	Ông/Mr. Trần Nhân Tâm	Thành viên Member	25/11/2021 26 April 2019	
7.	Ông/Mr. Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên Member	10/05/2022 10 May 2022	

Nhiệm kỳ 2019 - 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty kết thúc sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 diễn ra và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới 2024 - 2029. Tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 diễn ra vào ngày 28/06/2024 đã bầu lại thành viên HĐQT, theo đó thành viên HĐQT của công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 như sau:

The 2019 - 2024 term of the Company's Board of Directors will conclude after the 2024 Annual General Meeting of Shareholders is held and the new Board members for the 2024-2029 term are elected. At the 2024 Annual General Meeting held on June 28, 2024, the Board members were re-elected. Accordingly, the members of the Company's Board of Directors for the 2024-2029 term are as follows:

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/ không còn thành viên HĐQT Start Date / End Date (Board Member)	
			Ngày bổ nhiệm/ Date of Appointment	Ngày miễn nhiệm/ Date of Dismissal
1.	Ông/Mr. Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch Chairman	28/06/2024 28 June 2024	
2.	Ông/Mr. Trương Hoàng Hải	Thành viên	28/06/2024	

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/ không còn thành viên HĐQT Start Date / End Date (Board Member)	
			Ngày bổ nhiệm/ Date of Appointment	Ngày miễn nhiệm/ Date of Dismissal
		Member	28 June 2024	
3.	Ông/Mr. Đào Minh Tùng	Thành viên Member	28/06/2024 28 June 2024	
4.	Ông/Mr. Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên Member	28/06/2024 28 June 2024	
5.	Ông/Mr. Nguyễn Thái Phúc	Thành viên Member	28/06/2024 28 June 2024	
6.	Ông/Mr. Trần Nhân Tâm	Thành viên Member	28/06/2024 28 June 2024	
7.	Ông/Mr. Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên Member	28/06/2024 28 June 2024	

2. Hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2024/ Activities of the Board of Directors and Its Members in 2024

HĐQT công ty đã quản lý, giám sát, chỉ đạo điều hành công ty, tổ chức triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cụ thể:

The Company's Board of Directors has managed, supervised, and directed the company's operations, implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the Company's Charter, specifically:

2.1. Tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết/Quyết định (Organize meetings and issue Resolutions/Decisions)

- Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2024/ Board of Directors Meetings in 2024

Stt No.	Thành viên HĐQT Board Members	Chức vụ Position	Số buổi họp Number of Meetings	Tỷ lệ tham dự Attendance Rate	Lý do không tham dự Reason for not attending
1	Ông/Mr. Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch Chairman	22	100%	
2	Ông/Mr. Trương Hoàng Hải	Thành viên Member	22	100%	
3	Ông/Mr. Đào Minh Tùng	Thành viên Member	22	100%	

4	Ông/Mr. Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên Member	22	100%	
5	Ông/Mr. Nguyễn Thái Phúc	Thành viên Member	22	100%	
6	Ông/Mr. Trần Nhân Tâm	Thành viên Member	22	100%	
7	Ông/Mr. Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên Member	22	100%	

* Các cuộc họp của HĐQT trên bao gồm họp định kỳ, bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản/ *The above Board of Directors meetings include regular meetings, extraordinary meetings, and written opinion consultations.*

- Các Nghị quyết/Quyết định: HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ/ bất thường, một số trường hợp, HĐQT đã thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản.... để ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của công ty, cụ thể:

Resolutions/Decisions: The Board of Directors has organized regular and extraordinary meetings. In some cases, the Board has conducted written consultations with its members to issue resolutions and decisions related to the company's operations, specifically:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval Rate
1.	03/QĐ-PAP	12/01/2024 12 January 2024	Bổ sung gói thầu cung cấp, lắp đặt xe quét đường vào Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic) <i>Add a bidding package for the supply and installation of street sweepers to the Phase 1 Contractor Selection Plan for the Phuoc An Port Project</i>	85,71%
2.	06/NQ-PAP	19/01/2024 19 January 2024	Bãi bỏ Nghị quyết HĐQT số 57/NQ-PAP ngày 02/08/2023 <i>Revoke Resolution No. 57/NQ-PAP dated 02/08/2023</i>	80%
3.	09/NQ - PAP	24/01/2024 24 January 2024	Triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và các vấn đề liên quan <i>Implement a private share offering plan and related matters</i>	80%
4.	10/NQ - PAP	24/01/2024 24 January 2024	Phê duyệt Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công Điều chỉnh Phân kỳ 1 Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An <i>Approve adjusted construction drawing designs for Phase 1 of the Phuoc An Port Construction Project</i>	85,71%
5.	13/NQ-PAP	20/03/2024 20 March 2024	Thông qua các nội dung họp Hội đồng Quản trị ngày 20 tháng 03 năm 2024 <i>Approve the content for the Board meeting on March 20, 2024</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua <i>Approval Rate</i>
6.	14/NQ-PAP	20/03/2024 20 March 2024	Điều chỉnh gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 <i>Approve the extension of the timeline for holding the 2024 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
7.	15/NQ-PAP	20/03/2024 20 March 2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ <i>Approve the registration documents for private share offerings</i>	80%
8.	18 /NQ - PAP	01/04/2024 1 April 2024	Ban hành Sơ đồ tổ chức và Quy định chức năng, nhiệm vụ các Phòng/Ban trực thuộc Công ty <i>Issue the organizational chart and define the functions and responsibilities of company departments</i>	100%
9.	19 /NQ - PAP	01/04/2024 1 April 2024	Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty <i>Issue the company's salary and bonus regulations</i>	100%
10.	20/NQ - PAP	01/04/2024 1 April 2024	Bổ sung Logo của Công ty <i>Add the company logo</i>	100%
11.	23/NQ - PAP	11/04/2024 11 April 2024	Thông qua Thời gian, địa điểm và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 <i>Approve the time, location, and agenda for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
12.	30 /NQ - PAP	15/05/2024 15 May 2024	Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng <i>Adjust the capital use plan for the increase in charter capital from 1,500 billion VND to 2,000 billion VND</i>	80%
13.	33 /NQ - PAP	23/05/2024 23 May 2024	Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu, dự thảo hợp đồng gói thầu mua sắm 6 <i>Approve the contractor selection results and draft contract for procurement package</i>	85,71%
14.	46 /NQ - PAP	27/06/2024 27 June 2024	Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng <i>Adjust the capital use plan for the increase in charter capital from 1,500 billion VND to 2,000 billion VND</i>	80%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval Rate</i>
15.	52/NQ - PAP	28/06/2024 28 June 2024	Bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 <i>Elect the Chairman of the Board of Directors for the 2024–2029 term</i>	100%
16.	62/NQ - PAP	01/07/2024 1 July 2024	Tiếp tục triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên 2.380 tỷ đồng <i>Continue implementing the private share offering plan to increase charter capital from 2,000 billion VND to 2,380 billion VND</i>	80%
17.	65/NQ-PAP	14/07/2024 14 July 2024	Thông qua triển khai phân phối cổ phiếu chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên 2.380 tỷ đồng <i>Approve the distribution of privately offered shares to increase charter capital from 2,000 billion VND to 2,380 billion VND</i>	80%
18.	68/NQ-PAP	18/07/2024 18 July 2024	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 55/NQ-PAP ngày 28/06/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 <i>Implement Resolution No. 55/NQ-PAP dated 28/06/2024 of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders</i>	80%
19.	71/NQ - PAP	23/07/2024 23 July 2024	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty <i>Approve the results of the company's private share offering</i>	85,71%
20.	72/NQ - PAP	29/07/2024 29 July 2024	Ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An <i>Issuance of the Charter of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company</i>	85,71%
21.	75/NQ - PAP	30/07/2024 30 July 2024	Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 2.000 tỷ đồng lên 2.320 tỷ đồng <i>Adjust the capital use plan for the increase in charter capital from 2,000 billion VND to 2,320 billion VND</i>	85,71%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval Rate</i>
22.	78/NQ - PAP	22/08/2024 <i>22 August 2024</i>	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông <i>Approve the collection of shareholders' opinions in writing on matters under the authority of the General Meeting of Shareholders</i>	85,71%
23.	86 /NQ - PAP	23/09/2024 <i>23 September 2024</i>	Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 2.000 tỷ đồng lên 2.320 tỷ đồng <i>Approve the detailed use of funds from the capital increase from 2,000 billion VND to 2,320 billion VND</i>	85,71%
24.	87 /NQ - PAP	23/09/2024 <i>23 September 2024</i>	Điều chỉnh bổ sung Gói thầu mua sắm thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án Đầu tư Xây dựng cảng Phước An <i>Adjust and supplement procurement packages in the Contractor Selection Plan for Phase 1 of the Phuoc An Port Construction Project.</i>	85,71%
25.	90/QĐ - PAP	01/10/2024 <i>1 October 2024</i>	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư khai thác Cảng Phước An <i>Appointment of the Deputy General Director of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company</i>	100%
26.	95 /NQ - PAP	04/11/2024 <i>4 November 2024</i>	Phê duyệt danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng áp dụng cho công tác khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu dự án Đầu tư Xây dựng cảng Phước An - Phân kỳ 2 <i>Approve the list of standards and regulations for surveying, designing, constructing, and inspecting Phase 2 of the Phuoc An Port Construction Project</i>	85,71%
27.	96 /NQ - PAP	04/11/2024 <i>4 November 2024</i>	Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng <i>Adjust the capital use plan for the increase in charter capital from 1,500 billion VND to 2,000 billion VND</i>	85,71%
28.	99/NQ - PAP	06/12/2024 <i>6 December 2024</i>	Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ triển khai trong thời gian tới của Công ty <i>Approve the 2024 performance report and the company's future directions</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua <i>Approval Rate</i>
29.	100/NQ - PAP	06/12/2024 <i>6 December 2024</i>	Thông qua Hợp đồng nguyên tắc Thuê xe đầu kéo và Sơ mi rơ moóc phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty <i>Approve the master agreement for leasing tractors and semi-trailers for the company's business needs</i>	100%
30.	104/NQ - PAP	10/12/2024 <i>10 December 2024</i>	phê duyệt đầu tư xây dựng Phân kỳ 2 - Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An <i>Approve investment in Phase 2 of the Phuoc An Port Construction Project</i>	85,71%
31.	107/NQ - PAP	30/12/2024 <i>30 December 2024</i>	Thông qua khoản vay ngắn hạn phục vụ hoạt động khai thác Phân kỳ 1 - Dự án Đầu tư Xây dựng Cảng Phước An <i>Approve short-term loans for operations in Phase 1 of the Phuoc An Port Construction Project</i>	85,71%
32.	108/NQ - PAP	30/12/2024 <i>30 December 2024</i>	Ban hành Quy chế Lương thưởng của Công ty <i>Issue the company's salary and bonus regulations</i>	100%
33.	109/NQ - PAP	30/12/2024 <i>30 December 2024</i>	Ban hành Quy chế nhân viên của Công ty <i>Issue the company's employee regulations</i>	100%
34.	110/NQ - PAP	30/12/2024 <i>30 December 2024</i>	Thông qua đơn giá thuê hạ tầng Khu Công nghiệp Phước An <i>Approve the unit price for renting infrastructure at the Phuoc An Industrial Zone</i>	100%

2.2 Công tác quản lý, giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý/ *Management and oversight of the General Director and managerial staff*

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc việc giám sát Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại Hội đồng cổ đông và HĐQT trong công tác quản lý, điều hành. Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty đã tuân thủ, thực hiện đúng quyền hạn, nhiệm vụ theo các Quy định trong Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT công ty.

The Board of Directors has strictly carried out its supervision over the Chairman of the Board and the Executive Board regarding the implementation of resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors in the company's management and operations. The Chairman and the Executive Board have complied with and performed their duties and powers in accordance with the Company's Charter and the Board's operational regulations

- HĐQT đã bám sát các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT và tình hình thực tế của công ty để chỉ đạo quyết liệt Tổng giám đốc và cán bộ quản lý triển khai thực hiện các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ, HĐQT giao, thường xuyên nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ kế hoạch, đề ra các giải pháp nhằm tháo gỡ, hỗ trợ kịp thời Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý công ty thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2024 của công ty.

The Board of Directors closely followed the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, as well as the Resolutions/Decisions of the Board of Directors and the actual situation of the company, to firmly direct the General Director and managerial staff in implementing the tasks assigned by the General Meeting of Shareholders and the Board. The Board regularly monitored difficulties and obstacles arising during the implementation of the business plan, and proposed timely solutions to support the General Director and management team in fulfilling the company's 2024 business and production objectives

2.3 Thực hiện trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS/
Implementation of salary and remuneration payments for members of the Board of Directors and the Supervisory Board

Công ty thực hiện việc trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát theo đúng quy định được ĐHĐCĐ phê duyệt, cụ thể:

The Company has paid salaries and remuneration to members of the Board of Directors and the Supervisory Board in strict accordance with the regulations approved by the General Meeting of Shareholders, with details as follows:

- Đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS chuyên trách: Áp dụng chế độ trả lương theo Quy định trả lương, trả thưởng hiện hành của công ty;

*For full-time members of the Board of Directors and the Supervisory Board:
The salary payment follows the Company's current salary and bonus regulations:*

- Đối với các thành viên HĐQT và thành viên BKS không chuyên trách:

For part-time members of the Board of Directors and the Supervisory Board:

+ Thù lao của thành viên HĐQT	:	5.000.000 đồng/ người/ tháng
<i>Remuneration of members of the Board of Directors</i>		<i>5,000,000 VND/person/month</i>
+ Thù lao của thành viên BKS	:	3.000.000 đồng/ người/ tháng
<i>Remuneration of members of the Supervisory Board</i>		<i>3,000,000 VND/person/month</i>

Lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024 sau khi đã khấu trừ thuế TNCN tính đến 31/12/2024 như sau:

Salary and remuneration for members of the Board of Directors and Board of Supervisors in 2024 after deducting personal income tax as of December 31, 2024 are as follows:

Stt No.	Họ và tên Name	Chức vụ/ Position	Lương, thù lao Salaries, Remuneration (VND)	Ghi chú Notes
1.	Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of BOD</i>	54.000.000	
2.	Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	54.000.000	
3.	Đào Minh Tùng	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc <i>Member of BOD/ Deputy CEO</i>	630.067.796	
4.	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	54.000.000	
5.	Nguyễn Thái Phúc	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	54.000.000	
6.	Trần Nhân Tâm	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	54.000.000	
7.	Trương Hoàng Hải	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc <i>Member of BOD / CEO</i>	510.900.000	
8.	Bùi Hữu Giang	Trưởng Ban Kiểm soát <i>Head of the Supervisory Board (SB)</i>	329.712.219	
9.	Đào Đức Mạnh	Thành viên BKS <i>SB Member</i>	298.468.219	
10.	Trần Thị Lam Giang	Thành viên BKS <i>SB Member</i>	32.400.000	

3. Tình hình hoạt động của thành viên HĐQT/ Activities of the members of the Board of Directors

Bên cạnh việc thực hiện, hoàn thành trách nhiệm chung đối với hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, cụ thể:

In addition to fulfilling their collective responsibilities for the activities of the Board of Directors, the members of the Board have performed their individual duties well, specifically as follows:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế Quản trị Nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác, tổ chức, chủ trì các cuộc họp HĐQT, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết/ Quyết định theo thẩm quyền. Thường xuyên chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty;

The Chairman of the Board of Directors has successfully fulfilled his responsibilities and duties in accordance with the Enterprise Law, the Company's Charter, the Internal Governance Regulations, and the Board of Directors' Operating Regulations. He has prepared and implemented the work program, organized and chaired Board meetings, conducted opinion polling by written consent, and issued Resolutions/Decisions within his authority. He has regularly directed, managed, and supervised the Executive Board in implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors in the company's business operations

- Các thành viên HĐQT đã phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống Quy chế quản lý nội bộ, cùng HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả trên mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đặc biệt trong quá trình thực hiện dự án do công ty làm chủ đầu tư.

The members of the Board of Directors have worked collaboratively with a high sense of responsibility, actively contributing to the improvement of the internal management regulations system. Together with the Board, they have managed and supervised operational activities, making accurate and timely decisions that have brought effectiveness to all business operations of the company, especially during the implementation of projects where the company is the investor.

4. Đánh giá tình hình hoạt động của HĐQT năm 2024/ Evaluation of the Board of Directors' Activities in 2024

Năm 2024, HĐQT đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT; chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc công ty bám sát và triển khai các nhiệm vụ kế hoạch mà ĐHĐCĐ giao, cụ thể:

In 2024, the Board of Directors fully complied with and performed its functions and duties as stipulated by the Enterprise Law, the Company's Charter, the Internal Governance Regulations, and the Board of Directors' Operating Regulations. It directed and supervised the company's Executive Board to closely follow and implement the tasks and plans assigned by the General Meeting of Shareholders, specifically:

- Hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 2.320 tỷ đồng được UBCK nhà nước chấp thuận tại văn bản số 4287/UBCK-QLCB ngày 10/07/2024 và văn bản số 4692/UBCK-QLCB ngày 26/07/2024;

Successfully completed the capital increase to VND 2,320 billion, approved by the State Securities Commission in Official Letter No. 4287/UBCK-QLCB dated July 10, 2024, and Official Letter No. 4692/UBCK-QLCB dated July 26, 2024.

- Hoàn thành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 2.320 tỷ đồng lên 2.920 tỷ đồng tại Nghị quyết số 18/NQ-PAP ngày 14/02/2025. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, cổ đông nhà nước là Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam hiện nay đổi tên thành Tập đoàn Công Nghiệp - Năng Lượng Quốc Gia Việt Nam (PVN) đang thực hiện các thủ tục thoái vốn tại PAP theo Đề án tái cơ cấu lại PVN đến hết năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận tại Quyết định số 1243/QĐ-TTg ngày 25/10/2023. Để đảm bảo không ảnh hưởng đến quá trình tái cơ cấu/thoái vốn của PVN tại Công ty PAP, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc hủy Phương án tăng vốn Điều lệ của Công ty từ 2.320 tỷ đồng

lên 2.920 tỷ đồng theo Nghị quyết số 18/NQ-PAP ngày 14/2/2025. Căn cứ vào nhu cầu vốn của Công ty PAP cũng như quá trình tái cơ cấu/thoái vốn của PVN tại Công ty PAP, HĐQT sẽ xây dựng Phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ mới để trình ĐHĐCĐ thông qua.

(The Company has completed the process of collecting shareholders' opinions in writing to approve the plan for issuing shares to increase the charter capital from VND 2,320 billion to VND 2,920 billion under Resolution No. 18/NQ-PAP dated February 14, 2025. However, during the implementation process, the State shareholder – Vietnam Oil and Gas Group, which has now been renamed Vietnam National Industrial and Energy Group (PVN) – is in the process of divesting its capital from PAP, in accordance with the restructuring plan of PVN through the end of 2025, which was approved by the Prime Minister under Decision No. 1243/QĐ-TTg dated October 25, 2023.

To ensure that PVN's restructuring and divestment at PAP are not adversely affected, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the cancellation of the plan to increase the Company's charter capital from VND 2,320 billion to VND 2,920 billion under Resolution No. 18/NQ-PAP dated February 14, 2025.

Based on PAP's capital needs and PVN's restructuring/divestment progress at PAP, the Board of Directors will prepare a new plan for a share offering to increase the charter capital and submit it to the General Meeting of Shareholders for approval at an appropriate time)

- Hoàn thành điều chỉnh dự án được Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai chấp thuận và cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 7530322848 ngày 03/07/2024 thay đổi lần thứ 3 cho dự án Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An và Giấy chứng nhận đầu tư số 2282061118 ngày 18/11/2024 Dự án Đầu tư xây dựng khu Dịch vụ hậu cần Cảng Phước An (Logistics).

The adjustment of the project has been completed and approved by the Department of Planning and Investment of Dong Nai Province, which issued Investment Certificate No. 7530322848 dated July 3, 2024, the third amendment for the Project on Construction Investment of Phuoc An Port, and Investment Certificate No. 2282061118 dated November 18, 2024, for the Project on Construction Investment of the Phuoc An Port Logistics Service Area.

- Hoàn thành bồi thường giải phóng mặt bằng ký hợp đồng thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 157,3ha của dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An và ký hợp đồng thuê đất tổng diện 485 ha/ 550,4 ha, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tổng diện tích 475 ha cho dự án Đầu tư xây dựng khu Dịch vụ hậu cần Cảng Phước An (Logistics).

Completed compensation and site clearance, signed land lease contracts, and issued land use right certificates for an area of 157.3 hectares for the Phuoc An Port Construction Investment Project. Signed land lease contracts for a total area of 485 hectares out of 550.4 hectares, and issued land use right certificates for a total area of 475 hectares for the Phuoc An Port Logistics Service Area Construction Investment Project.

- Hoàn thành công tác xây dựng Phân kỳ 1 – Dự án đầu tư xây dựng Cảng Phước An được Cục Quản lý Đầu tư xây dựng nghiệm thu tại văn bản số 1913/CQLXD-CCPN ngày 17/07/2024, văn bản số 3309/CQLXD-CCPN ngày 13/12/2024; Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ nghiệm thu tại

văn bản số 2543/NT-PCCC ngày 21/8/2024 và số 3509/NT-PCCC ngày 25/11/2024; Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép môi trường số 415/GPMT-BNTMT ngày 09/10/2024; Cục Hàng hải Việt Nam công bố mở cầu cảng tại văn bản số 1289/QĐ ngày 23/08/2024, số 2334/QĐ-CHHVN ngày 19/12/2024, số 88/QĐ-CHHVN ngày 21/01/2025; Cục Hàng hải Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển số 07/2025/GCN-CHHVN ngày 13/02/2025.

The construction of Phase 1 – the Phuoc An Port Investment Project has been completed and accepted by the Construction Investment Management Department in official documents No. 1913/CQLXD-CCPN dated July 17, 2024, and No. 3309/CQLXD-CCPN dated December 13, 2024; the Fire Prevention, Fighting and Rescue Police Department accepted it in documents No. 2543/NT-PCCC dated August 21, 2024, and No. 3509/NT-PCCC dated November 25, 2024; the Ministry of Natural Resources and Environment issued Environmental Permit No. 415/GPMT-BNTMT dated October 9, 2024; the Vietnam Maritime Administration announced the opening of the port berth in documents No. 1289/QĐ dated August 23, 2024, No. 2334/QĐ-CHHVN dated December 19, 2024, and No. 88/QĐ-CHHVN dated January 21, 2025; and the Vietnam Maritime Administration issued the Certificate of Eligibility for Seaport Operation Business No. 07/2025/GCN-CHHVN dated February 13, 2025.

- Hoàn thành Phê duyệt Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt thông qua việc ký kết các hợp đồng/ giao dịch giữa Công ty với Người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan đối với Phân kỳ 2 của dự án tại Nghị quyết số: 23/NQ – PAP, nghị quyết số 24/NQ – PAP và Nghị quyết 25/NQ – PAP ngày 24/03/2025 ngày 24/03/2025. Hiện tại Công ty đang triển khai thi công xây dựng Phân kỳ 2 dự án theo các quy định hiện hành, đảm bảo tiến độ đầu tư.

Completed the approval of construction design drawings and cost estimates, approval of the contractor selection plan, and approval of the signing of contracts/transactions between the Company and insiders, related parties of insiders, or related parties for Phase 2 of the project as per Resolutions No. 23/NQ-PAP, No. 24/NQ-PAP, and No. 25/NQ-PAP dated March 24, 2025. Currently, the Company is implementing the construction of Phase 2 of the project in accordance with current regulations, ensuring investment progress.

- Chỉ đạo ban điều hành Công ty thực hiện các thủ tục liên quan để đầu tư xây dựng Phân kỳ 3 – Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An để đảm bảo hiệu quả đầu tư dự án.

Directed the Company's Executive Board to carry out related procedures for the investment and construction of Phase 3 – the Phuoc An Port Investment Project to ensure the project's investment efficiency.

- Hoàn thành trang bị máy móc thiết bị Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An gồm: 04 STS, 09 RTG, 07 xe điện, 16 xe dầu kéo nội bộ, 02 xe nâng hàng, hệ thống CNTT, trạm cân, phần mềm khai thác, hệ thống máy tính trang thiết bị văn phòng sẵn sàng cho việc vận hành khai thác.

Completed the equipment installation for Phase 1 – Phuoc An Port Project, including: 04 Ship-to-Shore (STS) cranes, 09 Rubber-Tyred Gantry (RTG) cranes, 07 electric trucks, 16 internal tractor trucks, 02 forklifts, IT systems, weighing stations, operational software, and office computer equipment ready for operation and exploitation

- Hoàn thiện các thủ tục liên quan: Hoàn thành nạo vét khu nước trước bến; thông báo hàng hải cho vùng quay tàu; Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; An ninh cảng biển; nghiệm thu xây dựng và PCCC; công bố mở cảng biển; Giấy phép môi trường để đưa Phân kỳ 1 – dự án vào vận hành khai thác.

Completed related procedures: dredging of the water area in front of the berth; maritime notification for the turning basin; oil spill response plan; port security; construction and fire prevention acceptance; announcement of port opening; environmental permit for putting Phase 1 of the project into operation

- Hoàn thành chuyển đổi công năng sử dụng 330ha đất khu dịch vụ hậu cần thành Khu Công nghiệp Phước An giai đoạn 1 được Thủ tướng chính phủ chấp thuận và UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 tại Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 28/3/2025. Đối với phần diện tích đất còn lại (khoảng 220,4 ha) hiện tại, UBND tỉnh Đồng Nai đang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu công nghiệp Phước An giai đoạn 2 làm cơ sở để nhà đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư xây dựng.

Completed the conversion of the land use function for 330 hectares of the logistics service area into Phuoc An Industrial Park Phase 1, which was approved by the Prime Minister and the People's Committee of Dong Nai Province with the 1/2,000-scale subdivision construction plan approved under Decision No. 995/QĐ-UBND dated March 28, 2025. For the remaining land area (approximately 225 hectares), the People's Committee of Dong Nai Province is currently directing specialized agencies to develop the task of the 1/2,000-scale subdivision construction plan for Phuoc An Industrial Park Phase 2 as the basis for investors to carry out related investment and construction procedures

- Đẩy mạnh công tác Hợp tác kinh doanh/ đầu tư đối với các đối tác, khách hàng trong nước và ngoài để tham gia đầu tư vào dự án.

Promote business cooperation and investment activities with domestic and international partners and clients to participate in the project investment

- Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án, trong năm 2025 Công ty đã thực hiện giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, cụ thể:

Based on the Company's operational status and project implementation progress, in 2025 the Company conducted transactions between the Company and related parties of the Company, or between the Company and major shareholders, insiders, and related parties of insiders, specifically.

✓ Tiếp tục Thi công xây dựng Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và thi công San lấp khu Dịch vụ hậu cần với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc là công ty mẹ cao nhất của cổ đông theo các hợp đồng đã ký trong năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 202/NQ-PAP ngày 10/05/2022 và HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 247/NQ-PAP ngày 17/05/2022 và Nghị Quyết 504/NQ-PAP ngày 11/06/2022;

Continue the construction of Phase 1 of the Phuoc An Port project and the leveling of the logistics service area with Tuan Loc Construction Investment Joint Stock Company, the ultimate parent company of the shareholder, according to contracts signed in 2022, which were approved by the General Meeting of Shareholders in Resolution No. 202/NQ-PAP dated May 10, 2022, and by the Board of

Directors in Resolution No. 247/NQ-PAP dated May 17, 2022, and Resolution No. 504/NQ-PAP dated June 11, 2022.

✓ Hợp đồng nguyên tắc Thuê xe đầu kéo, Sơ mi rơ moóc phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh với Công ty TNHH MTV ĐTXD Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6A là Công ty nắm 100% vốn góp của cổ đông Công ty TNHH MTV Hoàn Sơn.

The master lease contract for tractors and semi-trailers to serve production and business needs with Nhon Trach 6A Industrial Park Construction Investment One-Member Limited Liability Company, which holds 100% capital contribution of the shareholder Hoanh Son One-Member Limited Liability Company.

✓ Hợp đồng vay vốn giữa Công ty với Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6A là Công ty nắm 100% vốn góp của cổ đông Công ty TNHH MTV Hoàn sơn.

The loan agreement between the Company and Nhon Trach 6A Industrial Park Construction Investment One-Member Limited Liability Company, which holds 100% capital contribution of the shareholder Hoanh Son One-Member Limited Liability Company.

✓ Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa Công ty với Công ty TNHH Tuấn Lộc Commodities là Công ty trong cùng Tập đoàn với cổ đông.

The service provision contract between the Company and Tuan Loc Commodities Co., Ltd., a company within the same Group as the shareholder

✓ Hợp đồng vay vốn giữa Công ty với Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa là Công ty nơi Chủ tịch Hội đồng thành viên là Chủ tịch HĐQT Công ty.

The loan agreement between the Company and Hiep Hoa Investment and Development Co., Ltd., where the Chairman of the Members' Council is also the Chairman of the Company's Board of Directors.

✓ Thu hồi tiền vay và lãi vay theo Hợp đồng cho vay giữa Công ty với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn nơi Người đại diện của Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn là Tổng Giám đốc có tham gia góp vốn tại Công ty.

Recovered loan principal and interest according to the loan agreement between the Company and Saigon Construction Investment and Building Materials Joint Stock Company, where the representative of Saigon Construction Investment and Building Materials Joint Stock Company, who is also the General Director, holds an equity stake in the Company

Đánh giá: Mặc dù HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện các nội dung được ĐHĐCĐ giao. Tuy nhiên, do một số nguyên nhân khách quan, chưa lường hết các khó khăn, thời gian phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền còn kéo dài như thủ tục điều chỉnh dự án, quyết định thu hồi bổ sung, điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đồng Nai và Quy hoạch Đô thị mới Nhơn Trạch, Quy hoạch phân khu Khu Công nghiệp...nên một số nội dung mà ĐHĐCĐ giao chưa đạt được như kỳ vọng, đặc biệt trong công tác Bồi thường, ký hợp đồng thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích còn lại của dự án khu Dịch vụ hậu cần; đề xuất dự án khu công nghiệp diện tích 330ha. Hội đồng quản trị sẽ quyết liệt hơn trong việc chỉ đạo Ban Tổng giám đốc để hoàn thành các nội dung mà ĐHĐCĐ giao.

Evaluation: Although the Board of Directors has decisively directed the General Director to implement the tasks assigned by the General Meeting of

Shareholders, due to some objective reasons and unforeseen difficulties, as well as prolonged approval times from competent authorities—such as procedures for project adjustments, supplementary recovery decisions, adjustments to Dong Nai Province's planning, Nhon Trach New Urban Planning, and subdivision planning of the Industrial Park—some tasks assigned by the General Meeting of Shareholders have not met expectations, especially in compensation, land lease contract signing, and issuance of land use right certificates for the remaining area of the logistics service area project; as well as the proposal for the 330-hectare industrial park project. The Board of Directors will intensify its direction of the General Director to complete the tasks assigned by the General Meeting of Shareholders

II. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025/ Operational Directions of the Board of Directors for 2025

Với mục tiêu mang lại tối đa hiệu quả đầu tư dự án, kịp thời nắm bắt cơ hội thị trường, HĐQT công ty đề ra phương hướng hoạt động năm 2025 như sau:

With the goal of maximizing project investment efficiency and promptly capturing market opportunities, the Company's Board of Directors has set the following operational directions for 2025:

1. Tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT thực hiện công tác quản lý và giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ công ty.

Comply with the Enterprise Law, the Company's Charter, the Internal Governance Regulations, and the Board of Directors' Operating Regulations to effectively manage and supervise the Executive Board in implementing the resolutions of the Company's General Meeting of Shareholders.

2. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của công ty với các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể:

Approve the Company's 2025 Business Production Plan with specific key tasks.

- Kinh doanh, khai thác có hiệu quả Phân kỳ 1 của dự án đầu tư xây dựng Cảng Phước An nhằm đáp ứng một phần nhu cầu hàng hóa của các khách hàng trong và ngoài khu vực, tăng hiệu quả đầu tư, mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.

Effectively operate and exploit Phase 1 of the Phuoc An Port construction investment project to meet part of the cargo demand of customers both inside and outside the region, increase investment efficiency, and bring maximum benefits to shareholders

- Tiếp tục triển khai xây dựng Phân kỳ 2 - Dự án đầu tư xây dựng cảng Phước An đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả dự án.

Continue implementing the construction of Phase 2 – Phuoc An Port Investment Project, ensuring the project's progress, quality, and efficiency

- Triển khai các thủ tục liên quan đến đầu tư xây dựng Phân kỳ 3 – Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An nhằm hoàn thiện về cấu trúc tuyến bến, phù hợp với quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt, đáp ứng nhu cầu hàng hóa trong và ngoài khu vực.

Carry out related procedures for the investment and construction of Phase 3 – Phuoc An Port Investment Project to complete the berth structure in accordance with the approved overall plan, meeting cargo demand both inside and outside the region.

- Hoàn thành bồi thường, ký hợp đồng thuê đất/ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhận bàn giao toàn bộ phần diện tích còn lại của Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics). Quản lý toàn bộ phần diện tích đất của dự án đảm bảo nguyên trạng không bị tái lấn chiếm sẵn sàng đưa vào sử dụng.

Complete compensation, sign land lease contracts/issue land use right certificates, and receive the handover of the entire remaining area of the Phuoc An Port Logistics Service Area Construction Investment Project. Manage the entire land area of the project to ensure it remains intact without re-encroachment, ready for use.

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến điều chỉnh tiến độ của Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An cho phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Carry out procedures related to adjusting the timeline of the Phuoc An Port Construction Investment Project to align with the overall development plan for Vietnam's seaport system for the period 2021 - 2030, with a vision to 2050, approved by the Prime Minister.

- Thực hiện Điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics):

Implementation of the Adjustment to the Investment Project for the Construction of the Phuoc An Port Logistics Service Area

Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics) đã hoàn thành chi trả bồi thường, ký hợp đồng thuê đất tổng diện tích 496,28 ha/550,4 ha, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tổng diện tích 486,22 ha, phần diện tích nhận bàn giao đã được Công ty thực hiện dọn dẹp và san lấp mặt bằng sẵn sàng cho việc đầu tư xây dựng.

The Investment Project for the Construction of the Phuoc An Port Logistics Service Area has completed compensation payments and signed land lease contracts for a total area of 496.28 hectares out of 550.4 hectares. Land use right certificates have been issued for a total area of 486.22 hectares. The handed-over land area has been cleared and leveled by the Company, making it ready for construction and development.

Hiện nay, Khu công nghiệp Phước An có quy mô 330ha nằm trong Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An được quy hoạch thành khu công nghiệp tại các Quyết định số 111/TTg-CN ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án bổ sung quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, Quyết định số 995/QĐ-UBND ngày 28/03/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Phước An. Như vậy, Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics) đã có sự thay đổi về quy mô đầu tư, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng cũng như tiến độ đầu tư và tổng mức đầu tư so với ban đầu. Để thuận tiện trong việc quản lý, bổ sung các thủ tục theo quy định của pháp luật và sớm thực hiện đầu tư xây dựng

các dự án thành phần, Công ty cần phải thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics) cho phù hợp với Quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt.

Currently, the Phuoc An Industrial Park, covering an area of 330 hectares, is located within the Phuoc An Port Logistics Service Area and has been planned as an industrial park under the following decisions: Decision No. 111/TTg-CN dated January 28, 2021 by the Prime Minister approving the proposal to supplement the planning of industrial zones in Dong Nai Province; Decision No. 586/QĐ-TTg dated July 3, 2024 by the Prime Minister approving the Dong Nai Provincial Master Plan for the period 2021–2030; and Decision No. 995/QĐ-UBND dated March 28, 2025 by the People's Committee of Dong Nai Province approving the 1/2000 scale zoning plan for Phuoc An Industrial Park. Accordingly, the Investment Project for the Construction of the Phuoc An Port Logistics Service Area has undergone changes in investment scale, land use planning, construction planning, investment progress, and total investment capital compared to the original plan. To facilitate project management, ensure compliance with legal procedures, and accelerate the implementation of component projects, the Company must carry out the necessary procedures to adjust the Investment Project for the Construction of the Phuoc An Port Logistics Service Area in accordance with the planning approved by the Prime Minister and the People's Committee of Dong Nai Province.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận chủ trương: **Điều chỉnh Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics) thành Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phước An** với quy mô gồm: Khu Công nghiệp Phước An diện tích 330 ha và Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (Logistics) diện tích khoảng 220,4 ha, cụ thể:

On that basis, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval of the policy to: Adjust the Investment Project for the Construction of the Phuoc An Port Logistics Service Area into the Investment Project for the Construction and Business Operation of the Infrastructure of Phuoc An Industrial Park, with the following scale: Phuoc An Industrial Park covering an area of 330 hectares and Phuoc An Port Logistics Service Area covering approximately 220.4 hectares, specifically as follows:

(1). Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Điều chỉnh Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics) thành Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phước An theo các quy định hiện hành phù hợp với quy hoạch của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh Đồng Nai đã phê duyệt.

To authorize the Board of Directors to approve the adjustment of the Investment Project for the Construction of the Phuoc An Port Logistics Service Area into the Investment Project for the Construction and Infrastructure Business of Phuoc An Industrial Park, in accordance with current regulations and in conformity with the planning approved by the Prime Minister and the People's Committee of Dong Nai Province.

(2) Giao Người đại diện pháp luật công ty triển khai các thủ tục liên quan đến việc điều chỉnh Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistics) trình các cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành.

To assign the Company's legal representative to carry out the necessary procedures related to the adjustment of the Investment Project for the Construction of the Phuoc An Port Logistics Service Area and submit them to the competent authorities for approval in accordance with current regulations.

(3). Giao Người đại diện pháp luật công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến xin chấp thuận chủ trương đầu tư các hạng mục dự án thành phần của Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phước An phù hợp với quy hoạch của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt.

To authorize the Company's legal representative to carry out procedures related to obtaining approval for the investment policy of component projects under the Investment Project for the Construction and Infrastructure Business of Phuoc An Industrial Park, in accordance with the planning approved by the Prime Minister and the People's Committee of Dong Nai Province.

(4). Giao Người đại diện pháp luật công ty triển khai các thủ tục liên quan đến đầu tư xây dựng các hạng mục của Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phước An trình Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt.

To authorize the Company's legal representative to carry out procedures related to the construction investment of project components under the Investment Project for the Construction and Infrastructure Business of Phuoc An Industrial Park, and submit them to the Board of Directors for review and approval.

- Triển khai đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Phước An nhằm sớm đáp ứng một phần nhu cầu thị trường trong và ngoài khu vực và thu hút hợp tác đầu tư tham gia vào dự án;

Implement the investment and construction of Phuoc An Industrial Park to promptly meet part of the market demand both within and outside the region, and to attract cooperative investment participation in the project.

- Căn cứ vào nhu cầu vốn của Công ty cũng như quá trình tái cơ cấu/thoái vốn của PVN tại Công ty PAP, HĐQT sẽ xây dựng Phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ mới đảm bảo vốn đối ứng trong quá trình xây dựng Phân kỳ 2 - Dự án Đầu tư xây dựng Cảng Phước An trình ĐHQĐ thông qua.

Based on the Company's capital needs and PVN's restructuring/divestment process at PAP, the Board of Directors will develop a new plan for a share offering to increase the charter capital, ensuring counterpart funding during the implementation of Phase 2 of the Phuoc An Port Construction Investment Project, and submit it to the General Meeting of Shareholders for approval.

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến tăng vốn điều lệ của Công ty phù hợp với tình hình triển khai đảm bảo vốn đối ứng trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng dự án trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Carry out procedures related to increasing the Company's charter capital in accordance with the implementation status to ensure counterpart funds during the project investment and construction process, and submit for consideration and approval by the competent authorities.

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc huy động vốn vay ngắn hạn, dài hạn của các tổ chức, cá nhân trong quá trình đầu tư, khai thác dự án.

Carry out procedures related to mobilizing short-term and long-term loans from organizations and individuals during the investment and operation phases of the project

- Đẩy mạnh công tác hợp tác đầu tư để mời gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư vào dự án cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần, khu công nghiệp do công ty làm chủ đầu tư.

Enhance investment cooperation efforts to attract investors to participate in the Phuoc An Port project, as well as the logistics service area and industrial park projects where the company is the main investor.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của HĐQT công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

The above is the report on the Board of Directors' activities in 2024 and the operational directions for 2025, respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ As above;
- Website PAP/ PAP Website;
- Lưu/ File: VT, HĐQT/ Office, Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH

Chairman



Nguyễn Thanh Đạt

**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT***Board of Supervisors Report*

Kiểm tra giám sát định kỳ tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An năm 2024

Periodic inspection and supervision of the operational status of Phuoc An Port Investment and Exploitation Petroleum Joint Stock Company in 2024.

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
Company's General Meeting of Shareholders

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020/ *Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;*

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019/ *Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;*

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ *Based on Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of certain articles of the Securities Law;*

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính/ *Based on Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Ministry of Finance;*

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An/ *Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company.*

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (BKS) kính báo cáo đến Quý cổ đông kết quả kiểm tra giám sát hoạt động quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP) trong năm 2024 với các nội dung sau

The Supervisory Board of Phuoc An Port Investment and Exploitation Petroleum Joint Stock Company (SB) respectfully reports to the Shareholders the results of inspection and supervision of the management, administration, and business operations of Phuoc An Port Investment and Exploitation Petroleum Joint Stock Company (PAP) in 2024 with the following contents:

A. Báo cáo các hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 155/2020/NĐ-CP:

Report on the activities of the Supervisory Board in accordance with the Enterprise Law and Decree No. 155/2020/NĐ-CP

I. Báo cáo kết quả hoạt động Kinh doanh của Công ty trong năm 2024

Report on the business performance of the Company in 2024:

Cho đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2024, PAP đã hoàn thành đưa vào sử dụng và khai thác kinh doanh Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An. Tuy nhiên, do thời gian đưa vào sử dụng chỉ mới trong Quý IV/2024 nên doanh thu thu về gần như không đáng kể so với chi phí đầu tư bỏ ra, đồng thời PAP đang tiếp tục triển khai đầu tư các Phân kỳ tiếp theo của dự án được phê duyệt nên về cơ bản trong năm tài chính 2024 PAP vẫn chủ yếu là doanh nghiệp dự án đang thực hiện đầu tư 2 dự án chính gồm Dự án Đầu tư xây dựng Cảng Phước An và Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An. Các dự án này là các dự án thành phần được tách ra từ "Dự án Cảng Phước An và khu dịch vụ hậu cần Cảng" do UBND Tỉnh Đồng Nai phê duyệt.

As of the end of the 2024 fiscal year, PAP has completed putting into operation and commenced commercial exploitation of Phase 1 – the Phuoc An Port Project. However, since the operation started only in Q4/2024, the revenue generated was almost negligible compared to the investment costs incurred. At the same time, PAP continues to invest in the subsequent phases of the approved project. Therefore, basically, in the 2024 fiscal year, PAP remained primarily a project-based enterprise implementing two main projects: the Phuoc An Port Construction Investment Project and the Phuoc An Port Logistics Service Area Construction Investment Project. These projects are components separated from the "Phuoc An Port and Logistics Service Area Project" approved by the People's Committee of Dong Nai Province.

Do thời gian đưa vào hoạt động kinh doanh của Phân kỳ 1 - Dự án mới chỉ bắt đầu trong Quý IV/2024 nên các khoản doanh thu vẫn chưa đáng kể so với các khoản đầu tư đã bỏ ra nên kết quả kinh doanh của công ty hiện vẫn đang trong trạng thái chưa có lợi nhuận. Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam phát hành ngày 14/03/2025, Kết thúc năm tài chính 2024, Kết quả hoạt động kinh doanh của PAP đã đạt được như sau:

Since the commercial operation of Phase 1 of the project only began in Q4/2024, the revenue generated is still insignificant compared to the investments made; therefore, the company's business results are currently in a loss-making state. According to the financial statements audited by Ernst & Young Vietnam Limited Liability Company, issued on March 14, 2025, the business results of PAP for the fiscal year 2024 are as follows:

Stt No.	Chỉ tiêu Item	Đơn vị Unit	Năm nay This year	Năm trước Previous Year
1.	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ/ Net revenue from service provision	VND	2.176.403.000	-
2.	Giá vốn dịch vụ cung cấp/ Cost of service provision	VND	(19.935.959.627)	-
3.	Lỗ gộp về cung cấp dịch vụ/ Gross loss from service provision	VND	(17.759.556.627)	-
4.	Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial income	VND	15.021.071.300	-
5.	Chi phí tài chính/ Financial expenses	VND	(8.082.655.891)	-

Stt No.	Chỉ tiêu Item	Đơn vị Unit	Năm nay This year	Năm trước Previous Year
	Trong đó: Chi phí lãi vay Including: Interest expenses	VND	(3.232.252.291)	-
6.	Chi phí bán hàng/ Selling expenses	VND	(446.180.408)	-
7.	Chi phí quản lý doanh nghiệp/ General and administrative expenses	VND	(6.036.756.933)	(6.744.681.367)
8.	Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh/ Net loss from business operations	VND	(17.304.078.559)	(6.744.681.367)
9.	Chi phí khác/ Other expenses	VND	(4.349.005)	(54.731.700)
10.	Lỗ khác/ Other losses	VND	(4.349.005)	(54.731.700)
11.	Tổng lỗ kế toán trước thuế/Total accounting loss before tax	VND	(17.308.427.564)	(6.799.413.067)
12.	Chi phí thuế TNDN hiện hành/ Current corporate income tax expenses	VND	-	-
13.	Lỗ sau thuế TNDN/ Loss after corporate income tax	VND	(17.308.427.564)	(6.799.413.067)
14.	Lỗ cơ bản trên cổ phiếu/ Basic loss per share	VND	(81)	(34)
15.	Lỗ suy giảm trên cổ phiếu/ Diluted loss per share	VND	(81)	(34)

II. Kết quả giám sát hoạt động đối với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các người điều hành khác của doanh nghiệp/ Results of monitoring the activities of the Board of Directors, General Director, and other executive officers of the company

1. Kết quả giám sát hoạt động đối với HĐQT/ Results of monitoring the activities of the Board of Directors (BOD):

Về cơ cấu tổ chức, số lượng và thành phần của HĐQT thì năm tài chính 2024 HĐQT PAP không thay đổi so với thời điểm kết thúc năm 2023 gồm có 7 thành viên là:

Regarding the organizational structure, number, and composition of the Board of Directors, in the fiscal year 2024, PAP's Board of Directors remained unchanged compared to the end of 2023, consisting of 7 members as follows:

- | | |
|-----------------------------|--------------------|
| 1. Ông/Mr. Nguyễn Thành Đạt | Chủ tịch/ Chairman |
| 2. Ông/Mr. Trương Hoàng Hải | Thành viên/ Member |
| 3. Ông/Mr. Đào Minh Tùng | Thành viên/ Member |
| 4. Ông/Mr. Hoàng Sỹ Quyết | Thành viên/ Member |
| 5. Ông/Mr. Nguyễn Thái Phúc | Thành viên/ Member |

6. Ông/Mr. Trần Nhân Tâm Thành viên/ Member

7. Ông/Mr. Nguyễn Hồng Sơn Thành viên/ Member

Về hoạt động, trong năm 2024 HĐQT hoạt động tích cực và sát sao trong chỉ đạo công việc của Công ty. Thông qua các cuộc họp định kỳ và các cuộc lấy ý kiến bằng văn bản HĐQT đã thông qua nhiều nội dung quản trị quan trọng để định hướng cho Ban Tổng giám đốc của Công ty một cách kịp thời. Trong năm 2024 BKS không ghi nhận được các vấn đề khúc mắc, khiếu nại nào liên quan đến HĐQT của Công ty theo Quy định của Nhà nước, Pháp luật và Điều lệ của công ty.

Regarding activities, in 2024, the Board of Directors (BOD) actively and closely directed the Company's operations. Through regular meetings and written consultations, the BOD approved many important governance matters to promptly guide the Company's General Director. During 2024, the Supervisory Board did not record any issues, complaints, or disputes related to the BOD in accordance with State regulations, laws, and the Company's Charter.

2. Kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành/ Supervision results regarding the activities of the Board of General Directors and executive officers:

- **Về Cơ cấu tổ chức:** Năm 2024, số lượng và cơ cấu Ban Tổng Giám đốc của PAP có tăng thêm 1 thành viên là ông Nguyễn Hữu Thắng. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty PAP tại thời điểm 31/12/2024 gồm có 3 thành viên là:

Regarding Organizational Structure: In 2024, the number and composition of the Board of General Directors of PAP increased by one member, Mr. Nguyễn Hữu Thắng. Accordingly, as of December 31, 2024, the Board of General Directors of PAP consists of 3 members:

Ông/Mr. Trương Hoàng Hải- Tổng Giám đốc/ General Director

Ông/Mr. Đào Minh Tùng - Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Manager

Ông/Mr. Nguyễn Hữu Thắng - Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Manager

- **Về hoạt động:** Năm 2024, Ban điều hành của PAP hoạt động tích cực đảm bảo việc điều hành các hoạt động của PAP duy trì ổn định, việc thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đề ra. Trong năm 2024 BKS không ghi nhận được các vấn đề khúc mắc, khiếu nại nào liên quan đến Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành của Công ty theo Quy định của Nhà nước, Pháp luật và Điều lệ của công ty.

Regarding Operations: In 2024, the Executive Board of PAP actively operated to ensure stable management of PAP's activities, and the project implementation met the proposed schedule. During 2024, the Supervisory Board did not record any complaints or disputes related to the General Director and the executive officers of the Company in accordance with State regulations, laws, and the Company's Charter.

II. Báo cáo tình hình hoạt động của BKS trong năm 2024/ Report on the Activities of the Supervisory Board in 2024

1. Tình hình tổ chức và hoạt động của BKS trong năm 2024/ Organization and Operation Status of the Supervisory Board in 2024

a. Tình hình tổ chức/ Organizational Structure:

Trong năm 2024, về cơ cấu và số lượng thành viên thì không có gì thay đổi so với thời điểm kết thúc năm tài chính 2023, theo đó BKS có 03 thành viên gồm:

In 2024, there were no changes in the structure and number of members of the Supervisory Board compared to the end of the 2023 fiscal year. Accordingly, the Supervisory Board consisted of 03 members:

- Ông/Mr. Bùi Hữu Giang Trưởng ban/ *Head of the Board.*
- Ông/Mr. Đào Đức Mạnh Thành viên/ *Member.*
- Bà/ Ms. Trần Thị Lam Giang Thành viên/ *Member.*

b. Tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng thành viên/ Self-assessment of the performance of the Supervisory Board and each member:

- Kết thúc năm tài chính 2024, các hoạt động của BKS diễn ra bình thường và có sự phối hợp tốt giữa các thành viên. Các thành viên của BKS đã làm tốt các chức năng nhiệm vụ của mình theo sự phân công nhiệm vụ đã đề ra. BKS không ghi nhận bất cứ sai sót khúc mắc nào so với Quy định của các thành viên và Ban Điều hành Công ty trong quá trình hoạt động:

At the end of the 2024 fiscal year, the activities of the Supervisory Board were carried out normally with good coordination among its members. Each member of the Supervisory Board fulfilled their assigned duties and responsibilities effectively. The Board did not record any errors or issues in relation to the regulations applicable to the members and the Executive Board during the course of operations.

- Kết quả hoạt động của các thành viên/ *Results of members' activities:*

(1) Ông/ Mr. Bùi Hữu Giang: Trưởng Ban, đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của Ban kiểm soát gồm:

The Head of the Supervisory Board has successfully completed the assigned tasks of the Board, including:

- Chịu trách nhiệm tập hợp các thông tin cần thiết chung của toàn công ty từ các thành viên trong Ban kiểm soát cũng như các nguồn khác để lập Báo cáo Ban kiểm soát theo định kỳ;

Responsible for collecting necessary general information of the entire company from other members of the Supervisory Board as well as other sources to prepare the periodic Supervisory Board Reports

- Trực tiếp theo dõi, tập hợp các thông tin về hoạt động của công ty về các mảng: Kế hoạch, Kinh doanh, Đất đai và Công tác triển khai thực hiện Dự án Cảng Phước An

Directly monitor and gather information on the company's activities in the areas of Planning, Business, Land Management, and the implementation of the Phuoc An Port Project.

- Trực tiếp làm việc, trao đổi với Ban Lãnh đạo, Hội đồng quản trị công ty và các Cơ quan Ban ngành có liên quan khi có yêu cầu.

Work and communicate directly with the Company's Management Board, Board of Directors, and relevant authorities when required.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên khi có công việc mới phát sinh.

Assign tasks to members when new duties arise.

(2) Bà/ Ms. Trần Thị Lam Giang: Thành viên, đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của Ban kiểm soát gồm: Theo dõi, báo cáo cho Ban kiểm soát tình hình hoạt động của Công ty về các mảng: Tài chính kế toán, theo dõi quản lý tài sản, theo dõi thực hiện các quy chế về hoạt động tài chính, kế toán của Công ty và của Dự án

Member, has successfully completed the assigned tasks as delegated by the Supervisory Board, including: Monitoring and reporting to the Supervisory Board on the Company's operations in the areas of finance and accounting, asset management supervision, and overseeing the implementation of financial and accounting regulations of the Company and the Project.

(3) Ông/ Mr. Đào Đức Mạnh: Thành viên, đã hoàn thành tốt các công việc theo sự phân công của BKS gồm: Theo dõi, báo cáo cho Ban kiểm soát tình hình hoạt động của công ty về các mảng: Tổ chức, Hành chính, Nhân sự, Tiền lương, Pháp lý, An toàn, Các vấn đề kỹ thuật và thi công dự án; Quản lý hồ sơ, văn thư lưu trữ của Ban Kiểm soát

Member, has successfully completed the assigned tasks as delegated by the Supervisory Board, including: Monitoring and reporting to the Supervisory Board on the Company's operations in the areas of Organization, Administration, Human Resources, Payroll, Legal Affairs, Safety, Technical issues and project construction; Managing documentation and archival records of the Supervisory Board.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty/ Remuneration, operating expenses, and other benefits of the Supervisory Board and each Supervisor according to the provisions of the Enterprise Law and the Company's Charter:

Về lương và thù lao, hiện tại BKS đang được Công ty trả thù lao/ lương theo quy chế trả lương trả thưởng của Công ty và theo Nghị quyết hàng năm của Đại hội đồng cổ đông về Phương án thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát.

Regarding salaries and remuneration, currently the Supervisory Board (BKS) is paid salaries/remuneration by the Company in accordance with the Company's salary and bonus regulations and the annual resolutions of the General Meeting of Shareholders on the remuneration plan for members of the Board of Directors and the Supervisory Board."

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ Position	Lương, thù lao/ Salaries, Remuneration (VNĐ)	Ghi chú/ Notes
1.	Bùi Hữu Giang	Trưởng ban/ Head of the Board	329.712.219	
2.	Đào Đức Mạnh	Thành viên/ Member	298.468.219	
3.	Trần Thị Lam Giang	Thành viên/ Member	32.400.000	

Về chi phí hoạt động, trong năm 2024 BKS không phát sinh các khoản chi phí lớn nào ngoài tiền lương

Regarding operating expenses, in 2024 the Supervisory Board did not incur any significant costs other than salaries.

3. Tổng kết các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát/
Summary of meetings and conclusions and recommendations of the Board of Supervisors

Trong kỳ, Ban kiểm soát vẫn luôn giữ liên hệ trao đổi thông tin cùng nhau thường xuyên cũng như thống nhất việc lập các báo cáo về việc kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của Công ty theo luật định. Tại các cuộc họp BKS luôn thống nhất cao các ý kiến đưa ra nhằm góp ý hoàn thiện công tác quản lý của Công ty. Tại các cuộc họp BKS luôn quán triệt việc tuân thủ tuyệt đối các quy định của Nhà nước và pháp luật đến Ban Điều hành của Công ty trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty.

During the period, the Supervisory Board consistently maintained regular communication and information exchange among its members, as well as coordinated the preparation of reports on the inspection and supervision of the Company's operations in accordance with legal regulations. At the Supervisory Board meetings, there was always a strong consensus on the opinions presented to contribute to improving the Company's management. The Board also consistently emphasized the absolute compliance with State regulations and laws to the Company's Executive Board during the management and operation processes.

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và Tài chính của công ty/ Results of
monitoring the company's operational status and financial situation

a. Kết quả giám sát hoạt động của Công ty/ Results of monitoring the Company's
activities

- Trong Quý IV/2024, Phân kỳ 1 - dự án Cảng Phước An đã hoàn thành công tác xây dựng tiến hành bàn giao đưa vào sử dụng, PAP đã bắt đầu có phát sinh doanh thu từ hoạt động chính của mình. Tuy nhiên, do thời gian đưa vào hoạt động kinh doanh mới chỉ bắt đầu nên các khoản doanh thu vẫn chưa đáng kể so với các khoản đầu tư đã bỏ ra nên kết quả kinh doanh của công ty hiện vẫn đang trong trạng thái chưa có lợi nhuận

In the fourth quarter of 2024, Phase 1 of the Phuoc An Port project completed construction and was handed over for operation. PAP has begun to generate revenue from its core business activities. However, since the commercial operation just commenced recently, the revenue generated is still insignificant compared to the investments made. Therefore, the company's business results are currently in a state of no profit.

- Về cơ bản, trong năm tài chính 2024 PAP vẫn là doanh nghiệp dự án chủ yếu đang thực hiện đầu tư 2 dự án chính là Dự án Đầu tư xây dựng Cảng Phước An theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7530322848 ngày 04/08/2023 và Dự án Đầu tư xây dựng Khu dịch vụ hậu cần cảng Phước An (logistic) theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2282061118 ngày 04/08/2023.

Basically, in the 2024 fiscal year, PAP remained a project-based enterprise primarily investing in two main projects: the Phuoc An Port Construction Investment Project under Investment Registration Certificate No. 7530322848 dated August 4,

2023, and the Phuoc An Port Logistics Service Area Construction Investment Project under Investment Registration Certificate No. 2282061118 dated August 4, 2023.

- Tính đến thời điểm kết thúc năm 2024 giá trị dở dang còn đang đầu tư cho cả 2 dự án khoảng 2.309 tỷ đồng.

As of the end of 2024, the value of ongoing investments for both projects was approximately VND 2,309 billion

- Về công tác đất đai, tính đến hết năm tài chính 2024 PAP đã hoàn thành bồi thường phần diện tích 157,3 ha của khu Cảng và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đối với khu DVHC cảng, PAP đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho diện tích 485 ha, đang thực hiện các thủ tục xin thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 21,8 ha. Số diện tích còn lại PAP đang chờ địa phương tiếp tục hoàn thiện các thủ tục.

Regarding land work, by the end of the 2024 fiscal year, PAP had completed compensation for an area of 157.3 hectares of the Port area and was issued land use rights certificates. For the logistics service area, PAP was granted land use rights certificates for an area of 485 hectares and is currently processing procedures to lease land and obtain land use rights certificates for an additional 21.8 hectares. PAP is awaiting the local authorities to continue completing procedures for the remaining area.

- Về công tác thi công xây dựng: trong Quý IV/2024 PAP đã hoàn thành việc xây dựng phân kỳ 1 của dự án và bàn giao đưa vào sử dụng với tổng giá trị hoàn thành là 4.051 tỷ đồng (trong đó 2.935 tỷ đồng xây dựng và 1.103 tỷ đồng giá trị thiết bị máy móc). Hiện tại PAP đang tiếp tục triển khai các phân kỳ tiếp theo của dự án.

Regarding construction work: in Q4/2024, PAP completed the construction of Phase 1 of the project and handed it over for use, with a total completed value of VND 4,051 billion (including VND 2,935 billion for construction and VND 1,103 billion for machinery and equipment). Currently, PAP is continuing to implement the subsequent phases of the project.

b. Kết quả giám sát tình hình tài chính của công ty/ Results of Financial Supervision of the Company

- Về công tác tăng vốn điều lệ, năm 2024 mục tiêu PAP đặt ra là tăng VDL lên 2.380 tỷ đồng. Công ty đã hoàn thành hồ sơ tăng vốn được UBCK nhà nước chấp thuận tại văn bản số 4287/UBCK-QLCB ngày 10/07/2024. Tuy nhiên, vì những nguyên nhân khách quan các nhà đầu tư chỉ nộp và đăng ký mua 32 triệu cổ phiếu thay vì 38 triệu như dự kiến, do đó Công ty chỉ hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên 2.320 tỷ đồng và được UBCK nhà nước chấp thuận tại văn bản số 4692/UBCK - QLCB ngày 26/07/2024, được Tổng Công ty lưu ký chứng khoán chấp nhận thay đổi đăng ký bổ sung tại Văn bản số 6461/CNVSDC ngày 05/08/2024 và Cấp Chứng nhận đăng ký Chứng khoán thay đổi lần thứ 5 số 28/2014/GCNCP – VSDC – 5 ngày 05/08/2024 được Sở KHĐT chấp thuận điều chỉnh giấy đăng ký kinh doanh lần thứ 12 ngày 07/08/2024 tương ứng với số lượng cổ phần tăng thêm, được Sở Giao dịch chứng khoán chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Quyết định số 1224/QĐ - SGDHN ngày 03/12/2024.

Regarding the increase of charter capital, in 2024, PAP set a target to increase the charter capital to VND 2,380 billion. The Company completed the capital increase dossier, which was approved by the State Securities Commission (SSC) under Official Letter No. 4287/UBCK-QLCB dated July 10, 2024. However, due to objective reasons, investors only submitted and registered to purchase 32 million shares instead of the planned 38 million shares. Therefore, the Company only completed the increase of charter capital from VND 2,000 billion to VND 2,320 billion, which was approved by the SSC in Official Letter No. 4692/UBCK-QLCB dated July 26, 2024. This change was accepted by the General Securities Depository Corporation in Official Letter No. 6461/CNVSDC dated August 5, 2024, and the 5th amended Securities Registration Certificate No. 28/2014/GCNCP – VSDC – 5 dated August 5, 2024. The Department of Planning and Investment approved the 12th amendment of the business registration certificate on August 7, 2024, corresponding to the increased number of shares. The Stock Exchange approved the change of share trading registration under Decision No. 1224/QĐ-SGDHN dated December 3, 2024.

- Kết thúc năm Tài chính 2024, số lượng và cơ cấu vốn tại PAP như sau/ At the end of the 2024 fiscal year, the number and capital structure at PAP are as follows:

TT No.	Tên cổ đông Name of Shareholder	Số lượng Number	Số cổ phần sở hữu Number of Shares Owned	Tỷ lệ góp vốn điều lệ (%) Percentage of Charter Capital Contribution (%)	Giá trị vốn góp (tỷ đồng) Value of Capital Contribution (billion VND)
I	Cổ đông trong nước/ Domestic Shareholders	218	232.000.000	100,00	2.320
1.	Cá nhân/ Individuals	215	155.500.000	67,03	1.555
2.	Tổ chức/ Organizations	3	76.500.000	32,97	765,00
2.1.	Công Ty TNHH MTV Hoành Sơn/ Hoanh Son One Member Limited Liability Company	1	40.197.900	17,33	401,95
2.2.	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ sản xuất Tâm Thành Tài/ Tam Thanh Tai Production Service Trading Limited Liability Company	1	1.302.100	0,56	13,021
2.3.	Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam – Cổ đông nhà nước/ PetroVietnam Oil and Gas Group) - Domestic shareholders	1	35.000.000	15,09	350

TT <i>No.</i>	Tên cổ đông <i>Name of Shareholder</i>	Số lượng <i>Number</i>	Số cổ phần sở hữu <i>Number of Shares Owned</i>	Tỷ lệ góp vốn điều lệ (%) <i>Percentage of Charter Capital Contribution (%)</i>	Giá trị vốn góp (tỷ đồng) <i>Value of Capital Contribution (billion VND)</i>
II	Nước ngoài/ Foreign shareholders	0	0	0	0
1.	Cá nhân/ Individuals	0	0	0	0
2.	Tổ chức/ Organizations	0	0	0	0
	Tổng cộng/ Total (I+II)	218	232.000.000	100,00	2.320

- Phần vốn tăng thêm đang được Công ty quản lý và sử dụng đúng theo phương án sử dụng vốn được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt.

The additional capital is being managed and used by the Company in accordance with the capital utilization plan approved by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

- Năm 2024 PAP tiếp tục sử dụng nguồn vốn vay từ Ngân hàng Vietinbank theo Hợp đồng đã ký để giải ngân thanh toán cho các gói thầu xây dựng Phân kỳ 1 khoảng 1.890 tỷ đồng, nâng giá trị huy động vốn vay lũy kế lên khoảng 3.000 tỷ đồng.

In 2024, PAP continued to utilize loan capital from Vietinbank according to the signed contract to disburse payments for construction packages of Phase 1 amounting to approximately 1,890 billion VND, raising the cumulative loan capital mobilized to about 3,000 billion VND.

- Kết thúc năm 2024 Công ty không phát sinh khoản đầu tư dài hạn mới cũng như không phát sinh khoản nợ xấu nào.

At the end of 2024, the Company did not incur any new long-term investments nor any bad debts

IV. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa PAP với công ty con và các bên liên quan theo quy định của điểm 4, điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ – CP/
Assessment report on transactions between PAP and subsidiaries and related parties as prescribed in Point 4, Article 290 of Decree 155/2020/ND - CP

- Đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2024 PAP không có Công ty con, Doanh nghiệp khác do PAP nắm quyền kiểm soát từ 50% vốn điều lệ trở lên cũng như không có cá nhân, doanh nghiệp nào nắm giữ từ 50% trở lên Cổ phần của PAP.

By the end of fiscal year 2024, PAP will not have any Subsidiaries or other Enterprises in which PAP controls 50% or more of the charter capital, nor will any individual or enterprise hold 50% or more of PAP's shares.

- Trong năm 2024, PAP vẫn duy trì thực hiện thực hiện các nội dung của hợp đồng thi công các gói thầu XL01, XL02, XL03 với nhà thầu Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Tuấn Lộc, là chủ thể mẹ sở hữu của Cổ đông Công ty TNHH MTV Hoàn Sơn.

In 2024, PAP will continue to carry out the contract tasks for the construction packages XL01, XL02, and XL03 with the contractor Tuan Loc Construction Investment Joint Stock Company, which is the parent entity owning the shareholder of Hoanh Son One-Member Limited Liability Company.

- Trong năm PAP có phát sinh các khoản vay đối với các Công ty có vốn sở hữu của Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Tuấn Lộc, là chủ thể mẹ sở hữu của Cổ đông Công ty TNHH MTV Hoành Sơn là các Công ty Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa và Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6A nâng tổng số vốn vay của 2 chủ thể này lên 273 tỷ đồng.

During the year, PAP incurred loans from companies owned by Tuan Loc Construction Investment Joint Stock Company, the parent entity of the shareholder of Hoanh Son One-Member Limited Liability Company. These companies are Hiep Hoa Development Investment Limited Liability Company and Nhon Trach 6A Industrial Park Construction Investment One-Member Limited Liability Company, raising the total loan capital from these two entities to 273 billion VND.

Ban kiểm soát ghi nhận Công ty đã làm các thủ tục và công bố thông tin cần thiết đối với người có liên quan theo quy định của pháp luật.

The Supervisory Board acknowledges that the Company has completed the necessary procedures and disclosed the required information related to interested parties in accordance with legal regulations.

V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông/ *Evaluation results of the coordination between the Supervisory Board and the Board of Directors, the Executive Board, and the shareholders.*

Trong năm 2024, sự phối hợp giữa BKS với các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc diễn ra bình thường, việc trao đổi giữa BKS và các thành viên HĐQT cũng như Ban Tổng Giám đốc được duy trì ổn định. BKS có sự kết nối tốt với HĐQT và các thành viên Ban điều hành Công ty cũng như các cổ đông thông qua Đại hội cổ đông thường niên.

In 2024, the coordination between the Supervisory Board (SB) and the members of the Board of Directors (BOD) as well as the Executive Board proceeded normally. Communication between the SB and the BOD members, as well as the Executive Board, was maintained steadily. The SB maintained good connections with the BOD, the Company's executive members, and the shareholders through the Annual General Meeting.

VI. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024/ *Assessment of the Company's Financial Statements for the year 2024*

Trong năm, phân kỳ 1 của dự án đã hoàn thành việc xây dựng và đưa vào sử dụng đã tạo sự chắc chắn hơn trong việc đảm bảo cho các khoản vay và thanh toán của các nhà tài trợ do các nguồn đầu tư đã hình thành nên tài sản kinh doanh cụ thể là khả năng thanh toán tổng quát đã tăng so với kỳ kế toán trước, đồng thời đánh dấu bước ngoặt mới trong việc kinh doanh của PAP.

During the year, Phase 1 of the project was completed and put into operation, providing greater assurance in securing loans and payments from sponsors as the investments have formed tangible business assets. Specifically, the overall

payment capacity has improved compared to the previous accounting period, marking a new milestone in PAP's business operations.

Theo số liệu BCTC đã được kiểm toán, BKS ghi nhận được các chỉ số Tài chính chủ yếu của Công ty như sau:

According to the audited financial statements, the Supervisory Board recorded the Company's key financial indicators as follows:

STT No.	Chỉ tiêu Indicators		Kỳ này This period	Kỳ trước Previous period	Ghi chú Note
1.	Hệ số nợ/ Debt ratio	=	0,66	0,53	
2.	Hệ số Nợ phải trả / Vốn CSH (D/E) Debt ratio / Equity (D/E)	=	1,90	1,12	
3.	Khả năng thanh toán nhanh (lần) Quick solvency (times)	=	1,36	0,45	
4.	Khả năng thanh toán hiện thời (lần) Current solvency (times)	=	0,51	0,09	
5.	Khả năng thanh toán tổng quát (lần) Overall solvency (times)	=	2,00	1,89	
6.	ROE (%)	=	-	-	
7.	ROA (%)	=	-	-	
8.	Tỷ suất LNST/ Tổng DT (ROS) (%) Return on equity (ROS) (%)	=	-	-	

Kết thúc năm tài chính 2024, thông qua các chỉ số tài chính Ban kiểm soát nhận thấy tuy các chỉ số thanh toán trong ngắn hạn có giá trị thấp nhưng xét về tổng quát khả năng thanh toán của Công ty vẫn đảm bảo an toàn. Giá trị tài sản được hình thành so với nguồn lực được huy động vẫn nằm trong mức an toàn và đảm bảo thanh khoản trong dài hạn.

At the end of the 2024 financial year, based on the financial indicators, the Supervisory Board noted that although the short-term liquidity ratios were low, the Company's overall payment capacity remained safe. The value of assets formed relative to the mobilized resources remained within a safe range, ensuring long-term liquidity.

Giá trị Tổng tài sản của Công ty : 7.120.908.108.917 đồng/ VND

Value of the Company's total assets

Trong đó: - Tài sản ngắn hạn : 744.278.577.109 đồng/ VND

In which: Short-term assets

- Tài sản dài hạn : 6.376.629.531.808 đồng/ VND

Long-term assets

Đối với tình hình công nợ phải thu BKS ghi nhận các số liệu như sau/ Regarding the situation of receivables, the Supervisory Board recorded the following figures:

Tổng số nợ phải thu:(I+II) : **468.079.369.807** đồng/ VND

Total receivables: (I+II)

I. Phải thu ngắn hạn (1+2) : **464.218.003.807** đồng/ VND

Short-term receivables (1+2)

1. Trả trước cho người bán : 438.397.769.641 đồng/ VND

Advance payment to sellers

2. Phải thu khác trong hoạt động KD : 25.820.234.166 đồng/ VND

Other receivables in business activities

II. Phải thu Dài hạn : **3.861.366.000** đồng/ VND

Long-term receivables

- Đối với các khoản phải thu ngắn hạn, đa số là phải thu của các đơn vị là nhà thầu của Dự án như Công ty CP ĐT XD Tuấn Lộc; Cty TNHH Mitsui E&S... thì đây là các nhà thầu đang tham gia vào quá trình thực hiện dự án Cảng Phước An nên khi khối lượng công việc được hoàn tất thì hồ sơ tạm ứng theo hợp đồng của các nhà thầu sẽ được ghi nhận và quyết toán theo khối lượng tương ứng.

Regarding short-term receivables, the majority are amounts due from units that are contractors of the Project, such as Tuan Loc Construction Investment Joint Stock Company and Mitsui E&S Co., Ltd. These contractors are currently involved in the execution of the Phuoc An Port project; therefore, when the work volume is completed, the advance payment dossiers according to the contractors' contracts will be recorded and settled based on the corresponding volume.

- Đối với khoản phải thu dài hạn, đây là khoản phải thu của gói thầu xây lắp XL01 cũ còn tồn lại 3,8 tỷ đồng. BKS đã yêu cầu PAP sớm hoàn thành các hồ sơ nghiệm thu liên quan, để hoàn thành dứt điểm công nợ tạm ứng của gói thầu này.

As for long-term receivables, this refers to the remaining balance of 3.8 billion VND from the old construction package XL01. The Supervisory Board has requested PAP to promptly complete the related acceptance documents to finalize the settlement of advances for this package

- Đối với tình hình công nợ phải trả BKS ghi nhận các số liệu như sau:

Regarding the accounts payable situation, the Supervisory Board records the following figures:

Tổng số nợ phải trả (III+IV) <i>Total payables (III+IV)</i>	:	4.438.653.221.882	<i>Đồng/ VND</i>
III. Phải trả ngắn hạn (1+2+3) <i>Short-term payables (1+2+3)</i>	:	320.871.881.237	<i>Đồng/ VND</i>
1. Phải trả ngắn hạn người bán <i>Short-term payables to sellers</i>	:	12.438.750.851	<i>Đồng/ VND</i>
2. Vay ngắn hạn <i>Short-term loans</i>	:	273.410.000.000	<i>Đồng/ VND</i>
3. Phải trả ngắn hạn khác <i>Other short-term payables</i>	:	35.023.130.386	<i>Đồng/ VND</i>
IV. Phải trả dài hạn <i>Long-term payables</i>	:	4.117.781.340.645	<i>Đồng/ VND</i>
1. Vay dài hạn Ngân hàng <i>Long-term bank loans</i>	:	3.000.000.474.891	<i>Đồng/ VND</i>
2. Phải trả dài hạn khác <i>Other long-term payables</i>	:	1.117.780.865.754	<i>Đồng/ VND</i>

- Tính đến 31/12/2024, PAP có số nợ ngắn hạn với tổng giá trị 320,87 tỷ đồng trong đó giá trị phải trả lớn nhất là phải trả cho 2 chủ thể là Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa và Công ty TNHH MTV Đầu tư XD KCN Nhơn Trạch 6A là 2 đơn vị có liên quan đã cho PAP vay để đầu tư vào dự án Cảng Phước An, Công ty Lan Phương 13,34 tỷ đồng, là giá trị mà Công ty Lan Phương đã xin không nhận tiền đền bù GPMB cho diện tích đất khoảng 20ha tại khu Logistic, và xin làm Nhà đầu tư thứ cấp với diện tích đất tương đương.

As of December 31, 2024, PAP had short-term liabilities totaling 320.87 billion VND, with the largest payable amounts owed to two related entities: Hiep Hoa Development Investment Limited Liability Company and Nhon Trach 6A Industrial Park Construction Investment One-Member Limited Liability Company, both of which lent funds to PAP for investment in the Phuoc An Port project. Additionally, there is an amount of 13.34 billion VND payable to Lan Phuong Company, representing the value for which Lan Phuong requested to waive compensation for land clearance of approximately 20 hectares in the Logistic area and to become a secondary investor with an equivalent land area

- Đối với khoản vay dài hạn 3.000 tỷ đây là khoản vay đầu tư do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – CN Nhơn Trạch cam kết cho vay để đầu tư vào dự án hình thành tài sản công ty trong tương lai, khoản vay này sẽ được hoàn trả khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng để sản xuất kinh doanh.

Regarding the long-term loan of 3,000 billion VND, this is an investment loan committed by Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Nhơn Trạch Branch to finance the project that will form the company's future assets. This loan will be repaid once the project is completed and put into operation for business activities.

- Đối với khoản phải trả 1.117 tỷ đồng đây là khoản phải trả cho Công ty CP Phát triển KCN Tín Nghĩa theo HĐ hợp tác KD mà PAP đã ký kết với Tín Nghĩa.

Regarding the payable amount of 1,117 billion VND, this is the amount payable to Tin Nghia Industrial Park Development Joint Stock Company under the business cooperation agreement signed between PAP and Tin Nghia.

VII. Các nội dung khác/ Other contents

- Trong năm 2024, BKS không ghi nhận được buổi làm việc mang tính chất thanh kiểm tra nào của Công ty với các cơ quan chức năng Nhà nước có thẩm quyền cũng như không ghi nhận được thông tin mang tính chất khuyến nghị nào từ các cơ quan trên đối với Công ty.

In 2024, the Supervisory Board did not record any inspection or audit sessions conducted by the Company with authorized state agencies, nor did it receive any recommendations from these agencies concerning the Company.

- Trong năm 2024, BKS không ghi nhận được bất cứ khiếu nại khiếu kiện nào có liên quan đến Ban lãnh đạo Công ty liên quan đến việc tuân thủ điều lệ Công ty và các Quy định của pháp luật.

During 2024, the Supervisory Board did not record any complaints or disputes involving the Company's leadership related to compliance with the Company's Charter and legal regulations

B. Phương hướng, kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025/ Orientation and Operational Plan of the Supervisory Board for 2025

Trong năm 2025, Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính như sau:

In 2025, the Supervisory Board will focus on accomplishing the following key objectives

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Đại Hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), HĐQT Công ty và các quy chế quản lý nội bộ khác của PAP.

Monitor compliance with the Company's Charter and State Laws. Oversee the implementation of regulations, resolutions, decisions, and directives of the General Meeting of Shareholders (GMS), the Company's Board of Directors (BOD), and other internal management policies of PAP

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.

Inspect and supervise the implementation of the 2025 production and business plan.

- Kiểm tra đơn đốc việc áp dụng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT về Dự án Cảng Phước An vào thực tiễn thực hiện dự án, đảm bảo việc thực hiện triển khai đầu tư xây dựng phân kỳ 1 của dự án Cảng Phước An bám sát với mục tiêu và kế hoạch đã được HĐQT đề ra.

Monitor and urge the application of the resolutions of the General Meeting of Shareholders (GMS) and the Board of Directors (BOD) regarding the Phuoc An Port Project in practice, ensuring that the implementation of the Phase 1 construction investment closely follows the objectives and plans set by the BOD.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 và các Quý năm 2025. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của PAP.

Appraise the business results report, financial statements, and evaluation reports on the management activities of the BOD and the Executive Board for 2024 and quarterly reports in 2025. Analyze and assess the financial status, capital management and utilization, operational efficiency, and debt repayment ability of PAP.

- Theo dõi, kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).

Follow up, inspect, and supervise the implementation and handling of recommendations from inspections by state management agencies (if any).

- Kiểm tra việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền, giám sát quá trình tăng vốn (nếu có) của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và pháp luật.

Inspect capital balancing and cash flow management, and supervise the company's capital increase process (if any) to ensure compliance with state regulations and laws.

C. Kết luận và kiến nghị/ Conclusion and Recommendations

- Về mặt tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh, tuy Phân kỳ 1 - dự án Cảng Phước An đã đi vào hoạt động trong Quý IV/2024 đánh dấu bước ngoặt trong kinh doanh cũng như việc hạch toán doanh thu từ hoạt động chính của dự án, nhưng đây cũng là thời điểm mà Công ty phải hạch toán các chi phí cố định đã đầu tư, đáng chú ý là chi phí lãi vay tài trợ cho việc đầu tư phân kỳ 1 và chi phí khấu hao cho phân kỳ 1 đã chính thức vận hành. Mặt khác thời gian vận hành chưa dài nên lượng doanh thu chưa thể bù đắp chi phí nên kết thúc năm tài chính 2024 Công ty vẫn đang trong tình trạng thua lỗ.

Regarding the financial situation and business results, although Phase 1 of the Phuoc An Port project began operations in Q4 2024, marking a milestone in business as well as recognizing revenue from the project's main activities, this period also required the Company to account for fixed costs already invested. Notably, these include interest expenses on loans financing Phase 1 and depreciation costs for the phase that has officially started operation. On the other hand, due to the short operating period, the revenue generated has not yet been able to cover these costs, resulting in the Company still incurring losses at the end of the 2024 financial year.

- Ban kiểm soát kiến nghị Ban lãnh đạo công ty tăng cường kiểm tra giám sát đưa ra các giải pháp tiết kiệm chi phí nâng cao hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thi công sớm đưa các hạng mục còn lại của Dự án vào hoạt

động đảm bảo lợi ích cho các cổ đông đồng thời tuyệt đối tuân thủ các chính sách và pháp luật có liên quan.

The Supervisory Board recommends that the Company's management strengthen inspection and supervision, implement cost-saving measures to improve operational efficiency, accelerate the construction progress to bring the remaining components of the Project into operation as soon as possible, ensure the interests of shareholders, and strictly comply with relevant policies and laws.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- Website PAP/ *PAP Website;*
- Lưu/ *File: VT, BKS/ Office,*
Control Board.

TM. BAN KIỂM SOÁT

On behalf of the Supervisory Board

TRƯỞNG BAN

Prefect



Bùi Hữu Giang



BÁO CÁO/ Report**Thay đổi phương án sử dụng vốn/ số tiền thu được từ đợt chào bán phát hành tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng***Change in capital usage plan/ proceeds from the offering to increase charter capital to VND 2,000 billion*

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
Company's General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thay đổi phương án sử dụng vốn/ số tiền thu được từ đợt chào bán/ phát hành tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng trong năm 2024, cụ thể:

The Board of Directors (BOD) of Phuoc An Port Investment & Petroleum Exploitation Joint-Stock Company (PAP) respectfully reports to the General Meeting of Shareholders on the change in the plan for using the proceeds from the share issuance that raised the charter capital from VND 1,500 billion to VND 2,000 billion in 2024, as follows:

1. Phương án sử dụng trước khi thay đổi/ Plan for Use Before the Change

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders and adjusted by the Board of Directors, specifically as follows:</i>	557.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising the bidding documents and evaluation results of the package: Construction works; supervision consultancy for the berth, shoreline protection revetment, ground-filling and soil treatment, internal roads and bridges, water supply and drainage, power system and auxiliary facilities, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000

<p>Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i></p>	<p>Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i></p>
<p>- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL01: Ground Filling and Soil Treatment Construction – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>273.200.000.000</p>
<p>- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>94.000.000.000</p>
<p>- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS1: Construction Supervision Consultancy for Ground Filling and Soil Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>2.073.000.000</p>
<p>- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS2: Construction Supervision Consultancy for Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>7.854.000.000</p>
<p>- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for preparing requirements and evaluating proposals for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>300.000.000</p>
<p>- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising bidding documents and contractor selection results for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>50.000.000</p>
<p>- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng <i>Construction Insurance Package</i></p>	<p>1.072.097.556</p>

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh) <i>Procurement Package 1: Supply and Installation of Specialized/Custom Equipment (including financial costs such as opening L/C and guarantees)</i> 	149.500.000.000
<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo <i>Procurement Package 2: Supply and Installation of Container Handling Equipment (Reach Stacker), Empty Container Forklifts, and Tractor Units</i> 	6.490.207.095
<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu mua sắm 3 Cung cấp, lắp đặt, đào tạo và chuyển giao thiết bị, phần mềm quản lý khai thác cảng <i>Procurement Package 3: Supply, Installation, Training, and Transfer of Equipment and Port Operation Management Software</i> 	2.830.084.954
<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu mua sắm 4 Cung cấp, lắp đặt xe nâng <i>Procurement Package 4: Supply and Installation of Forklifts</i> 	8.099.560.000
<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu mua sắm 5 Cung cấp, lắp đặt xe tải <i>Procurement Package 5: Supply and Installation of Trucks</i> 	2.174.394.635
<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ moóc <i>Procurement Package 6: Supply and Installation of Trailers</i> 	4.073.150.760
<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân <i>Procurement Package 7: Supply and Installation of Weighing Stations</i> 	3.615.920.000
<ul style="list-style-type: none"> - Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase I)</i> 	1.617.585.000
<p>2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty. <i>Payment of project management costs for Phase 1 – Phuoc An Port and Port Logistics Service Area Project; Supplementing the company's working capital.</i></p>	23.000.000.000
<p>Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i></p>	580.000.000.000

2. Phương án thay đổi (Điều chỉnh)/ Change Plan (Adjustment)**- Thay đổi lần 1/ First Change**

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders and adjusted by the Board of Directors, specifically as follows:</i>	557.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising the bidding documents and evaluation results of the package: Construction works; supervision consultancy for the berth, shoreline protection revetment, ground-filling and soil treatment, internal roads and bridges, water supply and drainage, power system and auxiliary facilities, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL01: Ground Filling and Soil Treatment Construction – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	273.200.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	94.000.000.000
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS1: Construction Supervision Consultancy for Ground Filling and Soil Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	2.073.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS2: Construction Supervision Consultancy for Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	7.854.000.000

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
<p>- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Consultancy for preparing requirements and evaluating proposals for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	300.000.000
<p>- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Consultancy for appraising bidding documents and contractor selection results for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	50.000.000
<p>- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng</p> <p><i>Construction Insurance Package</i></p>	1.072.097.556
<p>- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh)</p> <p><i>Procurement Package 1: Supply and Installation of Specialized/Custom Equipment (including financial costs such as opening L/C and guarantees)</i></p>	162.500.000.000
<p>- Gói thầu mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo</p> <p><i>Procurement Package 2: Supply and Installation of Container Handling Equipment (Reach Stacker), Empty Container Forklifts, and Tractor Units</i></p>	2.793.444.289
<p>- Gói thầu mua sắm 3 Cung cấp, lắp đặt, đào tạo và chuyển giao thiết bị, phần mềm quản lý khai thác cảng</p> <p><i>Procurement Package 3: Supply, Installation, Training, and Transfer of Equipment and Port Operation Management Software</i></p>	1.800.000.000
<p>- Gói thầu mua sắm 4 Cung cấp, lắp đặt xe nâng</p> <p><i>Procurement Package 4: Supply and Installation of Forklifts</i></p>	3.618.387.395
<p>- Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ moóc</p> <p><i>Procurement Package 6: Supply and Installation of Trailers</i></p>	4.073.150.760
<p>- Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân</p> <p><i>Procurement Package 7: Supply and Installation of Weighing Stations</i></p>	3.615.920.000

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty <i>Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	23.000.000.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	580.000.000.000

- Giao Tổng giám đốc công ty/ Assigned to the Company's General Director:

+ Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, thực hiện thanh toán các chi phí liên quan đến các gói thầu tại mục 1 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này theo các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn;

Based on the project implementation status, carry out the payment of expenses related to the packages in Section 1 of this revised (adjusted) plan in accordance with current regulations to ensure effective use of capital.

+ Chủ động, quyết định số tiền sử dụng cụ thể vào việc: Thanh toán chi phí Quản lý dự án của Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần; Bổ sung vốn lưu động của công ty tại mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này đảm bảo tiến độ triển khai dự án và hiệu quả sử dụng vốn, tuy nhiên không vượt quá 23.000.000.000 đồng.

Proactively decide the specific amount to be used for: payment of project management costs for Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area Project; supplementing the company's working capital under Section 2 of this revised (adjusted) plan to ensure project progress and effective use of capital, but not exceeding VND 23,000,000,000

+ Trong quá trình sử dụng vốn, số tiền nhàn rỗi chưa được sử dụng tại mục 1 và mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này, HĐQT giao Tổng Giám đốc được sử dụng số tiền trên vào các mục đích khác nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty như: đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi tiền tiết kiệm, mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, ...), cho các cá nhân/tổ chức khác vay ngắn hạn, ...Tuy nhiên Tổng Giám đốc Công ty phải đảm bảo sau khi thu hồi các khoản đầu tư/cho vay này, số tiền này sẽ được sử dụng đúng vào các mục đích đã được HĐQT phê duyệt nêu trên.

During the use of capital, any idle funds not yet utilized in Sections 1 and 2 of this revised (adjusted) plan may be used by the Board of Directors to authorize the General Director to deploy such funds for other purposes aimed at enhancing the Company's operational efficiency, such as short-term financial investments (time deposits, fixed-term deposit contracts, etc.), short-term loans to individuals/organizations, etc. However, the Company's General Director must ensure that after recovering these investments/loans, the funds will be used strictly for the purposes approved by the Board of Directors as stated above.

- Lý do thay đổi: Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

Reason for the change: Due to the Company's operational situation and the progress of the Phuoc An Port and Port Logistics Service Area Project.

- Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 30/NQ-PAP ngày 15/05/2024 của Hội đồng quản trị

Basis for the change: Resolution No. 30/NQ-PAP dated May 15, 2024, of the Board of Directors

- Thay đổi lần 2/ Second Change

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders and adjusted by the Board of Directors, specifically as follows:</i>	557.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising the bidding documents and evaluation results of the package: Construction works; supervision consultancy for the berth, shoreline protection revetment, ground-filling and soil treatment, internal roads and bridges, water supply and drainage, power system and auxiliary facilities, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL01: Ground Filling and Soil Treatment Construction – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	273.200.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	104.963.218.155
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS1: Construction Supervision Consultancy for Ground Filling and Soil Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	2.073.000.000

<p>Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i></p>	<p>Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i></p>
<p>- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Package GS2: Construction Supervision Consultancy for Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>7.854.000.000</p>
<p>- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Consultancy for preparing requirements and evaluating proposals for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>300.000.000</p>
<p>- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Consultancy for appraising bidding documents and contractor selection results for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>50.000.000</p>
<p>- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng</p> <p><i>Construction Insurance Package</i></p>	<p>1.072.097.556</p>
<p>- Gói thầu Mua sắm 1 - Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh)</p> <p><i>Procurement Package 1: Supply and Installation of Specialized/Custom Equipment (including financial costs such as opening L/C and guarantees)</i></p>	<p>161.000.000.000</p>
<p>- Gói thầu mua sắm 2 - Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo</p> <p><i>Procurement Package 2: Supply and Installation of Container Handling Equipment (Reach Stacker), Empty Container Forklifts, and Tractor Units</i></p>	<p>2.793.444.289</p>
<p>- Gói thầu mua sắm 3 - Cung cấp, lắp đặt, đào tạo và chuyển giao thiết bị, phần mềm quản lý khai thác cảng</p> <p><i>Procurement Package 3: Supply, Installation, Training, and Transfer of Equipment and Port Operation Management Software</i></p>	<p>1.800.000.000</p>
<p>- Gói thầu mua sắm 6 - Cung cấp, lắp đặt rơ moóc</p>	<p>1.419.200.000</p>

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
<i>Procurement Package 4: Supply and Installation of Forklifts</i>	
- Gói thầu mua sắm 7 - Cung cấp, lắp đặt trạm cân <i>Procurement Package 7: Supply and Installation of Weighing Stations</i>	425.040.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty <i>Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	23.000.000.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	580.000.000.000

- **Giao Tổng giám đốc công ty/ Assigned to the Company's General Director:**

+ Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, thực hiện thanh toán các chi phí liên quan đến các gói thầu tại mục 1 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này theo các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn;

Based on the project implementation status, carry out the payment of expenses related to the packages in Section 1 of this revised (adjusted) plan in accordance with current regulations to ensure effective use of capital.

+ Chủ động, quyết định số tiền sử dụng cụ thể vào việc: Thanh toán chi phí Quản lý dự án của Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần; Bổ sung vốn lưu động của công ty tại mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này đảm bảo tiến độ triển khai dự án và hiệu quả sử dụng vốn, tuy nhiên không vượt quá 23.000.000.000 đồng.

Proactively decide the specific amount to be used for: payment of project management costs for Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area Project; supplementing the company's working capital under Section 2 of this revised (adjusted) plan to ensure project progress and effective use of capital, but not exceeding VND 23,000,000,000

+ Trong quá trình sử dụng vốn, số tiền nhàn rỗi chưa được sử dụng tại mục 1 và mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này, HĐQT giao Tổng Giám đốc được sử dụng số tiền trên vào các mục đích khác nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty như: đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi tiền tiết kiệm, mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, ...), cho các cá nhân/tổ chức khác vay ngắn hạn, ... Tuy nhiên Tổng Giám đốc Công ty phải đảm bảo sau khi thu hồi các khoản đầu tư/cho vay này, số tiền này sẽ được sử dụng đúng vào các mục đích đã được HĐQT phê duyệt nêu trên.

During the use of capital, any idle funds not yet utilized in Sections 1 and 2 of this revised (adjusted) plan may be used by the Board of Directors to authorize the General Director to deploy such funds for other purposes aimed at enhancing the Company's operational efficiency, such as short-term financial investments (time deposits, fixed-term deposit contracts, etc.), short-term loans to

individuals/organizations, etc. However, the Company's General Director must ensure that after recovering these investments/loans, the funds will be used strictly for the purposes approved by the Board of Directors as stated above.

- Lý do thay đổi: Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

Reason for the change: Due to the Company's operational situation and the progress of the Phuoc An Port and Port Logistics Service Area Project.

- Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 46/NQ-PAP ngày 27/06/2024 của Hội đồng quản trị

Basis for the change: Resolution No. 46/NQ-PAP dated June 27, 2024, of the Board of Directors

- Thay đổi lần 3/ Third Change:

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders and adjusted by the Board of Directors, specifically as follows:</i>	557.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising the bidding documents and evaluation results of the package: Construction works; supervision consultancy for the berth, shoreline protection revetment, ground-filling and soil treatment, internal roads and bridges, water supply and drainage, power system and auxiliary facilities, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL01: Ground Filling and Soil Treatment Construction – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	273.135.706.901
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	108.061.604.676

<p>Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i></p>	<p>Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i></p>
<p>- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS1: Construction Supervision Consultancy for Ground Filling and Soil Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>1.238.774.548</p>
<p>- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS2: Construction Supervision Consultancy for Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>7.625.286.855</p>
<p>- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for preparing requirements and evaluating proposals for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>200.000.000</p>
<p>- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising bidding documents and contractor selection results for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>50.000.000</p>
<p>- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng <i>Construction Insurance Package</i></p>	<p>1.072.097.556</p>
<p>- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh) <i>Procurement Package 1: Supply and Installation of Specialized/Custom Equipment (including financial costs such as opening L/C and guarantees)</i></p>	<p>160.928.845.175</p>
<p>- Gói thầu mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, dầu kéo <i>Procurement Package 2: Supply and Installation of Container Handling Equipment (Reach Stacker), Empty Container Forklifts, and Tractor Units</i></p>	<p>2.793.444.289</p>
<p>- Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ moóc <i>Procurement Package 6: Supply and Installation of Trailers</i></p>	<p>1.419.200.000</p>

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
- Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân <i>Procurement Package 7: Supply and Installation of Weighing Stations</i>	425.040.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty <i>Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	23.000.000.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	580.000.000.000

- **Giao Tổng giám đốc công ty/Assigned to the Company's General Director:**

+ Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, thực hiện thanh toán các chi phí liên quan đến các gói thầu tại mục 1 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này theo các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn;

Based on the project implementation status, carry out the payment of expenses related to the packages in Section 1 of this revised (adjusted) plan in accordance with current regulations to ensure effective use of capital.

+ Chủ động, quyết định số tiền sử dụng cụ thể vào việc: Thanh toán chi phí Quản lý dự án của Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần; Bổ sung vốn lưu động của công ty tại mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này đảm bảo tiến độ triển khai dự án và hiệu quả sử dụng vốn, tuy nhiên không vượt quá 23.000.000.000 đồng.

Proactively decide the specific amount to be used for: payment of project management costs for Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area Project; supplementing the company's working capital under Section 2 of this revised (adjusted) plan to ensure project progress and effective use of capital, but not exceeding VND 23,000,000,000

+ Trong quá trình sử dụng vốn, số tiền nhàn rỗi chưa được sử dụng tại mục 1 và mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này, HĐQT giao Tổng Giám đốc được sử dụng số tiền trên vào các mục đích khác nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty như: đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi tiền tiết kiệm, mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, ...), cho các cá nhân/tổ chức khác vay ngắn hạn, ...Tuy nhiên Tổng Giám đốc Công ty phải đảm bảo sau khi thu hồi các khoản đầu tư/cho vay này, số tiền này sẽ được sử dụng đúng vào các mục đích đã được HĐQT phê duyệt nêu trên.

During the use of capital, any idle funds not yet utilized in Sections 1 and 2 of this revised (adjusted) plan may be used by the Board of Directors to authorize the General Director to deploy such funds for other purposes aimed at enhancing the Company's operational efficiency, such as short-term financial investments (time deposits, fixed-term deposit contracts, etc.), short-term loans to individuals/organizations, etc. However, the Company's General Director must ensure

that after recovering these investments/loans, the funds will be used strictly for the purposes approved by the Board of Directors as stated above.

- Lý do thay đổi: Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

Reason for the change: Due to the Company's operational situation and the progress of the Phuoc An Port and Port Logistics Service Area Project.

- Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 96/NQ-PAP ngày 04/11/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

Basis for the change: Resolution No. 96/NQ-PAP dated November 4, 2024, of the Company's Board of Directors.

Các phương án thay đổi trên đã được Công ty thực hiện công bố thông tin trên Website Công ty, cổng thông tin của UBCK Nhà nước (IDS), cổng thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo các quy định hiện hành.

The above revised plans have been publicly disclosed by the Company on the Company's Website, the State Securities Commission's information portal (IDS), and the Hanoi Stock Exchange's information portal (HNX) in accordance with current regulations.

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ As above
- Website PAP/ PAP Website
- Lưu/ File: VT, HĐQT/ Office, Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH

Chairman



Nguyễn Thành Đạt



BÁO CÁO/ Report**Thay đổi phương án sử dụng vốn/ số tiền thu được từ đợt chào bán phát hành tăng vốn điều lệ lên 2.320 tỷ đồng/***Change in capital usage plan/ proceeds from the offering to increase charter capital to VND 2,320 billion*

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
Company's General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thay đổi phương án sử dụng vốn/ số tiền thu được từ đợt chào bán/ phát hành tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên 2.320 tỷ đồng trong năm 2024, cụ thể:

The Board of Directors (BOD) of Phuoc An Port Investment & Petroleum Exploitation Joint-Stock Company (PAP) respectfully reports to the General Meeting of Shareholders on changes to the plan for using the proceeds from the share offering/issuance that increased the charter capital from VND 2,000 billion to VND 2,320 billion in 2024, as follows:

1. Phương án sử dụng trước khi thay đổi/ Plan for Use Before the Change

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders, specifically</i>	384.000.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of wharf, shoreline protection embankment, yard roads, internal bridges, drainage and water supply systems, electrical systems, and auxiliary facilities – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	384.000.000.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	384.000.000.000

2. Phương án thay đổi (Điều chỉnh)/ *Change Plan (Adjustment)*

- Thay đổi lần 1/ *First Change:*

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders, specifically</i>	384.000.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1): <i>Package XL02: Construction of wharf, shoreline protection embankment, yard roads, internal bridges, drainage and water supply systems, electrical systems, and auxiliary facilities – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	299.324.480.000
- Gói thầu mua sắm 9 Cung cấp, lắp đặt 02 STS và 06 RTG <i>Procurement Package 9 Supply and installation of 02 STS and 06 RTG</i>	84.675.520.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	384.000.000.000

- **Giao Tổng giám đốc công ty:** Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, thực hiện thanh toán các chi phí liên quan đến các gói thầu tại mục 1 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này theo các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

Delegated to the General Director: Based on the project's implementation status, make payments for the packages listed in Section 1 of this amended plan in accordance with prevailing regulations, ensuring efficient use of capital.

- **Lý do thay đổi:** Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

Reason for the change: Due to the Company's operational situation and the progress of the Phuoc An Port and Port Logistics Service Area Project.

- **Căn cứ thay đổi:** Nghị quyết số 75/NQ-PAP ngày 30/07/2024 của Hội đồng quản trị.

Basis for the change: Resolution No. 75/NQ-PAP dated July 30, 2024, of the Company's Board of Directors.

- Thay đổi lần 2/ Second Change

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/dồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders, specifically</i>	376.000.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of wharf, shoreline protection embankment, yard roads, internal bridges, drainage and water supply systems, electrical systems, and auxiliary facilities – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	291.324.480.000
- Gói thầu mua sắm 9 - Cung cấp, lắp đặt 02 STS và 06 RTG <i>Procurement Package 9 Supply and installation of 02 STS and 06 RTG</i>	84.675.520.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty. <i>Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	8.000.000.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	384.000.000.000

- Giao Tổng giám đốc công ty/ Assigned to the Company's General Director:

+ Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, thực hiện thanh toán các chi phí liên quan đến các gói thầu tại mục 1 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này theo các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn;

Based on the project implementation status, carry out the payment of expenses related to the packages in Section 1 of this revised (adjusted) plan in accordance with current regulations to ensure effective use of capital.

+ Chủ động, quyết định số tiền sử dụng cụ thể vào việc: Thanh toán chi phí Quản lý dự án của Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần; Bổ sung vốn lưu động của công ty tại mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này đảm bảo tiến độ triển khai dự án và hiệu quả sử dụng vốn, tuy nhiên không vượt quá 8.000.000.000 đồng.

Proactively decide the specific amount to be used for: payment of project management costs for Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area Project; supplementing the company's working capital under Section 2 of this revised (adjusted) plan to ensure project progress and effective use of capital, but not exceeding VND 8,000,000,000

+ Trong quá trình sử dụng vốn, số tiền nhàn rỗi chưa được sử dụng tại mục 1 và mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này, HĐQT giao Tổng Giám đốc được sử dụng số tiền trên vào các mục đích khác nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty như: đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi tiền tiết kiệm, mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, ...), cho các cá nhân/tổ chức khác vay ngắn hạn, ... Tuy nhiên Tổng Giám đốc Công ty phải đảm bảo sau khi thu hồi các khoản đầu tư/cho vay này, số tiền này sẽ được sử dụng đúng vào các mục đích đã được HĐQT phê duyệt nêu trên.

During the use of capital, any idle funds not yet utilized in Sections 1 and 2 of this revised (adjusted) plan may be used by the Board of Directors to authorize the General Director to deploy such funds for other purposes aimed at enhancing the Company's operational efficiency, such as short-term financial investments (time deposits, fixed-term deposit contracts, etc.), short-term loans to individuals/organizations, etc. However, the Company's General Director must ensure that after recovering these investments/loans, the funds will be used strictly for the purposes approved by the Board of Directors as stated above.

- Lý do thay đổi: Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

Reason for the change: Due to the Company's operational situation and the progress of the Phuoc An Port and Port Logistics Service Area Project.

- Căn cứ thay đổi: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 84/NQ-PAP ngày 23/09/2024 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 86/NQ-PAP ngày 23/09/2024.

Resolution of the General Meeting of Shareholders by written consultation No. 84/NQ-PAP dated September 23, 2024, and Resolution of the Board of Directors No. 86/NQ-PAP dated September 23, 2024

- Thay đổi lần 3/ Third Change:

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders, specifically</i>	376.000.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL01: Ground Filling and Soil Treatment Construction – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	32.707.250.689
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of wharf, shoreline protection embankment, yard roads, internal bridges, drainage and water supply systems, electrical systems, and auxiliary facilities – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	258.617.229.311

- Gói thầu mua sắm 9 - Cung cấp, lắp đặt 02 STS và 06 RTG <i>Procurement Package 9 Supply and installation of 02 STS and 06 RTG</i>	84.675.520.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty. <i>Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	8.000.000.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	384.000.000.000

- Giao Tổng giám đốc công ty/ Assigned to the Company's General Director:

+ Căn cứ vào tình hình triển khai Dự án, thực hiện thanh toán các chi phí liên quan đến các gói thầu tại mục 1 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này theo các quy định hiện hành đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn;

Based on the project implementation status, carry out the payment of expenses related to the packages in Section 1 of this revised (adjusted) plan in accordance with current regulations to ensure effective use of capital.

+ Chủ động, quyết định số tiền sử dụng cụ thể vào việc: Thanh toán chi phí Quản lý dự án của Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần; Bổ sung vốn lưu động của công ty tại mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này đảm bảo tiến độ triển khai dự án và hiệu quả sử dụng vốn, tuy nhiên không vượt quá 8.000.000.000 đồng.

Proactively decide the specific amount to be used for: payment of project management costs for Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area Project; supplementing the company's working capital under Section 2 of this revised (adjusted) plan to ensure project progress and effective use of capital, but not exceeding VND 8,000,000,000

+ Trong quá trình sử dụng vốn, số tiền nhàn rỗi chưa được sử dụng tại mục 1 và mục 2 của phương án thay đổi (điều chỉnh) này, HĐQT giao Tổng Giám đốc được sử dụng số tiền trên vào các mục đích khác nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty như: đầu tư tài chính ngắn hạn (gửi tiền tiết kiệm, mở các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, ...), cho các cá nhân/tổ chức khác vay ngắn hạn, ...Tuy nhiên Tổng Giám đốc Công ty phải đảm bảo sau khi thu hồi các khoản đầu tư/cho vay này, số tiền này sẽ được sử dụng đúng vào các mục đích đã được HĐQT phê duyệt nêu trên.

During the use of capital, any idle funds not yet utilized in Sections 1 and 2 of this revised (adjusted) plan may be used by the Board of Directors to authorize the General Director to deploy such funds for other purposes aimed at enhancing the Company's operational efficiency, such as short-term financial investments (time deposits, fixed-term deposit contracts, etc.), short-term loans to individuals/organizations, etc. However, the Company's General Director must ensure that after recovering these investments/loans, the funds will be used strictly for the purposes approved by the Board of Directors as stated above.

- Lý do thay đổi: Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

Reason for the change: Due to the Company's operational situation and the progress of the Phuoc An Port and Port Logistics Service Area Project.

- Căn cứ thay đổi: Nghị quyết Hội đồng quản trị số 33/NQ-PAP ngày 23/04/2025 về Thông qua phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 2.000 tỷ đồng lên 2.320 tỷ đồng

Basis for the change: Board of Directors Resolution No. 33/NQ-PAP dated April 23, 2025, approving the capital use plan for the Company's charter capital increase from VND 2,000 billion to VND 2,320 billion

Các phương án thay đổi trên đã được Công ty thực hiện công bố thông tin trên Website Công ty, cổng thông tin của UBCK Nhà nước (IDS), cổng thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo các quy định hiện hành.

The above revised plans have been publicly disclosed by the Company on the Company's Website, the State Securities Commission's information portal (IDS), and the Hanoi Stock Exchange's information portal (HNX) in accordance with current regulations

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ As above;
- Website PAP/ PAP Website;
- Lưu/ File: VT, HĐQT/ Office, Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH

Chairman



Nguyễn Thành Đạt

BÁO CÁO*Report***Tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng***Capital usage status of the capital increase to VND 2,000 billion*

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
Company's General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng trong năm 2024, cụ thể:

1. Tiến độ sử dụng theo kế hoạch đã công bố/ Progress of capital use as per the published plan

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders and adjusted by the Board of Directors, specifically as follows:</i>	557.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising the bidding documents and evaluation results of the package: Construction works; supervision consultancy for the berth, shoreline protection revetment, ground-filling and soil treatment, internal roads and bridges, water supply and drainage, power system and auxiliary facilities, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL01: Ground Filling and Soil Treatment Construction – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	273.135.706.901

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
<p>- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Package XL02: Construction of Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>108.061.604.676</p>
<p>- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Package GS1: Construction Supervision Consultancy for Ground Filling and Soil Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>1.238.774.548</p>
<p>- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Package GS2: Construction Supervision Consultancy for Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>7.625.286.855</p>
<p>- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Consultancy for preparing requirements and evaluating proposals for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>200.000.000</p>
<p>- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)</p> <p><i>Consultancy for appraising bidding documents and contractor selection results for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i></p>	<p>50.000.000</p>
<p>- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng</p> <p><i>Construction Insurance Package</i></p>	<p>1.072.097.556</p>
<p>- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh)</p> <p><i>Procurement Package 1: Supply and Installation of Specialized/Custom Equipment (including financial costs such as opening L/C and guarantees)</i></p>	<p>160.928.845.175</p>

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
- Gói thầu mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo <i>Procurement Package 2: Supply and Installation of Container Handling Equipment (Reach Stacker), Empty Container Forklifts, and Tractor Units</i>	2.793.444.289
- Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ moóc <i>Procurement Package 6: Supply and Installation of Trailers</i>	1.419.200.000
- Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân <i>Procurement Package 7: Supply and Installation of Weighing Stations</i>	425.040.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty <i>Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	23.000.000.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	580.000.000.000

2. Tiến độ dự án hiện tại/ Current project progress:

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể: <i>Payment of expenses related to the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project, as approved by the General Meeting of Shareholders and adjusted by the Board of Directors, specifically as follows:</i>	557.000.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising the bidding documents and evaluation results of the package: Construction works; supervision consultancy for the berth, shoreline protection revetment, ground-filling and soil treatment, internal roads and bridges, water supply and drainage, power system and auxiliary facilities, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL01: Ground Filling and Soil Treatment Construction – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	273.135.706.901
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	108.061.604.676
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS1: Construction Supervision Consultancy for Ground Filling and Soil Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	1.238.774.548
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS2: Construction Supervision Consultancy for Berth, Shoreline Protection Revetment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage, Electrical System, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	7.625.286.855
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for preparing requirements and evaluating proposals for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	200.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for appraising bidding documents and contractor selection results for Procurement Package 1, Procurement Package 2, and Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng <i>Construction Insurance Package</i>	1.072.097.556
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh) <i>Procurement Package 1: Supply and Installation of Specialized/Custom Equipment (including financial costs such as opening L/C and guarantees)</i>	160.928.845.175

Nội dung sử dụng <i>Details of Use</i>	Số tiền/ đồng <i>Amount/ VND</i>
- Gói thầu mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo <i>Procurement Package 2: Supply and Installation of Container Handling Equipment (Reach Stacker), Empty Container Forklifts, and Tractor Units</i>	2.793.444.289
- Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ moóc <i>Procurement Package 6: Supply and Installation of Trailers</i>	1.419.200.000
- Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân <i>Procurement Package 7: Supply and Installation of Weighing Stations</i>	425.040.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty <i>Supervision Consultancy Package for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	23.000.000.000
Tổng cộng (1+2) <i>Total (1+2)</i>	580.000.000.000

Tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2024, Công ty đã sử dụng hết số tiền tăng vốn trên cho mục đích: Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty, theo báo cáo tình hình sử dụng vốn được kiểm toán vốn đính kèm.

As of the end of the 2024 fiscal year, the Company has fully utilized the increased charter capital for the following purposes: settlement of expenses related to the bidding packages under the contractor selection plan for Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area Project; payment of project management costs for Phase 1 of the Phuoc An Port and Port Logistics Service Area Project; and supplementation of the Company's working capital, in accordance with the attached audited capital utilization report

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- Website PAP/ *PAP Website;*
- Lưu/ *File: VT, HDQT/ Office,*
Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH

Chairman



Nguyễn Thành Đạt



**Công ty Cổ phần Dầu khí
Đầu tư Khai thác Cảng Phước An**

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được
từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ
cho các nhà đầu tư cá nhân

cho kỳ kế toán từ ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến ngày 12 tháng 11 năm 2024



Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2
Báo cáo về các phát hiện thực tế	3 - 4
Báo cáo tiến độ sử dụng vốn	5 - 8
Thuyết minh báo cáo tiến độ sử dụng vốn	9

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") là công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 3601010336 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14 tháng 5 năm 2008, và các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên thị trường UPCoM từ ngày 14 tháng 7 năm 2021, với mã chứng khoán "PAP".

Hoạt động chính của Công ty là đầu tư khai thác cảng và khu dịch vụ hậu cần cảng.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch
Ông Trương Hoàng Hải	Thành viên
Ông Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên
Ông Đào Minh Tùng	Thành viên
Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên
Ông Nguyễn Thái Phúc	Thành viên
Ông Trần Nhân Tâm	Thành viên

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Ban Kiểm soát trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Bùi Hữu Giang	Trưởng ban
Ông Đào Đức Mạnh	Thành viên
Bà Trần Thị Lam Giang	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trương Hoàng Hải	Tổng Giám đốc
Ông Đào Minh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hữu Thắng	Phó Tổng Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch
Ông Trương Hoàng Hải	Tổng Giám đốc

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") trân trọng trình bày báo cáo này và báo cáo tiến độ sử dụng vốn đến ngày 12 tháng 11 năm 2024, thu được từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân để tăng vốn cổ phần từ 1.500.000.000.000 VND lên 2.000.000.000.000 VND, với tổng số tiền thu được là 580.000.000.000 VND ("Báo cáo tiến độ sử dụng vốn").

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình sử dụng vốn đến ngày 12 tháng 11 năm 2024, thu được từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân để tăng vốn cổ phần và đảm bảo rằng báo cáo tiến độ sử dụng vốn đã phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với các quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán, và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 20 tháng 12 năm 2024

Số tham chiếu: 12348132/67726514-CAPDIS2024

BÁO CÁO VỀ CÁC PHÁT HIỆN THỰC TẾ

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục thỏa thuận trước theo Hợp đồng số 12348132_4501917_67726514_1454_EL ngày 15 tháng 7 năm 2024 để phát hành Báo cáo về các Phát hiện thực tế về tình hình sử dụng vốn của Công ty đến ngày 12 tháng 11 năm 2024, thu được từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân với giá là 11.600 VND/cổ phiếu và với số tiền thu được là 580.000.000.000 VND từ ngày 4 tháng 11 năm 2022 đến ngày 11 tháng 11 năm 2022 được trình bày từ trang 5 đến trang 9 (sau đây được gọi chung là "Báo cáo tiến độ sử dụng vốn"). Công việc của chúng tôi được thực hiện phù hợp với Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 4400 "Hợp đồng thực hiện các thủ tục thỏa thuận trước đối với thông tin tài chính". Các thủ tục được thực hiện chỉ nhằm hỗ trợ Công ty trong việc đánh giá tính phù hợp của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn nêu trên và được tóm tắt như sau:

1. Thu thập báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập bởi Ban Tổng Giám đốc Công ty;
2. Chúng tôi đã đối chiếu mục đích sử dụng vốn như giải trình của Ban Tổng Giám đốc Công ty với mục đích sử dụng vốn như được phê duyệt và trình bày trong Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 192/NQ-PAP ngày 10 tháng 5 năm 2022 và các hồ sơ tăng vốn có liên quan;
3. Chúng tôi đã thực hiện kiểm tra chi tiết các chứng từ thu tiền góp vốn và chi tiền như được liệt kê trong Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đã được thu thập tại mục (1), với các chứng từ kế toán có liên quan như giấy báo ngân hàng, hợp đồng và các chứng từ khác.

Chúng tôi xin trình bày kết quả kiểm tra như sau:

1. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập bởi Ban Tổng Giám đốc Công ty được trình bày ở trang 5 và trang 9 của báo cáo này;
2. Theo giải trình của Ban Tổng Giám đốc Công ty, mục đích sử dụng vốn là để thanh toán các chi phí liên quan đến gói thầu Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng, chi phí Quản lý Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng và bổ sung vốn lưu động. Mục đích này đã phù hợp với công văn số 7628/UBCK-QLCB ngày 17/11/2022 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các hồ sơ tăng vốn có liên quan và theo các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng Quản trị sau:

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số

192/NQ-PAP
1404/NQ-PAP
45/NQ-PAP

Ngày

ngày 10 tháng 5 năm 2022
ngày 26 tháng 12 năm 2022
ngày 23 tháng 6 năm 2023

Nghị quyết Hội đồng quản trị số

546/NQ-PAP
1409/NQ-PAP
07/NQ-PAP
15/NQ-PAP
49/NQ-PAP
82/NQ-PAP
30/NQ-PAP
46/NQ-PAP
96/NQ-PAP

Ngày

ngày 16 tháng 6 năm 2022
ngày 26 tháng 12 năm 2022
ngày 9 tháng 3 năm 2023
ngày 25 tháng 4 năm 2023
ngày 23 tháng 6 năm 2023
ngày 26 tháng 12 năm 2023
ngày 15 tháng 5 năm 2024
ngày 27 tháng 6 năm 2024
ngày 4 tháng 11 năm 2024

3. Chúng tôi đã thực hiện đối chiếu các chứng từ như sau:

- Khoản tiền thu được từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân là 580.000.000.000 VND đã đối chiếu phù hợp với các chứng từ kế toán có liên quan như giấy bảo ngân hàng và sổ phụ ngân hàng, hồ sơ chào bán chứng khoán; và
- Khoản chi 580.000.000.000 VND phù hợp với các chứng từ kế toán như ủy nhiệm chi, giấy bảo ngân hàng, hợp đồng, đề nghị thanh toán, đề nghị tạm ứng và các chứng từ khác có liên quan.

Do các thủ tục nêu trên không lập thành một cuộc kiểm toán hoặc soát xét báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam nên chúng tôi không đưa ra sự đảm bảo về Báo cáo sử dụng vốn.

Nếu chúng tôi thực hiện các thủ tục bổ sung hoặc thực hiện một cuộc kiểm toán hoặc soát xét báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam thì chúng tôi có thể phát hiện được các vấn đề khác để báo cáo cho Công ty.

Báo cáo của chúng tôi chỉ sử dụng cho mục đích báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, và không được sử dụng cho bất cứ mục đích nào khác hoặc không được phát hành cho bất cứ bên nào khác. Báo cáo này nên được đọc một cách riêng rẽ, và không liên quan tới toàn bộ báo cáo tài chính của Công ty.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Maria Cristina M. Calimbas
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN Kiểm toán
Số: 1073-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 20 tháng 12 năm 2024

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

cho kỳ kế toán từ ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến ngày 12 tháng 11 năm 2024

1. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

Vào ngày 10 tháng 5 năm 2022, Cổ đông của Công ty đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần thêm 500.000.000.000 VND theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên số 192/NQ-PAP. Theo đó, Công ty sẽ phát hành riêng lẻ 50.000.000 cổ phiếu với tổng giá trị dự kiến 500.000.000.000 VND cho các nhà đầu tư cá nhân.

Vào ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội đồng Quản trị cũng đã thông qua việc thực hiện phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn cổ phần nói trên theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 546/NQ-PAP.

Việc phát hành cổ phiếu này đã được hoàn thành vào ngày 11 tháng 11 năm 2022, với tổng số cổ phiếu phổ thông mới được phát hành cho các nhà đầu tư là 50.000.000 cổ phiếu với giá phát hành là 11.600 VND/cổ phiếu. Theo đó, vốn cổ phần của Công ty tăng từ 1.500.000.000.000 VND lên 2.000.000.000.000 VND.

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu này là 580.000.000.000 VND.

2. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

2.1 Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn đã công bố

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 192/NQ-PAP ngày 10 tháng 5 năm 2022, phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư như sau:

- Bổ sung nguồn vốn đền bù giải phóng mặt bằng Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng;
- Thanh toán và tạm ứng cho các nhà thầu xây lắp;
- Thanh toán các khoản nợ vay của Công ty.

Sau đó, Công ty đã có các lần thay đổi phương án sử dụng vốn theo các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và các Nghị Quyết Hội đồng quản trị sau:

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số

1404/NQ-PAP
45/NQ-PAP

Ngày

ngày 26 tháng 12 năm 2022
ngày 23 tháng 6 năm 2023

Nghị quyết Hội đồng quản trị số

546/NQ-PAP
1409/NQ-PAP
07/NQ-PAP
15/NQ-PAP
49/NQ-PAP
82/NQ-PAP
30/NQ-PAP
46/NQ-PAP
96/NQ-PAP

Ngày

ngày 16 tháng 6 năm 2022
ngày 26 tháng 12 năm 2022
ngày 9 tháng 3 năm 2023
ngày 25 tháng 4 năm 2023
ngày 23 tháng 6 năm 2023
ngày 26 tháng 12 năm 2023
ngày 15 tháng 5 năm 2024
ngày 27 tháng 6 năm 2024
ngày 4 tháng 11 năm 2024

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến ngày 12 tháng 11 năm 2024

2. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU (tiếp theo)

2.1 Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn đã công bố (tiếp theo)

Vào ngày 4 tháng 11 năm 2024, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn cổ phần thu được từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 96/NQ-PAP. Theo đó, phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân được thay đổi như sau:

		VND
Số thứ tự	Hạng mục	Số tiền
A	Thanh toán chi phí liên quan đến gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng	557.000.000.000
1	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Thi công xây dựng, tư vấn giám sát bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An	50.000.000
2	Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An	273.135.706.901
3	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An	108.061.604.676
4	Gói thầu GS1: Tư vấn, giám sát, thi công xây dựng, san lấp xử lý nền - Cảng Phước An	1.238.774.548
5	Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát, thi công xây dựng bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An	7.625.286.855
6	Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất gói thầu mua sắm 1, gói thầu mua sắm 2, gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An	200.000.000
7	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm 1, gói thầu mua sắm 2, gói thầu tư vấn giám sát cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An	50.000.000
8	Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.072.097.556
9	Gói thầu Mua sắm 1: Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh)	160.928.845.175
10	Gói thầu mua sắm 2: Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo	2.793.444.289
11	Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ moóc	1.419.200.000
12	Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân	425.040.000
B	Bổ sung vốn lưu động và thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng	23.000.000.000
	TỔNG CỘNG	580.000.000.000

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến ngày 12 tháng 11 năm 2024

2. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU (tiếp theo)

2.2 Tiến độ sử dụng vốn hiện tại

Công ty báo cáo việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân cho các mục đích sau:

		VND
Số thứ tự	Nội dung	Số tiền
A	Số tiền thuần thu từ việc phát hành cổ phiếu	580.000.000.000
B	Vốn sử dụng trong kỳ	580.000.000.000
1	Thanh toán chi phí liên quan đến gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng	
	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Thi công xây dựng, tư vấn giám sát bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An	50.000.000
	Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An	273.135.706.901
	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An	108.061.604.676
	Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát thi công xây dựng san lấp xử lý nền của Cảng Phước An	1.238.774.548
	Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát, thi công xây dựng bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An	7.625.286.855
	Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất gói thầu mua sắm 1, gói thầu mua sắm 2, gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An	200.000.000
	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm 1, gói thầu mua sắm 2, gói thầu tư vấn giám sát cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An	50.000.000
	Gói thầu bảo hiểm thi công xây dựng	1.072.097.556
	Gói thầu Mua sắm 1: Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh giá trị 11.506.000.000 đồng)	160.928.845.175
	Gói thầu mua sắm 2: Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo	2.793.444.289
	Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ mooc	1.419.200.000
	Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân	425.040.000

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến ngày 12 tháng 11 năm 2024

2. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU (tiếp theo)

2.2 *Tiền độ sử dụng vốn hiện tại* (tiếp theo)

Số thứ tự	Nội dung	VND Số tiền
2	Bổ sung vốn lưu động và thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng	23.000.000.000

C Số vốn còn chưa sử dụng (A-B)

Phạm Thị Tố Uyên
Người lập

Nguyễn Duy Hòa
Kế toán trưởng



Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 20 tháng 12 năm 2024

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

cho kỳ kế toán từ ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến ngày 12 tháng 11 năm 2024

1. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

1.1 Cơ sở lập

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") được lập phù hợp với các quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán, và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu – thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, chi của Công ty.

1.2 Kỳ báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập cho việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 50.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân để tăng vốn cổ phần từ 1.500.000.000.000 VND lên 2.000.000.000.000 VND, với tổng số tiền thu được là 580.000.000.000 VND và việc sử dụng vốn từ ngày 11 tháng 11 năm 2022 đến ngày 12 tháng 11 năm 2024.

1.3 Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn chỉ được sử dụng để báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng Quản trị sau:

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số

192/NQ-PAP
1404/NQ-PAP
45/NQ-PAP

Ngày

ngày 10 tháng 5 năm 2022
ngày 26 tháng 12 năm 2022
ngày 23 tháng 6 năm 2023

Nghị quyết Hội đồng quản trị số

546/NQ-PAP
1409/NQ-PAP
07/NQ-PAP
15/NQ-PAP
49/NQ-PAP
82/NQ-PAP
30/NQ-PAP
46/NQ-PAP
96/NQ-PAP

Ngày

ngày 16 tháng 6 năm 2022
ngày 26 tháng 12 năm 2022
ngày 9 tháng 3 năm 2023
ngày 25 tháng 4 năm 2023
ngày 23 tháng 6 năm 2023
ngày 26 tháng 12 năm 2023
ngày 15 tháng 5 năm 2024
ngày 27 tháng 6 năm 2024
ngày 4 tháng 11 năm 2024

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập để Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, vì thế, Báo cáo sử dụng vốn có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Phạm Thị Tố Uyên
Người lập

Nguyễn Duy Hòa
Kế toán trưởng



Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

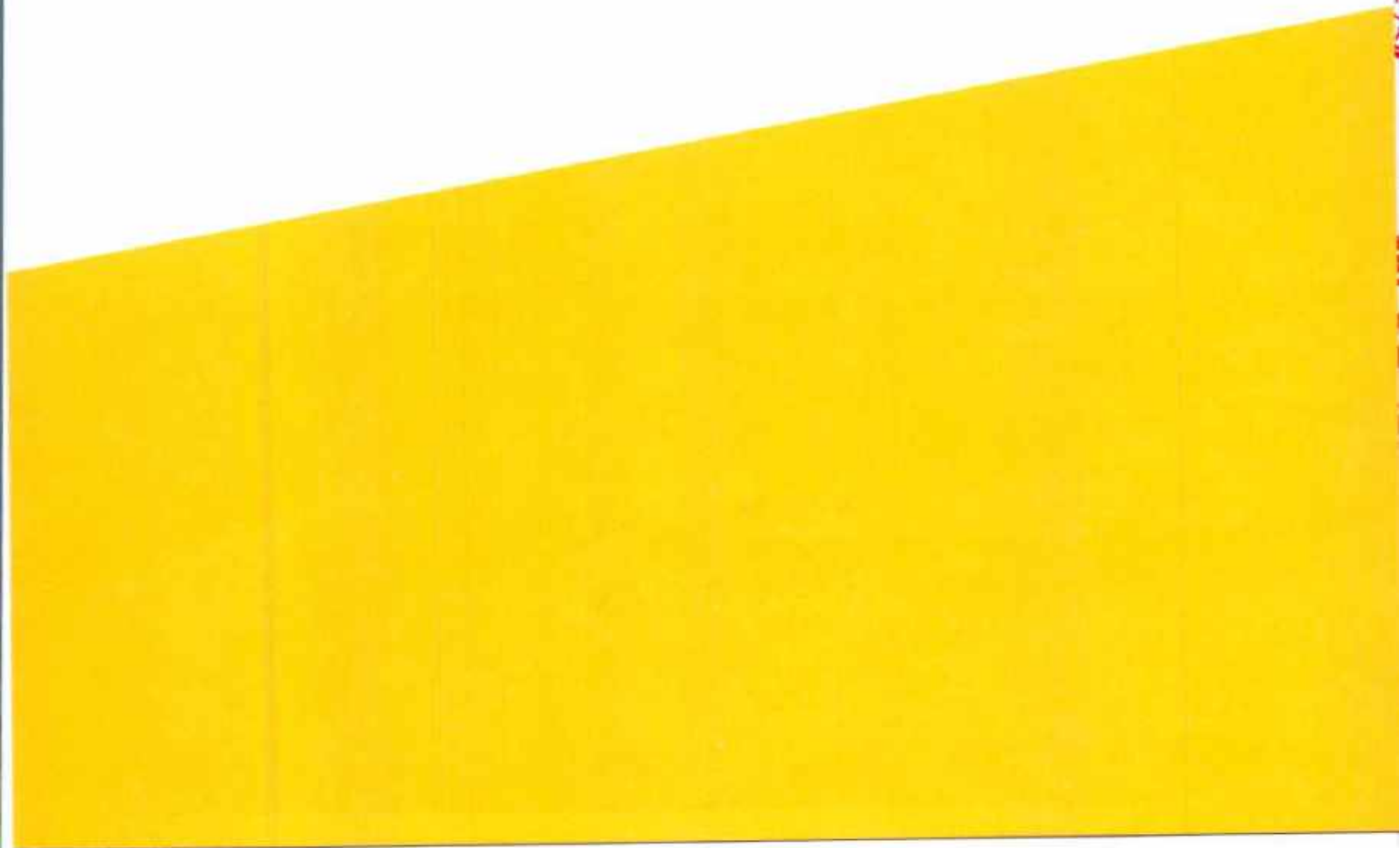
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 20 tháng 12 năm 2024



EY

Building a better
working world



Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

Report of capital disbursements
from the issuance of 50,000,000 shares
to individual investors.

for the period from 11 November 2022 to 12 November 2024



Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

MỤC LỤC

	<i>Page</i>
General information	1
Report of the management	2
Report of actual findings	3 - 4
Report of capital disbursements	5 - 8
Notes to the report of capital disbursements	9

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

GENERAL INFORMATION

THE COMPANY

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company") is a shareholding company incorporated under the Law on Enterprise of Vietnam pursuant to Enterprise Registration Certificate ("ERC") No. 3601010336 issued by the Department of Planning and Investment of Dong Nai Province on 14 May 2008, and subsequent amendments.

The shares of the Company have been trading on the Unlisted Public Company Market ("UPCoM") since 14 July 2021, under the code of "PAP".

The principal activities of the Company are investing on and exploring in the port and logistics area.

The registered head office of the Company is located at the Logistic Zone of Phuoc An Port, Ba Truong Hamlet, Phuoc An Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province, Vietnam.

THE BOARD OF DIRECTORS

Members of the Board of Directors during the period and at the date of this report are:

Mr Nguyen Thanh Dat	Chairman
Mr Truong Hoang Hai	Member
Mr Hoang Sy Quyet	Member
Mr Dao Minh Tung	Member
Mr Nguyen Hong Son	Member
Mr Nguyen Thai Phuc	Member
Mr Tran Nhan Tam	Member

THE BOARD OF SUPERVISION

Members of the Board of Supervision during the period and at the date of this report are:

Mr Bui Huu Giang	Head
Mr Dao Duc Manh	Member
Mrs Tran Thi Lam Giang	Member

MANAGEMENT

Members of the management during the period and at the date of this report are:

Mr Truong Hoang Hai	General Director
Mr Dao Minh Tung	Deputy General Director
Mr Nguyen Huu Thang	Deputy General Director

LEGAL REPRESENTATIVES

The legal representatives of the Company during the period and at the date of this report are:

Mr Nguyen Thanh Dat	Chairman
Mr Truong Hoang Hai	General Director

AUDITOR

The auditor of the Company is Ernst & Young Vietnam Limited.

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF MANAGEMENT

Management of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company") is pleased to present this report of capital disbursements for the issuance of 50,000,000 shares to individual investors to increase the share capital from VND 1,500,000,000,000 to VND 2,000,000,000,000, with total collection of VND 580,000,000,000 ("Report of capital disbursements").

MANAGEMENT'S RESPONSIBILITY IN RESPECT OF THE REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS

Management is responsible for preparing and presenting the report of capital disbursements that truthfully and reasonably reflects the Company's capital disbursements.

Management is also responsible for ensuring that proper accounting records are kept which disclose, with reasonable accuracy at any time, and reflect the capital disbursements up to 12 November 2024, for the issuance of 50,000,000 shares to individual investors to increase share capital, and ensures that the report of capital disbursements complies with Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 detailing certain articles of the Securities Law, and related legal regulations on the preparation and presentation of the report of capital disbursements.

For and on behalf of management,



Truong Hoang Hai
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

20 December 2024

Reference: 12348132/67726514-CAPDIS2024

REPORT OF ACTUAL FINDINGS

**To: The Shareholders of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company**

We have performed the agreed-upon procedures in accordance with Engagement Letter No. 12348132_4501917_67726514_1454_EL dated 15 July 2024, and issued this Report on Actual Findings on the capital disbursements of the Company up to 12 November 2024, for the issuance of 50,000,000 shares to individual investors with a price of 11,600 VND/share and total collection of VND 580,000,000,000 from 4 November 2022 to 11 November 2022, as presented from pages 5 to 9 (hereinafter collectively referred to as the "Report of capital disbursements"). Our work has been performed in accordance with Vietnamese Auditing Standard No. 4400 on "Engagements to Perform Agreed-Upon Procedures Regarding Financial Information". The procedures were performed solely to support the management's assessment of the adequacy of the report of capital disbursements and are summarized as follows:

1. Obtained the report of capital disbursements prepared by the Company's management;
2. Cross-checked the purpose of the capital disbursements from management's representation with that approved in Shareholders' Resolution No.192/NQ-PAP dated 10 May 2022, and relevant share capital increase documents;
3. Performed a detailed review of the accounting documents supporting the capital receipts and disbursements as mentioned in item 1 above, such as bank vouchers, contracts, and other documents.

We present the results of our procedures as follows:

1. The report of capital disbursements was prepared by the Company's management and presented on pages 5 and 9 of this report;
2. According to management's representation, the purpose of capital disbursements is to pay costs related to the bidding package of Phuoc An Port and Logistics Zone Project, management costs of Phuoc An Port and Logistics Zone Project, and to finance the Company's working capital. This purpose is aligned with Official Dispatch No. 7628/UBCK-QLCB dated 17 November 2022 of the State Securities Commission, relevant share capital increase documents and Resolutions of the shareholders and the Board of Directors, as follows:

Shareholders' Resolution No.

Date

192/NQ-PAP
1404/NQ-PAP
45/NQ-PAP

10 May 2022
26 December 2022
23 June 2023

Resolution of the Board of Directors No.

Date

546/NQ-PAP
1409/NQ-PAP
07/NQ-PAP
15/NQ-PAP
49/NQ-PAP
82/NQ-PAP
30/NQ-PAP
46/NQ-PAP
96/NQ-PAP

16 June 2022
26 December 2022
9 March 2023
25 April 2023
23 June 2023
26 December 2023
15 May 2024
27 June 2024
4 November 2024

3. We agreed the relevant documents and noted the following:

- Cash collections from the issuance of 50,000,000 shares to individual investors with total value of VND 580,000,000,000, were reconciled with supporting accounting documents including bank vouchers and bank statement, and securities offering records; and
- Cash disbursements of VND 580,000,000,000 were agreed with relevant accounting documents such as bank vouchers, bank notices, contracts, payment requests, advance requests, and other relevant documents.


The procedures that we performed do not constitute an audit or a review made in accordance with Vietnamese Standards on Auditing and, consequently, no assurance is expressed on the report of capital disbursements.

If we were to perform additional procedures or conduct an audit or review of the financial statements in accordance with Vietnamese Standards on Auditing, we may identify other matters to report to the Company.

Our report is solely for the purpose of reporting to the Company's shareholders and the State Securities Commission as stipulated in Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 issued by the Ministry of Finance providing information disclosure guidelines on the securities market and is not to be used for any other purpose or to be distributed to any other parties. This report should be read independently and is not related to the Company's financial statements as a whole.

Ernst & Young Vietnam Limited




Maria Cristina M. Calimbas
Deputy General Director
Audit Practicing Registration Certificate
No: 1073-2023-004-1

Ho Chi Minh City, Vietnam

20 December 2024

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS for the period from 11 November 2022 to 12 November 2024

1. ISSUANCE OF SHARES

On 10 May 2022, the Company's shareholders approved a plan to issue additional shares, increasing the share capital by VND 500,000,000,000 in accordance with the Shareholders' Resolution No. 192/NQ-PAP. Accordingly, the Company issued 50,000,000 shares with a total expected value of VND 500,000,000,000 to individual investors.

On 16 June 2022, the Board of Directors also approved the above share issuance plan according to Board of Directors Resolution No. 546/NQ-PAP.

The share issuance was completed on 11 November 2022, with a total of 50,000,000 new shares issued to individual investors at a par value of VND 11,600 per share. As a result, the Company's share capital increased from VND 1,500,000,000,000 to VND 2,000,000,000,000.

The total cash collected from this additional share issuance was VND 580,000,000,000.

2. DISBURSEMENT PLAN FROM THE SHARE ISSUANCE

2.1 Purpose of the share issuance and announced disbursement plan

According to Shareholders' Resolution No. 192/NQ-PAP dated 10 May 2022, the disbursement plan from the proceeds of the issuance of 50,000,000 shares to individual investors includes the following:

- Financing the capital for site clearance compensation for the Phuoc An Port and Logistics Zone Project;
- Payment for construction and advance to installation contractors;
- Payment for the Company's borrowings.

Subsequently, the Company has changed the disbursement plan according to the Resolutions of the shareholders and the Board of Directors, as follows:

<u>Shareholders' Resolution No</u>	<u>Date</u>
1404/NQ-PAP	26 December 2022
45/NQ-PAP	23 June 2023

<u>Resolution of the Board of Directors No</u>	<u>Date</u>
546/NQ-PAP	16 June 2022
1409/NQ-PAP	26 December 2022
07/NQ-PAP	9 March 2023
15/NQ-PAP	25 April 2023
49/NQ-PAP	23 June 2023
82/NQ-PAP	26 December 2023
30/NQ-PAP	15 May 2024
46/NQ-PAP	27 June 2024
96/NQ-PAP	4 November 2024

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS (continued)
for the period from 11 November 2022 to 12 November 2024

2. DISBURSEMENT PLAN FROM THE SHARE ISSUANCE (continued)

2.1 Purpose of the share issuance and announced disbursement plan (continued)

On 4 November 2024, the Company's management approved the change in the disbursement plan from the issuance of 50,000,000 shares to individual investors in accordance with Resolution of the Board of Directors No. 96/NQ-PAP. Accordingly, the disbursements plan from the issuance of 50,000,000 shares to individual investors was changed as follows:

No.	Category	VND Amount
A	Processing payment of costs related to the bidding package under the contractor selection plan of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project	557,000,000,000
1	Consulting and appraisal costs for required documents and contractor selection results for Package: Construction, consultancy and supervision of ports, shore protection embankments, backfill and ground treatment, roads, internal bridges, water supply and drainage, electrical systems and auxiliary works, insurance of Phuoc An Port	50,000,000
2	XL01 Package: Construction, leveling and ground treatment of Phuoc An Port	273,135,706,901
3	XL02 Package: Construction of harbors, shore protection embankments, roads, internal bridges, water supply and drainage, electrical systems and auxiliary works of Phuoc An Port	108,061,604,676
4	GS1 Package: Costs of consulting and supervising the construction, leveling and ground treatment of Phuoc An Port	1,238,774,548
5	GS2 Package: Costs of consulting and supervising the construction of ports, embankments, roads, internal bridges, water supply and drainage, electrical systems and auxiliary works of Phuoc An Port	7,625,286,855
6	Consulting on establishing requirements, evaluating bid documents for procurement of bidding package 1, bidding package 2 and construction supervision consultancy package on supply and installation of port equipment of Phuoc An Port	200,000,000
7	Consulting and appraisal costs for required documents and contractor selection results for bidding package 1, bidding package 2 and construction supervision consultancy package on supply and installation of port equipment of Phuoc An Port	50,000,000
8	Construction insurance package	1,072,097,556
9	Bidding package 1: Supply and installation of special/specific equipment (including financial costs: open L/C, guarantee)	160,928,845,175
10	Bidding package 2: Supply and installation of container trucks (Reach Stacker), empty container trucks, tractor heads	2,793,444,289
11	Bidding package 6: Supply and installation of trailers	1,419,200,000
12	Bidding package 7: Supply and installation of weighing stations	425,040,000
B	Financing working capital and processing payment of management costs of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project	23,000,000,000
	TOTAL	580,000,000,000

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS (continued)
for the period from 11 November 2022 to 12 November 2024

2. DISBURSEMENTS PLAN FROM THE SHARE ISSUANCE (continued)

2.2 Current capital disbursements progress

The Company reports the disbursements progress of capital acquired from the share issuance of 50,000,000 shares to individual investors as follows:

No	Category	VND Amount
A	Net proceeds from the issuance of shares	580,000,000,000
B	Cash disbursements during the period	580,000,000,000
1	Processing payment of costs related to the bidding package under the contractor selection plan of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project	
	Consulting and appraisal costs for required documents and contractor selection results for Package: Construction, consultancy and supervision of ports, shore protection embankments, backfill and ground treatment, roads, internal bridges, water supply and drainage, electrical systems and auxiliary works, insurance of Phuoc An Port	50,000,000
	XL01 Package: Construction, leveling and ground treatment of Phuoc An port	273,135,706,901
	XL02 Package: Construction of harbors, shore protection embankments, roads, internal bridges, water supply and drainage, electrical systems and auxiliary works of Phuoc An Port	108,061,604,676
	GS1 Package: Costs of consulting and supervising the construction, leveling and ground treatment of Phuoc An Port	1,238,774,548
	GS2 Package: Costs of consulting and supervising the construction of ports, embankments, roads, internal bridges, water supply and drainage, electrical systems and auxiliary works of Phuoc An Port	7,625,286,855
	Consulting on establishing requirements, evaluating bid documents for procurement of bidding package 1, bidding package 2 and construction supervision consultancy package on supply and installation of port equipment of Phuoc An Port	200,000,000
	Consulting and appraisal costs for required documents and contractor selection results for bidding package 1, bidding package 2 and construction supervision consultancy package on supply and installation of port equipment of Phuoc An Port	50,000,000
	Construction insurance package	1,072,097,556
	Bidding package 1: Supply and installation of special/specific equipment (including L/C financial costs with the total value of VND 11,506,000,000)	160,928,845,175
	Bidding package 2: Supply and installation of container trucks (Reach Stacker), empty container trucks, tractor heads	2,793,444,289
	Bidding package 6: Supply and installation of trailers	1,419,200,000
	Bidding package 7: Supply and installation of weighing stations	425,040,000

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS (continued)
for the period from 11 November 2022 to 12 November 2024

2. DISBURSEMENTS PLAN FROM THE SHARE ISSUANCE (continued)

2.2 Current capital disbursements progress (continued)

No.	Category	VND Amount
2	Financing working capital and processing payment of management costs of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project	23,000,000,000
C	Remaining capital (A-B)	-



Pham Thi To Uyen
Preparer



Nguyen Duy Hoa
Chief accountant



Truong Hoang Hai
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

20 December 2024

TỜ TRÌNH (Proposal)

Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên 2.320 tỷ đồng được kiểm toán

Audited report on capital usage progress of charter capital increase to VND 2,320 billion

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
General Meeting of the Company's Shareholders

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Pursuant to the Law on Enterprises

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An.

Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét phê duyệt Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên 2.320 tỷ đồng tại 31/12/2024 đã được kiểm toán, theo báo cáo đính kèm.

The Company's Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the audited report on the use of capital from the charter capital increase from VND 2,000 billion to VND 2,320 billion as of December 31, 2024, as per the attached report.

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận (Recipients):

- Như trên/ *As above;*
- Website PAP/ *PAP Website;*
- Lưu/ *File:* VT, HDQT/ *Office, Board of Directors.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Đạt



Building a better
working world

Công ty Cổ phần Dầu khí
Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được
từ đợt phát hành 32.000.000 cổ phiếu riêng lẻ
cho các nhà đầu tư cá nhân

cho kỳ kế toán từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024



Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2
Báo cáo kiểm toán độc lập	3 - 4
Báo cáo tiến độ sử dụng vốn	5 - 7
Thuyết minh báo cáo tiến độ sử dụng vốn	8

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") là công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 3601010336 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14 tháng 5 năm 2008, và các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên thị trường UPCoM từ ngày 14 tháng 7 năm 2021, với mã chứng khoán "PAP".

Hoạt động chính của Công ty là đầu tư khai thác cảng và khu dịch vụ hậu cần cảng.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch
Ông Trương Hoàng Hải	Thành viên
Ông Hoàng Sỹ Quyết	Thành viên
Ông Đào Minh Tùng	Thành viên
Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên
Ông Nguyễn Thái Phúc	Thành viên
Ông Trần Nhân Tâm	Thành viên

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Ban Kiểm soát trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Bùi Hữu Giang	Trưởng ban
Ông Đào Đức Mạnh	Thành viên
Bà Trần Thị Lam Giang	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trương Hoàng Hải	Tổng Giám đốc	
Ông Đào Minh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Hữu Thắng	Phó Tổng Giám đốc	bổ nhiệm ngày 1 tháng 10 năm 2024
Ông Lê Đình Nghiệm	Phó Tổng Giám đốc	bổ nhiệm ngày 7 tháng 2 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Thành Đạt	Chủ tịch
Ông Trương Hoàng Hải	Tổng Giám đốc

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") trân trọng trình bày báo cáo này và báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, thu được từ đợt phát hành 32.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân để tăng vốn cổ phần từ 2.000.000.000.000 VND lên 2.320.000.000.000 VND, với tổng số tiền thu được là 384.000.000.000 VND ("Báo cáo tiến độ sử dụng vốn").

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình sử dụng vốn đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, thu được từ đợt phát hành 32.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân để tăng vốn cổ phần và đảm bảo rằng báo cáo tiến độ sử dụng vốn đã phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với các quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán, và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,

Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 25 tháng 4 năm 2025



Shape the future
with confidence

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Số tham chiếu: 12348132/67726514_CD

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiền độ sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư cá nhân ("Báo cáo tiền độ sử dụng vốn") của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") được lập ngày 25 tháng 4 năm 2025 và được trình bày từ trang 5 đến trang 8, bao gồm Báo cáo tiền độ sử dụng vốn và các thuyết minh liên quan cho tiền độ sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông cá nhân (sau đây gọi chung là "Báo cáo tiền độ sử dụng vốn"). Báo cáo này được lập trên cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 1 của Báo cáo tiền độ sử dụng vốn.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo tiền độ sử dụng vốn phù hợp với Thuyết minh số 1 của Báo cáo tiền độ sử dụng vốn, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tiền độ sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

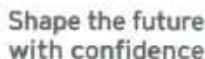
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiền độ sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiền độ sử dụng vốn và các thuyết minh liên quan của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu trên Báo cáo tiền độ sử dụng vốn và các thuyết minh liên quan. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiền độ sử dụng vốn và các thuyết minh liên quan do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiền độ sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiền độ sử dụng vốn đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với Thuyết minh số 1 của Báo cáo tiền độ sử dụng vốn.



Chúng tôi lưu ý người đọc đến cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số của Báo cáo tiền độ sử dụng vốn. Báo cáo tiền độ sử dụng vốn này được lập để giúp Công ty đáp ứng theo các quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Báo cáo tiền độ sử dụng vốn và các thuyết minh liên quan này được sử dụng để Công ty nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Công ty đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng trong năm 2024. Vì thế, báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác hay để báo cáo cho đối tượng nào khác.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và các thuyết minh liên quan này sử dụng một số số liệu từ hệ thống kế toán và số liệu của báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024. Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 14 tháng 3 năm 2025 của chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này.

Công ty Trách nhiệm

Ngày 25 tháng 4 năm 2025

Huỳnh Ngọc Minh Trần
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 4637-2023-004-1

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

cho kỳ kế toán từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024

1. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

Vào ngày 23 tháng 6 năm 2023, Cổ đông của Công ty đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thêm 380.000.000.000 VND theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên số 45/NQ-PAP.

Vào ngày 24 tháng 1 năm 2024, Hội đồng Quản trị đã thông qua việc triển khai phương án chào bán 38.000.000 cổ phiếu riêng lẻ với tổng giá trị dự kiến là 380.000.000.000 VND và các vấn đề liên quan nói trên theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 09/NQ-PAP.

Việc phát hành cổ phiếu này đã được hoàn thành vào ngày 23 tháng 7 năm 2024, với tổng số cổ phiếu phổ thông mới được phát hành cho các nhà đầu tư là 32.000.000 cổ phiếu với giá phát hành là 12.000 VND/cổ phiếu. Theo đó, vốn cổ phần của Công ty tăng từ 2.000.000.000.000 VND lên 2.320.000.000.000 VND.

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu này là 384.000.000.000 VND.

2. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

2.1 Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn đã công bố

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 45/NQ-PAP ngày 23 tháng 6 năm 2023, phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành 32.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư như sau:

- Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kì 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); bổ sung vốn lưu động của Công ty.

Sau đó, Công ty đã có các lần thay đổi phương án sử dụng vốn theo các Nghị quyết Đại hội Cổ đông và các Nghị Quyết Hội đồng quản trị sau:

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số

84/NQ-PAP

Ngày

Ngày 23 tháng 9 năm 2024

Nghị quyết Hội đồng quản trị số

86/NQ-PAP

Ngày

ngày 23 tháng 9 năm 2024

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024

2. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU (tiếp theo)

2.1 Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn đã công bố (tiếp theo)

Vào ngày 23 tháng 9 năm 2024, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn cổ phần thu được từ đợt phát hành 32.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 84/NQ-PAP với các thay đổi như sau:

		VND
Số thứ tự	Hạng mục	Số tiền
A	Thanh toán chi phí liên quan đến gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng	376.000.000.000
1	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An	291.324.480.000
2	Gói thầu mua sắm 9: Cung cấp, lắp đặt 02 STS và 06 RTG	84.675.520.000
B	Bổ sung vốn lưu động và thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng	8.000.000.000
	TỔNG CỘNG	384.000.000.000

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024

2. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU (tiếp theo)

2.2 Tiến độ sử dụng vốn hiện tại

Chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 32.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân được trình bày như sau:

		VND
Số thứ tự	Nội dung	Số tiền
A	Số tiền thuần thu từ việc phát hành cổ phiếu	384.000.000.000
B	Vốn sử dụng trong kỳ	280.795.621.942
1	Thanh toán chi phí liên quan đến gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng	
	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An	192.182.621.942
	Gói thầu mua sắm 9: Cung cấp, lắp đặt 02 STS và 06 RTG	80.613.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động và thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 – Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng	8.000.000.000
C	Số vốn còn chưa sử dụng (A-B)	103.204.378.058

Chu Vinh Hoàng Yến
Người lập

Nguyễn Duy Hòa
Kế toán trưởng



Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 25 tháng 4 năm 2025

Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

cho kỳ kế toán từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024

1. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

1.1 Cơ sở lập

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ("Công ty") được lập phù hợp với các quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán, và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu – thực chi tại tài khoản ngân hàng số 128000072732 của Công ty tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Nhơn Trạch và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, chi của Công ty.

1.2 Kỳ báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập cho việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 32.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân để tăng vốn cổ phần từ 2.000.000.000.000 VND lên 2.320.000.000.000 VND, với tổng số tiền thu được là 384.000.000.000 VND và việc sử dụng vốn từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024.

1.3 Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn chỉ được sử dụng để báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng Quản trị sau:

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số

84/NQ-PAP

Ngày

Ngày 23 tháng 9 năm 2024

Nghị quyết Hội đồng quản trị số

86/NQ-PAP

Ngày

ngày 23 tháng 9 năm 2024

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập để Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, vì thế, Báo cáo sử dụng vốn có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Chu Vinh Hoàng Yến
Người lập

Nguyễn Duy Hòa
Kế toán trưởng



Trương Hoàng Hải
Tổng Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 25 tháng 4 năm 2025



Building a better
working world



Building a better
working world

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

Report of capital disbursements
from the issuance of 32,000,000 shares
to individual investors

for the period from 23 July 2024 to 31 December 2024



Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

MỤC LỤC

	<i>Page</i>
General information	1
Report of the management	2
Independent auditor's report	3 - 4
Report of capital disbursements	5 - 7
Notes to the report of capital disbursements	8

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

GENERAL INFORMATION

THE COMPANY

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company") is a shareholding company incorporated under the Law on Enterprise of Vietnam pursuant to Enterprise Registration Certificate ("ERC") No. 3601010336 issued by the Department of Planning and Investment of Dong Nai Province on 14 May 2008, and subsequent amendments.

The shares of the Company have been trading on the Unlisted Public Company Market ("UPCoM") since 14 July 2021, under the code of "PAP".

The principal activities of the Company are investing on and exploring in the port and logistics area.

The registered head office of the Company is located at the Logistic Zone of Phuoc An Port, Ba Truong Hamlet, Phuoc An Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province, Vietnam.

THE BOARD OF DIRECTORS

Members of the Board of Directors during the period and at the date of this report are:

Mr Nguyen Thanh Dat	Chairman
Mr Truong Hoang Hai	Member
Mr Hoang Sy Quyet	Member
Mr Dao Minh Tung	Member
Mr Nguyen Hong Son	Member
Mr Nguyen Thai Phuc	Member
Mr Tran Nhan Tam	Member

THE BOARD OF SUPERVISION

Members of the Board of Supervision during the period and at the date of this report are:

Mr Bui Huu Giang	Head
Mr Dao Duc Manh	Member
Mrs Tran Thi Lam Giang	Member

MANAGEMENT

Members of the management during the period and at the date of this report are:

Mr Truong Hoang Hai	General Director	
Mr Dao Minh Tung	Deputy General Director	
Mr Nguyen Huu Thang	Deputy General Director	appointed on 1 October 2024
Mr Le Dinh Nghiem	Deputy General Director	appointed on 7 February 2025

LEGAL REPRESENTATIVES

The legal representatives of the Company during the period and at the date of this report are:

Mr Nguyen Thanh Dat	Chairman
Mr Truong Hoang Hai	General Director

AUDITOR

The auditor of the Company is Ernst & Young Vietnam Limited.



Shape the future
with confidence

Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Reference: 12348132/67726514_CD

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

**To: The Shareholders of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation
Joint Stock Company**

We have audited the accompanying the report of capital disbursements on the issuance of shares to individual investors ("report of capital disbursements") of Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company"), as prepared on 25 April 2025 and set out on pages 5 to 8, which comprises the report of capital disbursements and notes thereto on the issuance of shares to individual investors (collectively "the report of capital disbursements and notes thereto"). The report of capital disbursements and notes thereto have been prepared in accordance with the basis of preparation disclosed in Note 1 to the report of capital disbursements.

Management's responsibility

Management is responsible for the preparation and fair presentation of the report of capital disbursements in accordance with Note 1 to the report of capital disbursements, and for such internal control as management determines is necessary to enable the preparation and presentation of the report of capital disbursements that is free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Auditors' responsibility

Our responsibility is to express an opinion on the report of capital disbursements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the report of capital disbursements and notes thereto are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the report of capital disbursements and notes thereto. The procedures selected depend on the auditors' judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the report of capital disbursements and notes thereto, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditors consider internal control relevant to the Company's preparation and fair presentation of the report of capital disbursements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Company's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by management, as well as evaluating the overall presentation of report of capital disbursements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

Opinion

In our opinion, the report of capital disbursements has been prepared, in all material respects, in accordance with Note 1 to the report of capital disbursements.



Shape the future
with confidence

Basis of preparation of report of capital disbursements and limitation of use

We draw attention to Note 1 for the basis for preparation of the report of capital disbursement. This report of capital disbursements was prepared by the Company to meet the requirements of Decree No.155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 on the implementation of relevant and applicable articles of the Law on Securities. The report of capital disbursements and notes thereto are submitted to the State Securities Commission for the Company's registration of additional share capital to the public in 2024. Therefore, this report may not be suitable for other purposes or reporting to other entities.

Other matter

The report of capital disbursements and notes thereto presented certain financial information from the Company's accounting system and the audited financial statements for the year ended 31 December 2024. We audited the financial statements of the Company for the year ended 31 December 2024 and our independent auditors' report dated 14 March 2025 issued unqualified opinion to these financial statements.

Ernst & Young Vietnam Limited



Maria Cristina M. Calimbas
Deputy General Director
Audit Practicing Registration Certificate
No. 1073-2023-004-1

Huynh Ngoc Minh Tran
Auditor
Audit Practicing Registration Certificate
No. 4637-2023-004-1

Ho Chi Minh City, Vietnam

25 April 2025

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS for the period from 23 July 2024 to 31 December 2024

1. ISSUANCE OF SHARES

On 23 June 2023, the Company's shareholders approved the plan to issue additional shares increasing the charter capital by VND 380,000,000,000 in accordance with the Shareholders' Resolution No. 45/NQ-PAP.

On 24 January 2024, the Board of Directors approved to issue 38,000,000 shares with a total expected value of VND 380,000,000,000 according to the Board of Directors Resolution No. 09/NQ-PAP.

The share issuance was completed on 23 July 2024, with a total of 32,000,000 new shares issued to individual investors at a par value of VND 12,000 per share. As a result, the Company's share capital increased from VND 2,000,000,000,000 to VND 2,320,000,000,000.

The total cash collected from this additional shares issuance was VND 384,000,000,000.

2. DISBURSEMENT PLAN FROM THE SHARES ISSUANCE

2.1 *Purpose of the share issuance and announced disbursement plan*

According to the Shareholders' Resolution No. 45/NQ/PAP dated 23 June 2023, the disbursement plan from the proceeds of the issuance of 32,000,000 shares to individual investors includes the following:

- Payment of management costs of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project; financing the Company's working capital

Subsequently, the Company has changed the disbursement plan according to the respective resolutions of the shareholders and the Board of Directors, as follows:

<i>Shareholders' Resolution No.</i>	<i>Date</i>
84/NQ-PAP	23 September 2024
<i>Board of Directors' Resolution No.</i>	<i>Date</i>
86/NQ-PAP	23 September 2024

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS (continued)
for the period from 23 July 2024 to 31 December 2024

2. DISBURSEMENT PLAN FROM THE SHARES ISSUANCE (continued)

2.1 Purpose of the share issuance and announced disbursement plan (continued)

On 23 September 2024, the Company's management approved the changes in the disbursement plan from the issuance of 32,000,000 shares to individual investors in accordance with Shareholders' Resolution No. 84/NQ-PAP, as follows:

		VND Amount
A	Processing payment of costs related to the bidding package under the contractor selection plan of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project	376,000,000,000
1	XL02 Package: Construction of harbors, shore protection embankments, roads, internal bridges, water supply and drainage, electrical systems and auxiliary works of Phuoc An Port	291,324,480,000
2	Bidding package 9: Supply and installation of 02 STS and 06 RTG	84,675,520,000
B	Financing working capital and processing payment of management costs of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project	8,000,000,000
TOTAL		<u>384,000,000,000</u>

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS (continued)
for the period from 23 July 2024 to 31 December 2024

2. DISBURSEMENTS PLAN FROM THE SHARES ISSUANCE (continued)

2.2 Current capital disbursements progress

The details of the disbursements progress of the capital acquired from the issuance of 32,000,000 shares to individual investors are as follows:

No.	Category	VND Amount
A	Net proceeds from the issuance of shares	384,000,000,000
B	Cash disbursements during the period	280,795,621,942
1	Processing payment of costs related to the bidding package under the contractor selection plan of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project XL02 Package: Construction of harbors, shore protection embankments, roads, internal bridges, water supply and drainage, electrical systems and auxiliary works of Phuoc An Port Bidding package 9: Supply and installation of 02 STS and 06 RTG	192,182,621,942 80,613,000,000
2	Financing working capital and processing payment of management costs of Phase 1 of Phuoc An Port and Logistics Zone Project	8,000,000,000
C	Remaining capital (A-B)	<u>103,204,378,058</u>

Chu Vinh Hoang Yen
Preparer

Nguyen Duy Hoa
Chief accountant



Truong Hoang Hai
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

25 April 2025

Petro Vietnam Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company

NOTES TO REPORT OF CAPITAL DISBURSEMENTS
for the period from 23 July 2024 to 31 December 2024

1. BASIS OF PREPARATION

1.1 Basis of preparation

The report of capital disbursements of Phuoc An Port Investment & Operation Joint Stock Company ("the Company") is prepared in accordance with the regulations of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 on the implementation of certain relevant articles of the Securities Law, and legal regulations related to preparation and presentation of the report of capital disbursements.

The report of capital disbursements is prepared on the cash receipt and disbursement basis at the Company's bank account No. 128000072732 in Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Nhon Trach Branch and is a part of the total cash flows of the Company.

1.2 Reporting period

The report of capital disbursements is prepared for the disbursements from the issuance of 32,000,000 shares to individual investors to increase the share capital from VND 2,000,000,000,000,000 to VND 2,320,000,000,000, with total proceeds of VND 384,000,000,000 and the cash disbursements from 23 July 2024 to 31 December 2024.

1.3 Purpose of the report

The report of capital disbursements is solely used to report the progress of the capital disbursement in accordance with the respective resolutions of the shareholders and the Board of Directors, as follows:

<i>Shareholders' Resolution No.</i>	<i>Date</i>
84/NQ-PAP	23 September 2024
<i>Board of Directors' Resolution No.</i>	<i>Date</i>
86/NQ-PAP	23 September 2024

The report of capital disbursements is solely for the purpose of reporting to the Company's shareholders and the State Securities Commission as stipulated in Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 issued by the Ministry of Finance providing information disclosure guidelines on the securities market and is not to be used for any other purpose or to be distributed to any other parties.

Chu Vinh Hoang Yen
Preparer

Nguyen Duy Hoa
Chief accountant



Trương Hoàng Hải
General Director

Dong Nai Province, Vietnam

25 April 2025

BÁO CÁO*(Report)*

Tình hình triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic)

Implementation status of the contractor selection plan Phase 1 – Phuoc An Port Project and Port Logistics Service Area

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
Company's General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông Tình hình triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic), cụ thể:

The Board of Directors reports to the General Meeting of Shareholders on the implementation status of the contractor selection plan for Phase 1 of the Phuoc An Port Project and the Port Logistics Service Area, specifically as follows:

1. Tình hình triển khai/ Implementation situation:

Triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 247/NQ-PAP ngày 17/05/2022 về triển khai các thủ tục lựa chọn nhà thầu các gói thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic). Đồng thời, trong quá trình thực hiện nhằm phù hợp với tình hình triển khai dự án, HĐQT đã thống nhất, thông qua việc điều chỉnh, bổ sung các gói thầu vào kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại các Nghị quyết/ Quyết định: Nghị quyết 1216/NQ-PAP ngày 11/11/2022, Nghị quyết 66/NQ-PAP ngày 29/09/2023, Nghị quyết 75/NQ-PAP ngày 27/11/2023, Quyết định 03/QĐ-PAP ngày 12/01/2024, Quyết định 378/QĐ-PAP ngày 04/04/2024, Nghị quyết 68/NQ-PAP ngày 18/07/2024, Nghị quyết 87/NQ-PAP ngày 23/09/2024, chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm.

Following the contractor selection plan approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors issued Resolution No. 247/NQ-PAP dated May 17, 2022, regarding the implementation of procedures for selecting contractors for the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port Project and the Port Logistics Service Area.

In addition, during the implementation process, to ensure alignment with the actual progress of the project, the Board of Directors unanimously approved the adjustment and supplementation of bidding packages into the contractor selection plan through the following Resolutions/Decisions: Resolution No. 1216/NQ-PAP dated November 11, 2022; Resolution No. 66/NQ-PAP dated September 29, 2023; Resolution No. 75/NQ-PAP dated November 27, 2023; Decision No. 03/QĐ-PAP dated January 12, 2024; Decision No. 378/QĐ-PAP dated April 4, 2024; Resolution

No. 68/NQ-PAP dated July 18, 2024; and Resolution No. 87/NQ-PAP dated September 23, 2024, as detailed in the attached Appendix 01."

Trên cơ sở Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, Công ty đã làm việc với các đơn vị tư vấn, các nhà cung cấp thực hiện các thủ tục liên quan đến lựa chọn nhà thầu/ ký kết hợp đồng triển khai các gói thầu của Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần đảm bảo công khai minh bạch, tiết kiệm chi phí, phù hợp với tình hình triển khai dự án và tình hình thực tế tại Công ty, chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm.

Based on the contractor selection plan as adjusted and approved by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, the Company has worked with consulting units and suppliers to carry out the necessary procedures related to contractor selection and contract signing for the bidding packages under Phase 1 of the Phuoc An Port Project and the Logistics Service Area. All activities have been conducted in a transparent and cost-effective manner, in line with the project implementation status and the Company's actual conditions, as detailed in the attached Appendix 02.

2. Kế hoạch thực hiện trong thời gian tới/ Implementation plan for the upcoming period:

Công ty sẽ phối hợp với các đơn vị tư vấn, nhà thầu kiểm soát chặt chẽ tiến độ công việc liên quan đến các gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt/ điều chỉnh theo các Hợp đồng đã ký đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Đồng thời sẽ triển khai rà soát, quyết toán đối với các gói thầu đã hoàn thành.

The Company will coordinate closely with consulting units and contractors to strictly monitor the progress of tasks related to the bidding packages under the approved/adjusted contractor selection plan, in accordance with the signed contracts, ensuring cost-effectiveness and efficiency. At the same time, the Company will carry out reviews and final settlements for the completed packages.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 - Dự án cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

The above is the report on the implementation status of the bidding packages under the contractor selection plan for Phase 1 of the Phuoc An Port Project and the Port Logistics Service Area.

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ As above;
- Website PAP/ PAP Website;
- Lưu/ File: VT, HĐQT/ Office, Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH

Chairman



Nguyễn Thành Đạt

Phụ lục 01: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An được HĐQT điều chỉnh, bổ sung

The contractor selection plan for Phase 1 of the Phuoc An Port Project has been adjusted and supplemented by the Board of Directors

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investme nt capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
1	Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS2: Construction Supervision Consultancy for the Wharf, Shore Protection Embankment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage Systems, Electrical Systems, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)"</i>	10.401.697.000	Vốn vay và vốn chủ sở hữu Debt and equity	Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý II/2022 Quarter II/2022	Hợp đồng trọn gói Package contract	24 tháng 24 months
2	Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS1: Construction Supervision Consultancy for Earthworks and Ground Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)"</i>	8.485.678.000		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý II/2022 Quarter II/2022	Hợp đồng trọn gói Package contract	24 tháng 24 months
3	Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) Supervision Consultancy for Supply and Installation of Port Equipment – Phuoc An Port (Phase 1)	1.617.585.000		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý IV/2022 Quarter IV/2022	Hợp đồng trọn gói Package contract	18 tháng 18 months
4	Tư vấn kiểm toán Audit Consultancy	5.609.462.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý I/2024 Quarter I/2024	Hợp đồng trọn gói Package contract	03 tháng 3 months

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investme nt capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
5	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phần kỳ 1) <i>Consultancy for preparing the Request for Proposal (RFP) and evaluating proposals for the package: Construction, Supervision Consultancy for the wharf, shore protection embankment, earthworks and ground treatment, roads, internal bridges, water supply and drainage systems, electrical systems, auxiliary works, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	704.067.000		Chỉ định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	02 tháng <i>2 months</i>
6	Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng và Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phần kỳ 1) <i>Consultancy for preparing requirements and evaluating proposals for the package: Supply and installation of port equipment, and the package: Supervision consultancy for supply and installation of port equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	443.174.000		Chỉ định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	02 tháng <i>2 months</i>
7	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phần kỳ 1) <i>Consultancy for evaluating the Request for Proposal (RFP) documents and contractor selection results for the package: Construction and supervision consultancy for the wharf, shore protection embankment, earthworks and ground treatment, roads, internal bridges, water supply and drainage systems, electrical systems, auxiliary works, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000		Chỉ định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	02 tháng <i>2 months</i>

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investme nt capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
8	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu: Gói thầu Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng và Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phần kỳ 1) <i>Consultancy for evaluating the Request for Proposal (RFP) documents and contractor selection results for the packages: Supply and installation of port equipment, and supervision consultancy for supply and installation of port equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000		Chi định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	02 tháng <i>2 months</i>
9	Bảo hiểm thi công xây dựng. <i>Construction Insurance</i>	30.611.629.000		Chi định thầu thông thường <i>Regular tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh <i>Contract with adjustable unit price</i>	24 tháng <i>24 months</i>
10	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phần kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of Wharf, Shore Protection Embankment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage Systems, Electrical Systems, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	1.892.213.046.664 Trong đó, dự phòng: <i>In which, reserve</i> 18.734.782.640		Chi định thầu thông thường <i>Regular tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh <i>Contract with adjustable unit price</i>	24 tháng <i>24 months</i>
11	Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phần kỳ 1) <i>Package XL01: Construction of Earthworks and Ground Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	1.434.450.959.000 Trong đó, dự phòng: 59.138.438.000		Chi định thầu thông thường <i>Regular tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh	24 tháng

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investment capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
12	Gói thầu mua sắm 1: Cung cấp, lắp đặt thiết đặc chủng/ chuyên dụng Procurement Package 1: Supply and Installation of Specialized/Special-Purpose Equipment	1.034.080.220.194 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 42.632.262.194		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý IV/2022 Quarter IV/2022	Hợp đồng trộn gói Package contract	18 tháng 18 months
13	Gói thầu mua sắm 2 - Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo Procurement Package 2: Supply and Installation of Container Handling Equipment (Reach Stacker), Empty Container Forklifts, and Tractor Trucks"	64.902.070.951 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 2.675.732.551		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý IV/2023 Quarter IV/2023	Hợp đồng trộn gói Package contract	07 tháng 7 months
14	Gói thầu mua sắm 3 - Cung cấp, lắp đặt, đào tạo và chuyển giao thiết bị, phần mềm quản lý khai thác cảng Procurement Package 3: Supply, Installation, Training, and Transfer of Port Operation Management Equipment and Software	31.669.909.620 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 1.305.662.621		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý IV/2023 Quarter IV/2023	Hợp đồng trộn gói Package contract	06 tháng 6 months
15	Gói thầu mua sắm 4 - Cung cấp, lắp đặt xe nâng Procurement Package 4: Supply and Installation of Forklifts	6.271.715.450 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 258.565.450		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý IV/2023 Quarter IV/2023	Hợp đồng trộn gói Package contract	06 tháng 6 months
16	Gói thầu mua sắm 5 - Cung cấp, lắp đặt xe tải Procurement Package 5: Supply and Installation of Trucks	11.748.769.200 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 484.369.200		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý IV/2023 Quarter IV/2023	Hợp đồng trộn gói Package contract	06 tháng 6 months
17	Gói thầu mua sắm 6 - Cung cấp, lắp đặt rơ moóc Procurement Package 6: Supply and Installation of Trailers	7.401.128.000 Trong đó, dự phòng: 305.128.000		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý IV/2023 Quarter IV/2023	Hợp đồng trộn gói Package contract	06 tháng 6 months

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investme nt capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
18	Gói thầu mua sắm 7 - Cung cấp, lắp đặt trạm cân Procurement Package 7: Supply and Installation of Weighing Stations	3.129.000.000 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 288.960.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý IV/2023 Quarter IV/2023	Hợp đồng trộn gói Package contract	06 tháng 6 months
19	Gói thầu mua sắm 8 - Cung cấp, lắp đặt xe quét đường Procurement Package 8: Supply and Installation of Road Sweepers	1.449.770.000 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 59.770.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý I/2024 Quarter I/2024	Hợp đồng trộn gói Package contract	03 tháng 3 months
20	Gói thầu mua sắm 9: Cung cấp, lắp đặt 02 STS và 06 RTG Procurement Package 9: Supply and Installation of 02 Ship-to-Shore (STS) Cranes and 06 Rubber-Tyred Gantry (RTG) Cranes	584.630.064.480 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 5.788.416.480		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý III/2024 Quarter III/2024	Hợp đồng trộn gói Package contract	18 tháng 18 months
21	Gói thầu mua sắm 10 – Cung cấp 02 xe ô tô khách 47 chỗ Procurement Package 10 – Supply of 02 47-Seat Passenger Buses	7.600.000.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý III/2024 Quarter III/2024	Hợp đồng trộn gói Package contract	02 tháng 2 months
22	Gói thầu mua sắm 11 – Cung cấp 02 xe điện chở khách 14 chỗ Procurement Package 11 – Supply of 02 14-Seat Electric Passenger Vehicles	530.000.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý III/2024 Quarter III/2024	Hợp đồng trộn gói Package contract	02 tháng 2 months
23	Gói thầu mua sắm 12 – Cung cấp 03 xe điện chở khách 4 chỗ Procurement Package 12 – Supply of 03 4-Seat Electric Passenger Vehicles	540.000.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý III/2024 Quarter III/2024	Hợp đồng trộn gói Package contract	02 tháng 2 months

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investme nt capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
24	Gói thầu mua sắm 13 – Cung cấp máy phát điện Procurement Package 13 – Supply of Generators	299.160.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý III/2024 Quarter III/2024	Hợp đồng trộn gói Package contract	02 tháng 2 months
25	Gói thầu mua sắm 14 – Cung cấp xe nâng điện Procurement Package 14 – Supply of Electric Forklifts	1.395.360.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý III/2024 Quarter III/2024	Hợp đồng trộn gói Package contract	02 tháng 2 months
26	Gói thầu mua sắm 15 – Cung cấp hệ thống máy chủ và thiết bị công nghệ thông tin cảng Procurement Package 15 – Supply of Server Systems and Port Information Technology Equipment	20.192.458.410		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý III/2024 Quarter III/2024	Hợp đồng trộn gói Package contract	02 tháng 2 months
27	Gói thầu GS3: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - San lấp khu dịch vụ hậu cần cảng Package GS3: Construction Supervision Consultancy for Earthworks and Ground Treatment – Logistics Service Area Land Reclamation	18.313.811.000		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý II/2022 Quarter II/2022	Hợp đồng trộn gói Package contract	24 tháng 24 months
28	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát San lấp xử lý nền - San lấp khu DVHC cảng Consultancy for preparing the Request for Proposal (RFP) and evaluating proposals for the package: Construction and supervision consultancy for earthworks and ground treatment – Logistics Service Area Land Reclamation	1.066.085.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý II/2022 Quarter II/2022	Hợp đồng trộn gói Package contract	02 tháng 2 months

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investme nt capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
29	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu: Gói thầu San lấp xử lý nền - San lấp khu dịch vụ hậu cần cảng <i>Consultancy for evaluating the Request for Proposal (RFP) documents and contractor selection results for the package: Earthworks and ground treatment – Logistics Service Area Land Reclamation</i>	50.000.000		Chỉ định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	02 tháng <i>2 months</i>
30	Gói thầu XL03: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - San lấp khu dịch vụ hậu cần cảng <i>Package XL03: Construction of Earthworks and Ground Treatment – Logistics Service Area Land Reclamation</i>	3.921.668.427.000 Trong đó, dự phòng: <i>In which, reserve</i> 114.223.352.000		Chỉ định thầu thông thường <i>Regular tendering</i>	Quý II/2022 <i>Quarter II/2022</i>	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh <i>Contract with adjustable unit price</i>	24 tháng <i>24 months</i>
	Tổng cộng <i>Total</i>	9.101.575.246.969					

Phụ lục 02: Tình hình triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần
Status of implementing the contractor selection plan for Phase 1 of the Phuoc An Port and Logistics Service Area project

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Giá trúng thầu/ Ký hợp đồng (VNĐ) Bid price/ Contract signing (VND)	Ngày ký hợp đồng Contract Signing Date	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng Winning Bidder/ Contract Signing	Tiết kiệm (VNĐ) Savings (VND)	Ghi chú Note
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7-3-4)	(8)
1	Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package GS2: Construction Supervision Consultancy for the Wharf, Shore Protection Embankment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage Systems, Electrical Systems, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)"</i>	10.401.697.000	7.854.000.000	08/08/2022	Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cảng – Kỹ thuật Biển và Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình 625 <i>Joint Venture of Port Design Consulting Joint Stock Company - Marine Engineering and Construction Consulting Joint Stock Company 625</i>	2.547.697.000	
2	Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	8.485.678.000	2.073.000.000	03/08/2022	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình 625 <i>Construction Consulting Joint Stock Company 625</i>	6.412.678.000	
3	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Consultancy for preparing the Request for Proposal (RFP) and evaluating proposals for the package: Construction, Supervision Consultancy for the wharf, shore protection embankment, earthworks and ground treatment, roads, internal bridges, water supply and drainage systems, electrical systems, auxiliary works, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	704.067.000	200.000.000	18/05/2022	Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh <i>Quang Minh Construction Technology Consulting Company Limited</i>	504.067.000	

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VND) Package price (VND)	Giá trúng thầu/ Ký hợp đồng (VND) Bid price/ Contract signing (VND)	Ngày ký hợp đồng Contract Signing Date	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng Winning Bidder/ Contract Signing	Tiết kiệm (VND) Savings (VND)	Ghi chú Note
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=3-4)	(8)
4	Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng và Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phần kỹ 1) <i>Consultancy for preparing requirements and evaluating proposals for the package: Supply and installation of port equipment, and the package: Supervision consultancy for supply and installation of port equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	443.174.000	300.000.000	14/11/2022	Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh <i>Quang Minh Construction Technology Consulting Company Limited</i>	143.174.000	
5	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phần kỹ 1) <i>Consultancy for evaluating the Request for Proposal (RFP) documents and contractor selection results for the package: Construction and supervision consultancy for the wharf, shore protection embankment, earthworks and ground treatment, roads, internal bridges, water supply and drainage systems, electrical systems, auxiliary works, and insurance – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000	50.000.000	18/05/2022	Công ty TNHH Quản lý xây dựng Hưng Thịnh <i>Hung Thinh Construction Management Company Limited</i>		
6	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu: Gói thầu Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng và Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phần kỹ 1) <i>Consultancy for evaluating the Request for Proposal (RFP) documents and contractor selection results for the packages: Supply and installation of port equipment, and supervision consultancy for supply and installation of port equipment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	50.000.000	50.000.000	14/11/2022	Công ty TNHH Quản lý xây dựng Hưng Thịnh <i>Hung Thinh Construction Management Company Limited</i>		

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VND) Package price (VND)	Giá trúng thầu/ Ký hợp đồng (VND) Bid price/ Contract signing (VND)	Ngày ký hợp đồng Contract Signing Date	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng Winning Bidder/ Contract Signing	Tiết kiệm (VND) Savings (VND)	Ghi chú Note
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=3-4)	(8)
7	Bảo hiểm thi công xây dựng. <i>Construction Insurance</i>	30.611.629.000	10.720.975.559	04/01/2023	Liên danh đồng bảo hiểm Công ty Bảo hiểm Vietinbank Đồng Nai và Công ty Bảo Việt Phú Mỹ <i>Joint insurance company Vietinbank Dong Nai Insurance Company and Bao Viet Phu My Company</i>	19.890.653.441	
8	Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL02: Construction of Wharf, Shore Protection Embankment, Yard Roads, Internal Bridges, Water Supply and Drainage Systems, Electrical Systems, and Auxiliary Works – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	1.892.213.046.664	1.839.676.601.579	12/06/2022	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc <i>Tuan Loc Construction Investment Corporation</i>	52.536.445.085	
9	Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1) <i>Package XL01: Construction of Earthworks and Ground Treatment – Phuoc An Port (Phase 1)</i>	1.434.450.959.000	1.362.687.674.151	12/06/2022	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc <i>Tuan Loc Construction Investment Corporation</i>	71.763.284.849	
10	Gói thầu mua sắm 1: Cung cấp, lắp đặt thiết đặc chủng/ chuyên dụng <i>Procurement Package 1: Supply and Installation of Specialized/Special-Purpose Equipment</i>	1.034.080.220.194	981.484.458.000	20/12/2022	Công ty Mitsui E&S Machinery Co, Ltd	52.595.762.194	
11	Gói thầu mua sắm 2 - Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo <i>Procurement Package 2: Supply and Installation of Container Handling Equipment (Reach Stacker), Empty Container Forklifts, and Tractor Trucks"</i>	64.902.070.951	60.219.158.400	19/12/2023	Công ty Cổ phần Unico Vina <i>Unico Vina Joint Stock Company</i>	4.682.912.551	

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Giá trúng thầu/ Ký hợp đồng (VNĐ) Bid price/ Contract signing (VND)	Ngày ký hợp đồng Contract Signing Date	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng Winning Bidder/ Contract Signing	Tiết kiệm (VNĐ) Savings (VND)	Ghi chú Note
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=3-4)	(8)
12	Gói thầu mua sắm 3 - Cung cấp, lắp đặt, đào tạo và chuyển giao thiết bị, phần mềm quản lý khai thác cảng <i>Procurement Package 3: Supply, Installation, Training, and Transfer of Port Operation Management Equipment and Software</i>	31.669.909.620	29.756.539.935	15/11/2023	Công ty TNHH Ngân hàng Phần mềm Tổng hợp Việt Nam <i>Vietnam General Software Bank Company Limited</i>	1.913.369.685	
13	Gói thầu mua sắm 6 - Cung cấp, lắp đặt rơ moóc <i>Procurement Package 6: Supply and Installation of Trailers</i>	7.401.128.000	7.096.000.000	27/05/2024	Công ty Cổ phần Thương mại Cơ khí Tân Thanh <i>Tan Thanh Mechanical Trading Joint Stock Company</i>	305.128.000	
14	Gói thầu mua sắm 7 - Cung cấp, lắp đặt trạm cân <i>Procurement Package 7: Supply and Installation of Weighing Stations</i>	3.129.000.000	1.416.800.000	24/05/2024	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Công nghệ Nam Việt <i>Nam Viet Technology Production Trading Service Company Limited</i>	1.712.200.000	
15	Gói thầu mua sắm 8 - Cung cấp, lắp đặt xe quét đường <i>Procurement Package 8: Supply and Installation of Road Sweepers</i>	1.449.770.000	1.350.000.000	24/01/2024	Công ty Cổ phần Thiết bị vật tư Minh Hải <i>Minh Hai Equipment and Materials Joint Stock Company</i>	99.770.000	
16	Gói thầu mua sắm 9: Cung cấp, lắp đặt 02 STS và 06 RTG <i>Procurement Package 9: Supply and Installation of 02 Ship-to-Shore (STS) Cranes and 06 Rubber-Tyred Gantry (RTG) Cranes</i>	584.630.064.480	540.048.800.000	22/07/2024	Công ty Mitsui E&S Machinery Co, Ltd	44.581.264.480	
17	Gói thầu mua sắm 11 – Cung cấp 02 xe điện chở khách 14 chỗ <i>Procurement Package 11 – Supply of 02 14-Seat Electric Passenger Vehicles</i>	530.000.000	530.000.000	05/08/2024	Công ty TNHH Xe điện Tran E-Car <i>Tran E-Car Electric Vehicle Company Limited</i>		
18	Gói thầu mua sắm 12 – Cung cấp 03 xe điện chở khách 4 chỗ <i>Procurement Package 12 – Supply of 03 4-Seat Electric Passenger Vehicles</i>	540.000.000	540.000.000	05/09/2024	Công ty TNHH Xe điện Tran E-Car <i>Tran E-Car Electric Vehicle Company Limited</i>		

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VND) Package price (VND)	Giá trúng thầu/ Ký hợp đồng (VND) Bid price/ Contract signing (VND)	Ngày ký hợp đồng Contract Signing Date	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng Winning Bidder/ Contract Signing	Tiết kiệm (VND) Savings (VND)	Ghi chú Note
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7-3-4)	(8)
19	Gói thầu mua sắm 13 – Cung cấp máy phát điện <i>Procurement Package 13 – Supply of Generators</i>	299.160.000	299.160.000	17/09/2024	Công ty TNHH SX – TM – DV Tân Thành Tài <i>Tan Thanh Tai Production - Trading - Service Company Limited</i>		
20	Gói thầu mua sắm 14 – Cung cấp xe nâng điện <i>Procurement Package 14 – Supply of Electric Forklifts</i>	1.395.360.000	1.395.360.000	04/09/2024	Công ty TNHH TMDV & Kỹ thuật Kỹ Lục <i>Ky Luc Trading Service & Engineering Company Limited</i>		
21	Gói thầu mua sắm 15 – Cung cấp hệ thống máy chủ và thiết bị công nghệ thông tin cảng <i>Procurement Package 15 – Supply of Server Systems and Port Information Technology Equipment</i>	20.192.458.410	20.192.458.410	01/08/2024	Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC <i>CMC Technology and Solutions Corporation Limited</i>		
22	Gói thầu GS3: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - San lấp khu dịch vụ hậu cần cảng <i>Package GS3: Construction Supervision Consultancy for Earthworks and Ground Treatment – Logistics Service Area Land Reclamation</i>	18.313.811.000	4.575.000.000	22/09/2022	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình 625 <i>Construction Consulting Joint Stock Company 625</i>	13.738.811.000	
23	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát San lấp xử lý nền - San lấp khu DVHC cảng <i>Consultancy for preparing the Request for Proposal (RFP) and evaluating proposals for the package: Construction and supervision consultancy for earthworks and ground treatment – Logistics Service Area Land Reclamation</i>	1.066.085.000	100.000.000	18/05/2022	Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh <i>Quang Minh Construction Technology Consulting Company Limited</i>	966.085.000	

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VND) Package price (VND)	Giá trúng thầu/ Ký hợp đồng (VND) Bid price/ Contract signing (VND)	Ngày ký hợp đồng Contract Signing Date	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng Winning Bidder/ Contract Signing	Tiết kiệm (VND) Savings (VND)	Ghi chú Note
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=3-4)	(8)
24	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu: Gói thầu San lấp xử lý nền - San lấp khu dịch vụ hậu cần cảng <i>Consultancy for evaluating the Request for Proposal (RFP) documents and contractor selection results for the package: Earthworks and ground treatment – Logistics Service Area Land Reclamation</i>	50.000.000	50.000.000	18/05/2022	Công ty TNHH Quản lý xây dựng Hưng Thịnh <i>Hung Thinh Construction Management Company Limited</i>		
25	Gói thầu XL03: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - San lấp khu dịch vụ hậu cần cảng <i>Package XL03: Construction of Earthworks and Ground Treatment – Logistics Service Area Land Reclamation</i>	3.921.668.427.000	3.725.481.508.208	12/06/2022	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc <i>Tuan Loc Construction Investment Corporation</i>	196.186.918.792	
	Tổng cộng <i>Total</i>	9.094.348.199.969				470.580.221.077	



BÁO CÁO*(Report)***Tình hình triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Đầu tư xây dựng
Cảng Phước An - Phân kỳ 2***Implementation status of the contractor selection plan for the Phuoc An Port
Construction Investment Project - Phase 2*

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
Company's General Meeting of Shareholders

1. Tình hình triển khai/ Implementation situation:

Triển khai Nghị quyết số 218/NQ-PAP ngày 25/11/2021 của Đại hội đồng cổ đông về Phê duyệt chủ trương điều chỉnh Dự án Cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần Cảng (logistic), trên cơ sở Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Phân kỳ 2 – Dự án Đầu tư xây dựng Cảng Phước An được các cơ quan thẩm quyền chấp thuận, phê duyệt. Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua phê duyệt Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, phê duyệt Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông qua chủ trương ký kết hợp đồng các gói thầu giữa Công ty với Người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan để triển khai xây dựng Phân kỳ 2 – Dự án tại các nghị quyết số 23/NQ – PAP, Nghị quyết số 24/NQ – PAP và Nghị quyết số 25/NQ – PAP ngày 24/03/2025 với Tổng mức đầu tư: 7.507.114.614.278 đồng gồm vốn chủ sở hữu, vốn vay, trong đó tổng giá trị các gói thầu là: 7.152.872.508.297 đồng, theo phụ lục 01 đính kèm.

Implementation of Resolution No. 218/NQ-PAP dated November 25, 2021, of the General Meeting of Shareholders on the approval of the policy to adjust the Phuoc An Port Project and the Port Logistics Service Area, based on the construction drawing design documents and cost estimates for Phase 2 of the Phuoc An Port Construction Investment Project, as approved by the competent authorities.

The Board of Directors has unanimously approved the construction drawing design documents and cost estimates, approved the contractor selection plan, and agreed on the policy to enter into contracts for bidding packages between the Company and internal persons, related parties of internal persons, or other related parties for the implementation of Phase 2 of the Project. These approvals are reflected in Resolutions No. 23/NQ-PAP, No. 24/NQ-PAP, and No. 25/NQ-PAP dated March 24, 2025.

The total investment capital is VND 7,507,114,614,278, including equity and loans, with the total value of bidding packages amounting to VND 7,152,872,508,297, as detailed in Appendix 01 attached

Trên cơ sở Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được Hội đồng quản trị phê duyệt, Ban điều hành công ty đã làm việc với các đơn vị tư vấn, nhà thầu, các nhà cung cấp thực

hiện các thủ tục liên quan đến lựa chọn nhà thầu/ ký kết hợp đồng triển khai các gói thầu của Phân kỳ 2 - dự án Cảng Phước An đảm bảo công khai minh bạch, tiết kiệm chi phí, phù hợp với tình hình triển khai dự án và tình hình thực tế tại Công ty, chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

2. Kế hoạch thực hiện trong thời gian tới/ *Implementation plan for the upcoming period*

Để đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh gây thất thoát lãng phí trong quá trình triển khai thực hiện các gói thầu, Công ty sẽ phối hợp với các đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công xây dựng kiểm soát chặt chẽ tiến độ công việc liên quan đến các gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt theo các Hợp đồng đã ký đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Đồng thời, sẽ triển khai các gói thầu còn lại phù hợp với tình hình triển khai đầu tư xây dựng Phân kỳ 2 dự án.

To ensure investment efficiency and avoid losses or waste during the implementation of the bidding packages, the Company will coordinate closely with consulting units and construction contractors to strictly monitor the progress of work related to the bidding packages under the approved contractor selection plan, in accordance with the signed contracts, ensuring cost-effectiveness and efficiency.

At the same time, the remaining bidding packages will be implemented in accordance with the progress of investment and construction of Phase 2 of the project

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 2 - Dự án Đầu tư xây dựng cảng Phước An.

The above is the report on the implementation status of the bidding packages under the contractor selection plan for Phase 2 of the Phuoc An Port Construction Investment Project.

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- Website PAP/ *PAP Website;*
- Lưu/ *File:* VT, HĐQT/ *Office, Board of Directors.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH

Chairman



Nguyễn Thành Đạt

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investment capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
5	Gói thầu mua sắm 17 - Cung cấp, lắp đặt thiết đặc chủng/ chuyên dụng gồm: STS và RTG Procurement Package 17 – Supply and Installation of Special/Purpose Equipment including STS and RTG	1.878.600.000.000 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 18.600.000.000		Chi định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh Contract with adjustable unit price	24 tháng 24 months
6	Gói thầu mua sắm 18 - Cung cấp, lắp đặt tàu lai dắt Procurement Package 18 – Supply and Installation of Tugboats	254.520.000.000 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 2.520.000.000		Chi định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh Contract with adjustable unit price	24 tháng 24 months
7	Gói thầu mua sắm 19 - Cung cấp, lắp đặt xe nâng, xe dầu kéo Procurement Package 19 – Supply and Installation of Forklift Trucks and Tractor Trucks	156.550.000.000 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 1.550.000.000		Chi định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh Contract with adjustable unit price	12 tháng 12 months
8	Gói thầu mua sắm 20 - Cung cấp, lắp đặt xe dầu kéo Procurement Package 20 – Supply and Installation of Tractor Trucks	83.325.000.000 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 825.000.000		Chi định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh Contract with adjustable unit price	12 tháng 12 months
9	Gói thầu mua sắm 21 - Cung cấp, lắp đặt Rơ moóc Procurement Package 21 – Supply and Installation of Semi- Trailers	8.484.000.000 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 84.000.000		Chi định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng trọn gói Package contract	06 tháng 6 months
10	Gói thầu mua sắm 22 - Cung cấp, lắp đặt Rơ moóc Procurement Package 22 – Supply and Installation of Semi- Trailers	6.363.000.000 Trong đó, dự phòng: In which, reserve 63.000.000		Chi định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng trọn gói Package contract	06 tháng 6 months

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investment capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
11	Gói thầu mua sắm 23 - Cung cấp, lắp đặt xe nâng <i>Procurement Package 23 – Supply and Installation of Forklift Trucks</i>	6.073.281.500 Trong đó, dự phòng: <i>In which, reserve</i> 60.131.500		Chỉ định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý I/2025 <i>Quarter I/2025</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	09 tháng <i>9 months</i>
12	Gói thầu mua sắm 24 - Cung cấp, lắp đặt trạm cân <i>Procurement Package 24 – Supply and Installation of Weighing Station</i>	3.030.000.000 Trong đó, dự phòng: <i>In which, reserve</i> 30.000.000		Chỉ định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý I/2025 <i>Quarter I/2025</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	06 tháng <i>6 months</i>
13	Gói thầu mua sắm 25 - Cung cấp, lắp đặt Hệ thống công nghệ thông tin <i>Procurement Package 25 – Supply and Installation of Information Technology System</i>	30.300.000.000 Trong đó, dự phòng: <i>In which, reserve</i> 300.000.000		Chỉ định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý I/2025 <i>Quarter I/2025</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	12 tháng <i>12 months</i>
14	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất các Gói thầu: Thi công xây dựng, Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng và Tư vấn giám sát - Cảng Phước An (Phân kỳ 2). <i>Consulting on preparing the Request for Proposal documents and evaluating the proposals for the bidding packages: Construction, supply and installation of port equipment, and supervision consultancy – Phuoc An Port (Phase 2).</i>	1.945.887.681		Chỉ định thầu rút gọn <i>Shortened tendering</i>	Quý I/2025 <i>Quarter I/2025</i>	Hợp đồng trọn gói <i>Package contract</i>	02 tháng <i>2 months</i>
15	Gói thầu GS4: Tư vấn giám sát thi công xây dựng Bến cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 2.1). <i>Package GS4: Construction supervision consultancy for Port construction - Phuoc An Port (Phase 2.1).</i>	3.990.000.000		Chỉ định thầu thông thường <i>Regular tendering</i>	Quý I/2025 <i>Quarter I/2025</i>	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh <i>Contract with adjustable unit price</i>	24 tháng <i>24 months</i>

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investment capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
16	Gói thầu GS5: Tư vấn giám sát thi công xây dựng san lấp xử lý nền, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 2.1). Package GS5: Consulting and supervising construction of land leveling and foundation treatment, embankment protection, road, internal bridge, water supply and drainage, electrical system and auxiliary works - Phuoc An Port (Phase 2.1)	2.950.000.000		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh Contract with adjustable unit price	24 tháng 24 months
17	Gói thầu GS6: Tư vấn giám sát thi công xây dựng san lấp xử lý nền, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 2.2). Package GS6: Consulting and supervising construction of land leveling and foundation treatment, embankment protection, road, internal bridge, water supply and drainage, electrical system and auxiliary works - Phuoc An Port (Phase 2.2)	2.400.000.000		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh Contract with adjustable unit price	24 tháng 24 months
18	Gói thầu GS7: Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 2.1). Package GS7: Consulting and supervision for Supply and installation of port equipment - Phuoc An Port (Phase 2.1).	3.931.463.413		Chỉ định thầu thông thường Regular tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh Contract with adjustable unit price	24 tháng 24 months
19	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát, Cung cấp, lắp đặt thiết bị - Cảng Phước An (Phân kỳ 2). Consulting on the appraisal of the request documents and the results of contractor selection for the bidding package: Construction, supervision consultancy, supply and installation of equipment - Phuoc An Port (Phase 2).	120.000.000		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng trọn gói Package contract	02 tháng 2 months

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Nguồn vốn đầu tư Investment capital	Hình thức lựa chọn nhà thầu Form of contractor selection	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu Time to start selecting contractors	Loại hợp đồng Contract type	Thời gian thực hiện hợp đồng (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật) Contract duration (including holidays, Saturdays, and Sundays)
20	Tư vấn kiểm toán. Audit consulting	7.070.287.588		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng trọn gói Package contract	03 tháng 3 months
21	Bảo hiểm thi công xây dựng. Construction insurance	37.916.123.413		Chỉ định thầu rút gọn Shortened tendering	Quý I/2025 Quarter I/2025	Hợp đồng trọn gói Package contract	24 tháng 24 months
	Tổng cộng Total	7.152.872.508.297					

Phụ lục 02: Tình hình triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 2 dự án Cảng Phước An
Status of implementing the contractor selection plan for Phase 2 of Phuoc An Port project

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Giá trúng thầu/ Ký hợp đồng (VNĐ) Bid price/ Contract signing (VND)	Ngày ký hợp đồng Contract Signing Date	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng Winning Bidder/ Contract Signing	Tiết kiệm (VNĐ) Savings (VND)	Ghi chú Note
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=3-4)	(8)
1	Gói thầu XL04: Thi công xây dựng Bến cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 2.1). <i>Package XL04: Construction of Port - Phuoc An Port (Phase 2.1).</i>	1.227.309.446.604	1.206.703.770.767	15/04/2025	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc <i>Tuan Loc Construction Investment Corporation</i>	20.605.675.837	
2	Gói thầu XL05: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 2.1). <i>Package XL05: Construction of land leveling and treatment, embankment protection, road, internal bridge, water supply and drainage, electrical system and auxiliary works - Phuoc An Port (Phase 2.1)</i>	1.582.539.846.731	1.502.064.831.562	15/04/2025	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc <i>Tuan Loc Construction Investment Corporation</i>	80.475.015.169	
3	Tư vấn lập Hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất các Gói thầu: Thi công xây dựng, Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng và Tư vấn giám sát - Cảng Phước An (Phân kỳ 2). <i>Consulting on preparing the Request for Proposal documents and evaluating the proposals for the bidding packages: Construction, supply and installation of port equipment, and supervision consultancy - Phuoc An Port (Phase 2).</i>	1.945.887.681	800.000.000	27/03/2025	Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh <i>Quang Minh Construction Technology Consulting Company Limited</i>	1.145.887.681	
4	Gói thầu GS4: Tư vấn giám sát thi công xây dựng Bến cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 2.1). <i>Package GS4: Construction supervision consultancy for Port construction - Phuoc An Port (Phase 2.1).</i>	3.990.000.000	3.990.000.000	19/04/2025	Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Thiết kế Số Một <i>Number One Design Consulting and Investment Joint Stock Company</i>		

Stt No.	Tên gói thầu Package name	Giá gói thầu (VNĐ) Package price (VND)	Giá trúng thầu/ Ký hợp đồng (VNĐ) Bid price/ Contract signing (VND)	Ngày ký hợp đồng Contract Signing Date	Đơn vị trúng thầu/ Ký hợp đồng Winning Bidder/ Contract Signing	Tiết kiệm (VNĐ) Savings (VND)	Ghi chú Note
5	Gói thầu GS5: Tư vấn giám sát thi công xây dựng san lấp xử lý nền, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 2.1). Package GS5: Consulting and supervising construction of land leveling and foundation treatment, embankment protection, road, internal bridge, water supply and drainage, electrical system and auxiliary works - Phuoc An Port (Phase 2.1)	2.950.000.000	2.950.000.000	19/04/2025	Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Thiết kế Số Một Number One Design Consulting and Investment Joint Stock Company		
6	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát, Cung cấp, lắp đặt thiết bị - Cảng Phước An (Phân kỳ 2). Consulting on the appraisal of the request documents and the results of contractor selection for the bidding package	120.000.000	120.000.000	27/03/2025	Công ty TNHH Quản lý xây dựng Hưng Thịnh Hung Thinh Construction Management Company Limited		
7	Bảo hiểm thi công xây dựng. Construction insurance	37.916.123.413	8.346.087.010	12/05/2025	Công ty Bảo hiểm Vietinbank Đồng Nai Vietinbank Dong Nai Insurance Company	29.570.036.403	
	Tổng cộng Total	2.856.771.304.429				131.796.615.090	



TỜ TRÌNH (Proposal)

Vv Thông qua Quy chế Tổ chức đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An
Approval of the Regulation on Organizing Online General Meetings of Shareholders and Electronic Voting of Phuoc An Port Investment and Petroleum Exploitation Joint Stock Company

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
General Meeting of the Company's Shareholders

Căn cứ Luật doanh nghiệp/ *Pursuant to the Law on Enterprises;*

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019/ *Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019;*

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020/ *Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020;*

Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020/ *Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated 31 December 2020;*

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An/
Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua Quy chế Tổ chức đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An, theo Quy chế đính kèm.

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the "Regulation on Organizing Online General Meetings of Shareholders and Electronic Voting" of Phuoc An Port Investment & Petroleum Exploitation Joint-Stock Company, as set out in the attached Regulation.

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận (Recipients):

- Như trên/ *As above;*
- Website PAP/ *PAP Website;*
- Lưu/ *File:* VT, HDQT/
Office, Board of Directors

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ*On behalf of the Board of Directors***CHỦ TỊCH***Chairman*

Nguyễn Thành Đạt

DỰ THẢO/ DRAFT

QUY CHẾ (RULES)**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN****ORGANIZATION OF ONLINE GENERAL MEETINGS OF SHAREHOLDERS AND
ELECTRONIC VOTING PHUOC AN PORT INVESTMENT & PETROLEUM
EXPLOITATION JOINT-STOCK COMPANY**

**Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-PAP ngày 27/06/2025 của Đại hội
đồng cổ đông thường niên Công ty**

*Issued together with Resolution No. /NQ-PAP dated June 27, 2025, of the
Company's Annual General Meeting of Shareholders.*

**CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****CHAPTER I: GENERAL PROVISIONS****Điều 1: Phạm vi đối tượng áp dụng****Article 1: Scope and Subjects of Application**

Quy chế này quy định về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu trực tuyến (bỏ phiếu điện tử) của các cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An sau đây được viết tắt là “Công ty”.

This Regulation stipulates the participation of shareholders in the online General Meeting of Shareholders and online voting (electronic voting) for the Annual General Meeting of Shareholders or the Extraordinary General Meeting of Shareholders of Phuoc An Port Investment and Exploitation Petroleum Joint Stock Company (hereinafter referred to as the “Company”)

Điều 2. Giải thích từ ngữ**Article 2. Interpretation of terms**

a. “Đại biểu” là cổ đông, người được ủy quyền hợp lệ của cổ đông.

“Representative” means a shareholder or a duly authorized person of the shareholder.

b. “Đại hội đồng cổ đông trực tiếp” là cuộc họp đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi là ĐHĐCĐ) thường niên hoặc bất thường được tổ chức theo phương pháp truyền thống, Ban tổ chức ĐHĐCĐ và các cổ đông cùng có mặt tại một địa điểm họp đã được thông báo trước cho cổ đông để tiến hành toàn bộ chương trình họp.

"In-person General Meeting of Shareholders" (in-person GMS) means an annual or extraordinary GMS held in the traditional manner, where the Meeting Organizing Committee and the shareholders are physically present at a previously notified venue to conduct the entire agenda.

c. "ĐHĐCĐ trực tuyến" là các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường, được tổ chức dưới hình thức tham dự thông qua mạng internet để cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của đại hội, thảo luận và thực hiện các quyền biểu quyết hoặc bầu cử của mình.

"Online General Meeting of Shareholders" (online GMS) means an annual or extraordinary GMS held via the internet, allowing shareholders at different locations to follow the proceedings, take part in discussions, and exercise their voting or election rights.

d. "ĐHĐCĐ kết hợp trực tiếp và trực tuyến" là cuộc họp được tổ chức bao gồm cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến trong cùng một kỳ ĐHĐCĐ qui định tại Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, Điều lệ Công ty.

"Hybrid General Meeting of Shareholders" (hybrid GMS) means a GMS conducted in both in-person and online formats within the same meeting session, as provided in the Company's Internal Corporate Governance Regulation and Charter.

e. "Bỏ phiếu trực tuyến (bỏ phiếu điện tử)" là việc cổ đông dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến thực hiện biểu quyết hoặc bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu trực tuyến do Công ty quy định và thông báo.

"Online voting (electronic voting)" means the act of shareholders attending an online GMS casting votes or electing through the online voting system prescribed and announced by the Company.

f. "ĐHĐCĐ trực tiếp (bỏ phiếu điện tử)" là việc cổ đông dự họp sử dụng các thiết bị có kết nối Internet và thực hiện việc biểu quyết/bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định và thông báo cho đại biểu tại thời điểm đại biểu đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tiếp.

"In-person GMS (electronic voting)" means the participation of shareholders using internet-connected devices to cast votes/elect through the electronic voting system as prescribed and announced by the Company at the time the delegate registers for direct attendance at the GMS.

g. "Hệ thống bỏ phiếu trực tuyến" là hệ thống cung cấp cho cổ đông dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến.

"Online voting system" means the platform provided to shareholders attending an online GMS that enables them to exercise their rights during the meeting.

h. "Yếu tố định danh" là những thông tin cần thiết để xác định chính xác cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là người có quyền dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến.

"Identification elements" are the necessary information required to accurately verify that a shareholder or a duly authorized representative of a shareholder is entitled to attend the online GMS.

i. "Tài khoản truy cập" bao gồm thông tin tên truy cập (username), mật khẩu

(password) và/ hoặc các phương tiện xác thực khác (nếu có) được Công ty cấp duy nhất cho từng cổ đông.

"Access account" comprises the login name (username), password, and/or other authentication means (if any) uniquely issued by the Company to each shareholder.

CHƯƠNG II: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

CHAPTER II: ONLINE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Điều 3. Triệu tập và Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Article 3. Convening and Notice of Online General Meeting of Shareholders

1. Căn cứ theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị quyết định triệu tập đại hội theo hình thức ĐHĐCĐ trực tuyến hoặc ĐHĐCĐ trực tuyến kết hợp trực tiếp theo quy định tại Quy chế này. Trường hợp tổ chức đại hội có hình thức trực tuyến, Hội đồng quản trị được chủ động triển khai các thủ tục, công việc để phục vụ cho việc tổ chức trực tuyến.

Based on the actual situation, the Board of Directors decides to convene the General Meeting of Shareholders (GMS) either as an online GMS or a combined online and in-person GMS in accordance with the provisions of this Regulation. In the case of organizing the meeting in an online format, the Board of Directors shall proactively carry out the procedures and tasks necessary to facilitate the online meeting.

2. Việc triệu tập và thông báo họp ĐHĐCĐ trực tuyến được thực hiện theo các quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty như cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp.

The convening and notification of the online GMS shall be conducted in accordance with the Company's Charter and the internal Corporate Governance Regulations, similar to the procedures for an in-person GMS.

Điều 4. Điều kiện, cách thức cổ đông tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

Article 4. Conditions and Methods for Shareholders to Attend the Online General Meeting of Shareholders and Electronic Voting

1. Điều kiện tham gia

Conditions for Participation

- Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông (DSCĐ) có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.

Shareholders listed in the shareholder register (DSCĐ) entitled to attend the General Meeting of Shareholders as established according to the Company's notice of exercising rights.

- Người đại diện hợp pháp của cổ đông, bao gồm đại diện theo pháp luật, đại diện theo ủy quyền đủ điều kiện tham dự theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

The legal representative of the shareholder, including lawful representatives and authorized representatives who meet the participation conditions as stipulated by law

and the Company's Charter.

2. Yêu cầu kỹ thuật:

Technical Requirements:

- Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ: máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet...) và đảm bảo kết nối internet ổn định trong suốt quá trình ĐHĐCĐ trực tuyến diễn ra.

Shareholders and their legal representatives attending the online General Meeting of Shareholders must have electronic devices with internet connectivity (e.g., computers, tablets, mobile phones, or other internet-connected electronic devices) and ensure a stable internet connection throughout the duration of the online meeting.

- Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến cung cấp chính xác địa chỉ email, số điện thoại di động để nhận tài khoản truy cập tham gia ĐHĐCĐ trực tuyến từ hệ thống bỏ phiếu điện tử. Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tự chịu trách nhiệm về độ chính xác của thông tin đã cung cấp.

Shareholders and their legal representatives attending the online General Meeting must provide accurate email addresses and mobile phone numbers to receive access accounts for participation in the online meeting through the electronic voting system. Shareholders and their legal representatives are responsible for the accuracy of the information they provide.

3. Cách thức thực hiện: Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp theo quy định tại Điều 5 Quy chế này để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Implementation method: Shareholders and their legal representatives attending the online General Meeting of Shareholders shall access the provided link and log in using the information supplied in accordance with Article 5 of this Regulation to participate in the online General Meeting and cast electronic votes through the electronic voting system.

Điều 5. Cung cấp tài khoản truy cập và thực hiện bỏ phiếu điện tử

Article 5. Provision of Access Accounts and Implementation of Electronic Voting

1. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tài khoản truy cập tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến sẽ được cung cấp trong thông báo hoặc thư mời họp ĐHĐCĐ (hoặc hình thức thông báo khác do Hội đồng quản trị quyết định, tùy vào từng thời điểm thông báo họp nhưng phải đảm bảo nghĩa vụ thông báo họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty).

The access link to the electronic voting system and the access account for attending the online General Meeting of Shareholders (GMS) will be provided in the notice or invitation letter for the GMS (or other forms of notification decided by the Board of Directors depending on the timing of the meeting notice), ensuring compliance with the legal requirements and the Company's Charter regarding the announcement of the GMS.

2. Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến

phải có trách nhiệm bảo mật tài khoản truy cập được cấp để đảm bảo rằng chỉ có người đó mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu điện tử trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Shareholders or their legal representatives attending the online GMS are responsible for keeping their access accounts confidential to ensure that only they have the right to cast electronic votes on the electronic voting system and bear full responsibility for the registered information.

3. Khi Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến có yêu cầu cung cấp lại tài khoản truy cập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin qua email hoặc điện thoại được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền dự họp do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty hoặc địa chỉ email của người đại diện theo pháp luật tại thời điểm có yêu cầu cấp lại hoặc địa chỉ email của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến thể hiện tại Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ hợp lệ đã gửi về Công ty.

When a shareholder or their legal representative attending the online GMS requests re-issuance of the access account, the Organizing Committee of the Meeting may notify them directly or via email/phone. The provision of information via email or phone is based on shareholder information from the shareholder list entitled to attend the meeting, prepared by the Vietnam Securities Depository according to the Company's notice of exercising rights or the email address of the legal representative at the time of the re-issuance request, or the email address of the authorized representative as stated in a valid power of attorney for attending the online GMS submitted to the Company.

4. Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến sử dụng tài khoản truy cập để đăng nhập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử để theo dõi cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử theo nội dung của chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.

Shareholders or their legal representatives attending the online GMS shall use the access account to log into the electronic voting system to follow the online GMS and cast electronic votes according to the agenda of the online GMS.

Điều 6. Cách thức ghi nhận Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến

Article 6. Method of Recording Shareholders Attending the Online General Meeting of Shareholders

1. Cổ đông được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi cổ đông thực hiện truy cập vào hệ thống bằng tài khoản truy cập được cung cấp theo Điều 5 Quy chế này và đã thực hiện “xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc phương thức xác nhận khác theo quy định của mỗi kỳ Đại hội.

A shareholder is recorded by the electronic voting system as attending the online General Meeting of Shareholders when the shareholder logs into the system using the access account provided under Article 5 of this Regulation and has completed the “online GMS attendance confirmation” on the electronic voting system or by another confirmation method prescribed for each General Meeting.

2. Hội đồng quản trị có quyền ban hành các Quy chế tổ chức, hướng dẫn cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử phù hợp với hệ thống của đơn vị cung cấp dịch vụ trực tuyến khi tổ chức Đại hội.

The Board of Directors has the authority to issue organizational regulations and necessary guidelines to support the organization of the online General Meeting and electronic voting, in accordance with the system of the online service provider used for the meeting.

Điều 7. Quy định về ủy quyền trực tuyến

Article 7. Regulations on Online Authorization

1. Việc ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty như đối với ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ trực tiếp.

The authorization to attend the online General Meeting of Shareholders shall be carried out in accordance with the Company's Charter regulations, similar to the authorization process for attending the in-person General Meeting of Shareholders.

2. Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền: số Chứng minh nhân dân hoặc số Căn cước công dân, số điện thoại, địa chỉ liên lạc và địa chỉ email. Đây là cơ sở để cấp tài khoản truy cập đối với bên nhận ủy quyền.

Shareholders must comply by providing complete information to execute the authorization, especially the information of the authorized person: identification card number or citizen identification number, phone number, contact address, and email address. This information serves as the basis for issuing the access account to the authorized person.

3. Hiệu lực của ủy quyền: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

Validity of the authorization: the authorization only has legal effect when the following conditions are satisfied:

- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin đăng ký ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thao tác ủy quyền trên hệ thống bỏ phiếu trực tuyến.

When the shareholder completes all required information for online authorization registration and finishes the authorization process on the online voting system.

- Thẻ thức văn bản ủy quyền tuân thủ quy định Điều lệ Công ty và pháp luật Dân sự.

The form of the authorization document complies with the provisions of the Company's Charter and Civil Law.

- Công ty nhận được Văn bản ủy quyền bản chính trước lúc đại hội khai mạc.

The Company receives the original authorization document before the opening of the General Meeting.

4. Hủy bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền trực tuyến: cổ đông gửi bản gốc văn bản đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến về trụ sở Công ty trước thời điểm đại hội khai mạc chính thức. Thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời điểm Công ty nhận được bản gốc văn bản đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.

Cancellation of online authorization for shareholders who have authorized online: shareholders must send the original written request to cancel the online authorization to the Company's headquarters before the official opening of the General Meeting. The effective time for recording the cancellation of authorization is calculated from the moment the Company receives the original written request to cancel the online authorization.

5. Mọi trường hợp hủy ủy quyền trực tuyến không đáp ứng quy định tại khoản 4 Điều này đều không được công nhận và không có giá trị pháp lý.

Any cases of online authorization cancellation that do not meet the provisions specified in Clause 4 of this Article shall not be recognized and have no legal validity.

Điều 8. Thời gian bỏ phiếu điện tử

Article 8. Electronic Voting Timeframe

Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể trong Quy chế tổ chức Đại hội và thực hiện theo thông báo của Ban tổ chức Đại hội. Cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu kể từ thời điểm được thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi BTC thông báo hết thời gian biểu quyết theo từng nội dung tại ngày diễn ra Đại hội, trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu trực tuyến, hệ thống không ghi nhận thêm bất cứ kết quả bỏ phiếu nào.

The timeframe for electronic voting is specifically stipulated in the Rules for Organizing the General Meeting and is carried out according to the announcement of the Organizing Committee. Shareholders entitled to attend the online General Meeting may access the electronic voting system and cast their votes from the announced start time until the Organizing Committee announces the end of the voting period for each agenda item on the day of the Meeting, except in cases of system maintenance or other reasons beyond the Company's control. After the voting period ends, the system will no longer record any votes.

Điều 9. Cách thức bỏ phiếu điện tử

Article 9. Method of Electronic Voting

1. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết: Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến thực hiện quyền bỏ phiếu theo hướng dẫn tại Quy chế tổ chức Đại hội đã được ĐHĐCĐ thông qua. Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết (i) tán thành, (ii) Không tán thành hoặc (iii) Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu. Sau đó, Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu ghi nhận kết quả.

Voting method: Shareholders or their authorized representatives attending the online General Meeting exercise their voting rights according to the guidelines set forth in the Meeting Organization Regulations approved by the General Meeting of Shareholders. They choose one of the three voting options for each agenda item presented for voting at the Meeting, which are (i) Agree, (ii) Disagree, or (iii) Abstain, as provided in the electronic voting system. Afterwards, the shareholder or authorized

representative confirms their vote to allow the system to record the voting result.

2. Cách thức bỏ phiếu bầu cử: Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến thực hiện việc bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu (bầu dồn đều phiếu hoặc bầu ghi số) quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Việc tiến hành bầu cử thực hiện theo Thể lệ bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua. Theo đó, Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng trên Phiếu bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến tiến hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu ghi nhận kết quả.

Voting method for elections: Shareholders or their authorized representatives attending the online General Meeting cast their votes using the cumulative voting method (either evenly distributed votes or allocated votes) as stipulated in the Company's Charter and the Enterprise Law. The election process follows the Election Regulations approved by the General Meeting. Accordingly, shareholders or their authorized representatives mark the box “Distribute votes evenly” or specify the number of votes in the “Number of votes” box for each candidate on the electronic ballot set up in the electronic voting system. Afterwards, the shareholder or authorized representative confirms their election votes to allow the voting system to record the results.

3. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

Other provisions when conducting electronic voting:

- Trường hợp cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông không tham gia biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.

In the event that a shareholder or the shareholder's legal representative does not vote on all matters in the agenda of the General Meeting, the matters not voted on will be considered as the shareholder or their legal representative not participating in the voting on those matters.

- Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông không tham gia biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.

In case additional matters arise outside the originally sent agenda, the shareholder or their legal representative may vote or elect on those additional matters. If the shareholder or their legal representative does not vote or elect on such arising matters, it will be considered as not participating in the voting or election on those additional matters.

- Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế tổ chức của đại hội.

Shareholders or their legal representatives may change their voting or election

results (but cannot cancel the voting or election results), including on additional matters arising outside the original agenda. The online system will only record and count the final voting or election results at the close of electronic voting for each round of vote counting as stipulated in the meeting's organizational regulations.

Điều 10. Cách thức kiểm phiếu

Article 10. Vote Counting Method

1. Khi Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến thực hiện biểu quyết, bầu cử, số phiếu biểu quyết, số phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Hệ thống bỏ phiếu điện tử thực hiện việc kiểm đếm số lượng phiếu biểu quyết, phiếu bầu theo từng nội dung đã được bỏ phiếu, bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu trực tuyến và tổng hợp kết quả này gửi về cho Ban Kiểm Phiếu.

When shareholders or their lawful representatives attending the online General Meeting of Shareholders (GMS) cast their votes or ballots, the number of voting and ballot papers will be recorded in the electronic voting system. The electronic voting system will count the number of votes and ballots for each agenda item voted on or elected through the online voting system and aggregate the results to be submitted to the Vote Counting Committee

2. Ban Kiểm Phiếu tiến hành lập Biên bản kiểm phiếu căn cứ trên kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử xuất ra từ hệ thống tổng hợp với kết quả bỏ phiếu từ xa, kết quả bỏ phiếu từ xa thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử và kết quả bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội trong trường hợp tổ chức kết hợp ĐHĐCĐ trực tiếp và ĐHĐCĐ trực tuyến.

The Vote Counting Committee shall prepare the Vote Counting Minutes based on the voting results extracted from the aggregation system, which includes remote voting results, remote voting results via the electronic voting system, and in-person voting results at the General Meeting in the case of a combined in-person and virtual General Meeting of Shareholders

3. Kết quả bỏ phiếu điện tử xuất ra từ hệ thống bỏ phiếu điện tử do đơn vị cung cấp, quản lý hệ thống bỏ phiếu điện tử chịu trách nhiệm về tính chính xác trên cơ sở hợp đồng cung ứng dịch vụ tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến ký kết với Công ty. Trường hợp Công ty tự xây dựng hệ thống bỏ phiếu điện tử phục vụ cho việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến thì Công ty tự mình chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu xuất ra từ hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty tự xây dựng.

The accuracy of the electronic voting results exported from the electronic voting system shall be the responsibility of the service provider managing the electronic voting system based on the service contract signed with the Company for organizing the online GMS. In case the Company builds its own electronic voting system to serve the online GMS organization, the Company itself is responsible to the General Meeting of Shareholders for the accuracy of the vote counting results exported from its self-developed electronic voting system.

Điều 11. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Article 11. Minutes of the Online General Meeting of Shareholders and Resolutions of the Online General Meeting of Shareholders

1. Việc ghi và lập Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thực hiện như đối với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

The recording and preparation of the minutes of the online General Meeting of Shareholders shall be conducted in the same manner as the minutes of the in-person General Meeting of Shareholders, in accordance with the Company's Charter and the Enterprise Law.

2. Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản Đại hội đồng cổ đông trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.

The location recorded in the minutes of the online General Meeting of Shareholders shall be the place where the Chairman of the Meeting is present to preside over the meeting. This location must be within the territory of Vietnam.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông khi tham gia bỏ phiếu trực tuyến

Article 12. Rights and Obligations of Shareholders When Participating in Online Voting

1. Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến có đầy đủ các quyền, nghĩa vụ như cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ trực tiếp theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Shareholders participating in the online General Meeting of Shareholders (GMS) shall have full rights and obligations as those attending the in-person GMS meetings, as stipulated in the Company's Charter and relevant laws and regulations.

2. Cổ đông phải tuân thủ các hướng dẫn liên quan đến công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử nhằm đảm bảo cho việc tổ chức Đại hội trực tuyến được diễn ra một cách có trật tự, ổn định, hợp lệ.

Shareholders must comply with the guidelines related to the organization of the online meeting and electronic voting to ensure that the online General Meeting is conducted in an orderly, stable, and legitimate manner.

- Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các thông tin truy cập để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Mọi kết quả bỏ phiếu của cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến trên hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ được mặc nhiên coi là quyết định cuối cùng của người đó.

Shareholders and their lawful representatives are responsible for keeping their access information confidential to ensure that only the Delegate has the right to vote on the electronic voting system. All voting results cast by the shareholder or their lawful representative at the online General Meeting of Shareholders via the electronic voting system shall be deemed as their final decision.

- Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của người đó trên hệ thống bỏ phiếu điện tử, trừ trường hợp cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông chứng minh được có lỗi của Công ty hoặc bên thứ ba bất kỳ làm sai lệch kết quả bỏ phiếu của cổ đông.

Shareholders and their lawful representatives attending the online General Meeting of Shareholders shall be fully responsible before the law and the Company for the electronic voting results they have cast on the electronic voting system, except in cases where the shareholder or their lawful representative can prove that the Company or any third party is at fault for altering the shareholder's voting results

3. Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến phải thông báo ngay cho Công ty để kịp thời xử lý khi phát hiện tài khoản truy cập bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Công ty để thực hiện khóa tài khoản truy cập hoặc thực hiện các biện pháp ngăn chặn cần thiết khác nhằm tránh việc truy cập không hợp pháp.

Shareholders and their lawful representatives attending the online General Meeting of Shareholders must immediately notify the Company to promptly handle the situation if they detect that their access account has been lost, stolen, leaked, or is suspected to be leaked by contacting the Company to lock the access account or take other necessary preventive measures to avoid unauthorized access.

4. Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Công ty khóa tài khoản truy cập, trừ trường hợp việc lộ thông tin quy định tại điều này không do lỗi của Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến.

Shareholders and their lawful representatives attending the online General Meeting of Shareholders shall be responsible for any damages, losses, and other risks occurring prior to the time the Company locks the access account, except in cases where the information leakage specified in this provision was not caused by the fault of the shareholder or their lawful representative attending the online General Meeting of Shareholders.

5. Trường hợp cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông sau khi đã tham dự Đại hội trực tuyến thành công nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình thì có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến của cổ đông trước khi đăng xuất khỏi hệ thống bỏ phiếu điện tử.

In the event that a shareholder or the lawful representative of the shareholder has successfully attended the online General Meeting but is unable to remain continuously until the end of the program, they may cast votes on the matters requiring shareholder approval before logging out of the electronic voting system.

Điều 13. Thảo luận tại Đại hội Đồng cổ đông trực tuyến

Article 13. Discussion at the Online General Meeting of Shareholders

1. Thảo luận tại ĐHĐCĐ trực tuyến tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Discussions at the online General Meeting of Shareholders shall be conducted under the chairperson's direction and within the scope of the issues presented in the agenda approved by the General Meeting of Shareholders.

2. Cổ đông tham gia thảo luận điền nội dung thảo luận vào mục tương ứng trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ ghi nhận và gửi ý kiến cổ đông đến Ban Thư ký Đại hội.

Shareholders participating in the discussion shall enter their comments in the corresponding section on the electronic voting system. The electronic voting system will record and send shareholders' opinions to the Meeting Secretariat.

3. Ban Thư ký chịu trách nhiệm tổng hợp ý kiến cổ đông và gửi Chủ tọa xem xét trả lời trong khuôn khổ nội dung và thời gian thảo luận của cuộc họp.

The Meeting Secretariat is responsible for consolidating shareholders' opinions and forwarding them to the chairperson for consideration and response within the content and time frame of the meeting's discussion.

CHƯƠNG III: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG KẾT HỢP TRỰC TIẾP VÀ TRỰC TUYẾN

CHAPTER III: COMBINED IN-PERSON AND ONLINE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Điều 14. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

Article 14. Notice of Convening the General Meeting of Shareholders

1. Cổ đông có thể tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp tại địa điểm diễn ra đại hội hoặc tham dự họp thông qua hội nghị trực tuyến. Cổ đông chỉ được chọn một trong hai hình thức tham gia trực tiếp hoặc trực tuyến.

Shareholders may attend the General Meeting of Shareholders either in person at the meeting venue or via online conference. Shareholders are allowed to choose only one method of participation, either in person or online.

2. Cổ đông dự họp ĐHĐCĐ có thể tham gia theo hình thức trực tiếp và bỏ phiếu điện tử. Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tiếp và bỏ phiếu điện tử được xác định khi đại biểu có mặt trực tiếp tại địa điểm tổ chức ghi trên thông báo mời họp và thực hiện đăng ký tham dự với ban tổ chức đại hội

Shareholders attending the General Meeting of Shareholders (GMS) may participate in person and cast their votes electronically. The proportion of shareholders attending the GMS in person and voting electronically shall be determined based on the actual presence of delegates at the venue specified in the meeting invitation and their registration with the Meeting Organizing Committee

3. Việc đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo phương thức kết hợp này được thực hiện như sau:

Registration for attendance at the General Meeting of Shareholders using this combined method shall be carried out as follows:

a. Đối với các Cổ đông tham dự họp trực tiếp: thực hiện đăng ký theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

For shareholders attending in person: registration shall be conducted in accordance with the provisions of the Internal Corporate Governance Regulations

b. Đối với các Cổ đông tham dự họp trực tuyến: thực hiện đăng ký theo quy định tại Quy chế này.

For shareholders attending online: registration shall be conducted in accordance with the provisions of these Regulations.

Điều 15. Điều kiện tiến hành

Article 15. Conditions for Proceeding

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo phương thức kết hợp này được tiến hành khi có tổng số Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự trực tiếp và trực tuyến đáp ứng tỷ lệ quy định tại Điều lệ Công ty.

The General Meeting of Shareholders conducted by this combined method shall proceed when the total number of shareholders/proxies attending both in person and online meets the quorum specified in the Company's Charter.

2. Cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu, lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông sẽ áp dụng như quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

The procedures for voting, vote counting, announcement of vote counting results, preparation of the minutes of the General Meeting of Shareholders, and publication of the resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be carried out in accordance with the provisions of the Company's Charter and the Internal Corporate Governance Regulations.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

CHAPTER IV: OTHER PROVISIONS

Điều 16. Điều khoản khác

Article 16. Other Provisions

1. Các nội dung liên quan khác không đề cập trong Quy chế này mặc nhiên thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy định pháp luật có liên quan.

Other related matters not mentioned in these Regulations shall be implicitly governed by the provisions of the Company's Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, and relevant laws and regulations.

2. Quy chế này là một Phụ lục đính kèm trong Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

These Regulations constitute an appendix attached to the Internal Corporate Governance Regulations.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Article 17. Effectiveness and Enforcement

1. Quy chế này gồm 4 Chương, 17 Điều và có hiệu lực từ ngày ban hành. Quy chế này có thể được chuyển ngữ sang nhiều ngôn ngữ khác nhau để tham khảo, tuy nhiên bản tiếng Việt được xem là bản chính thức và có giá trị ưu tiên trong mọi trường hợp.

These Regulations consist of 4 Chapters and 17 Articles and shall take effect from the date of issuance. These Regulations may be translated into multiple languages for reference; however, the Vietnamese version shall be considered the official and prevailing version in all cases.

2. Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông và các cá nhân, tổ chức, phòng ban liên quan đến ĐHĐCĐ trực tuyến của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

Shareholders, their legal representatives, and individuals, organizations, and departments involved in the Company's online General Meeting of Shareholders are responsible for complying with these Regulations.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

This Regulation takes effect from the date of signing

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

On behalf of the General Meeting of Shareholders

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Chair of the Meeting

CHỦ TỊCH HĐQT

Chairman of the Board of Directors



Nguyễn Thành Đạt

TỜ TRÌNH (Proposal)

Kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024
(Business results and profit distribution in 2024)

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
(General Meeting of the Company's Shareholders)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp/ Pursuant to the Law on Enterprises;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An/
Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock
Company.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Kết quả kinh doanh và
phân phối lợi nhuận năm 2024, cụ thể:

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders
the Business Results and Profit Distribution for 2024, with the following details:

Stt (No.)	Chỉ tiêu (Indicator)	Thực hiện năm 2024 (Actual Performance in 2024)	Đơn vị (Unit)
1.	Lợi nhuận trước thuế (Profit before tax)	(17.308.427.564)	VND
1.1.	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh (Profit from production and business activities)	(17.304.078.559)	VND
1.2.	Lợi nhuận từ hoạt động khác (Profit from other activities)	(4.349.005)	VND
2.	Thuế TNDN (corporation income tax)	0	VND
3.	Lợi nhuận sau thuế (Profit after tax)	(17.308.427.564)	VND
4.	Kết chuyển lỗ (Loss carried forward)	(17.308.427.564)	VND

Trân trọng/ Best regards./.

Nơi nhận (Recipients):

- Như trên/ As above;
- Website PAP/ PAP Website;
- Lưu/ File: VT, HĐQT/ Office,
Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH
Chairman

Nguyễn Thành Đạt

TỜ TRÌNH (Proposal)

Vv Thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025

Remuneration for members of the Board of Directors and the Supervisory Board for the year 2025

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
(General Meeting of the Company's Shareholders)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp/ Pursuant to the Law on Enterprises;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Dầu tư Khai thác Cảng Phước An/
Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của công ty/ Based on the company's actual operating situation.

Hội đồng Quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2025, cụ thể:

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the proposed remuneration plan for members of the Board of Directors and the Supervisory Board for the year 2025, as follows:

1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách: Áp dụng chế độ trả lương theo Quy định trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.

For full-time members of the Board of Directors and the Supervisory Board: The salary regime shall be applied in accordance with the Company's current regulations on salary and bonus payment.

2. Đối với các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát không chuyên trách (For part-time members of the Board of Directors and the Supervisory Board)

- Thù lao của thành viên HĐQT: 5.000.000 VND/ người/ tháng

(Board member remuneration: VND 5,000,000/person/month)

- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 VND/ người/ tháng

(Remuneration of Board of Supervisors members: 3,000,000 VND/person/month)

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận (Recipients):

- Như trên/ As above;
- Website PAP/ PAP Website;
- Lưu/ File: VT, HĐQT/ Office, Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

On behalf of the Board of Directors



Nguyễn Thành Đạt

**TỜ TRÌNH (Proposal)****Vv Lựa chọn đơn vị Kiểm toán năm 2025**
(Selecting an Auditor in 2025)

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
(General Meeting of the Company's Shareholders)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp/ *Pursuant to the Law on Enterprises*

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019/ *Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019;*

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020/ *Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020;*

Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020/ *Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated 31 December 2020;*

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An/
Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company.

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty/ *Pursuant to the operational regulations of the Company's Supervisory Board;*

Để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2025 của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Ban kiểm soát đã khảo sát, đánh giá một số đơn vị kiểm toán hiện có trên thị trường đáp ứng các tiêu chí:

To conduct the audit of the Financial Statements of Phuoc An Port Investment and Petroleum Exploitation Joint Stock Company in 2025 in accordance with legal regulations and the Company's Charter, the Supervisory Board has surveyed and evaluated several auditing firms currently available in the market that meet the following criteria:

(1) Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành và niêm yết.

Being an independent and reputable auditing firm authorized to operate in Vietnam, approved by the State Securities Commission to audit issuers and listed entities

(2) Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và kinh nghiệm lâu năm;

Having a team of highly qualified and experienced auditors;

(3) Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty;

No conflicts of interest in conducting the audit of the Company's Financial Statements;

(4) Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

Offering reasonable audit fees appropriate to the content, scope, and timeline of the audit

Trên cơ sở đó, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được đánh giá tốt nhất để thực hiện việc kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính trong năm 2025 của Công ty như sau:

Based on this, the Supervisory Board respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the list of independent auditing firms evaluated as the best candidates to conduct the audit and review of the Company's financial statements for the year 2025 as follows:

I. Đối với việc kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025/ For the audit of semi-annual and 2025 financial statements

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Limited Liability Company*

2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam/ *Deloitte Vietnam Limited Liability Company*

3. Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam/ *PricewaterhouseCoopers Vietnam Limited Liability Company*

4. Công ty TNHH KPMG/ *KPMG Limited Liability Company*

5. Công Ty TNHH Kiểm Toán Và Tư Vấn A&C/ *A&C Auditing and Consulting Limited Liability Company*

II. Đối với việc kiểm toán Báo cáo tài chính bất thường hoặc kiểm toán các hoạt động khác/ For auditing extraordinary Financial Statements or auditing other activities

Ngoài các đơn vị thuộc mục I, bổ sung thêm các đơn vị sau/ *In addition to the firms listed in Section I, the following firms are also proposed:*

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO/ *VACO Auditing Limited Liability Company*

- Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)/ *Vietnam Auditing and Valuation Company Limited Liability (VAE)*

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán nêu trên và giao Tổng Giám đốc công ty căn cứ từng mục đích kiểm toán, lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện Kiểm toán trong năm 2025 của công ty.

We respectfully request the General Meeting of Shareholders to approve the above list of auditing firms and authorize the Company's General Director to select, based on each specific audit purpose, an auditing firm from the list to conduct the Company's audits in 2025.

Trân trọng./.

Best regards

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
- Website PAP/ PAP Website;
- Lưu/ File: VT, BKS/ Office, Control Board.

TM. BAN KIỂM SOÁT
On behalf of the Supervisory Board

TRƯỞNG BAN

Prefect



Bùi Hữu Giang



TỜ TRÌNH (Proposal)

Vv Thay đổi địa chỉ trụ sở công ty
Change of Company Head Office Address

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
General Meeting of the Company's Shareholders

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Pursuant to the Law on Enterprises

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An;

Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company;

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP). Nhằm định hướng thương hiệu, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình kinh doanh khai thác cảng, công tác hợp tác đầu tư, kết nối trao đổi với các đối tác, khách hàng và mở rộng thị trường trong thời gian tới. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua thay đổi địa chỉ trụ sở công ty, cụ thể:

Based on the actual operational situation of Phuoc An Port Investment and Petroleum Joint Stock Company (PAP), and with the aim of shaping the brand, facilitating port operation and business activities, promoting investment cooperation, strengthening connections and exchanges with partners and customers, and expanding the market in the near future, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the proposal to change the company's head office address, specifically as follows:

1. Thông tin thay đổi/ Information on the Change

- Địa chỉ trụ sở trước khi thay đổi/ Registered office address prior to the change:

+ Địa chỉ: Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Address: Phuoc An Port Logistics Service Area, Ba Truong Hamlet, Phuoc An Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province

+ Điện thoại: 0251 3685588; Fax: 0251 3685599

Phone: 0251 3685588; Fax: 0251 3685599

+ Email: phuocanport@pap.vn

+ Website: pap.vn

- Địa chỉ trụ sở sau khi thay đổi/ Head Office Address after the Change:

+ Địa chỉ: Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Address: Phuoc An Port, Ba Truong Hamlet, Phuoc An Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province."

+ Điện thoại (Phone): 0251 3685588; 19005168;

+ Email: info@phuocanport.com

+ Website: <https://phuocanport.com>

2. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi Điều 2 Điều lệ công ty. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến thay đổi đăng ký kinh doanh, giấy phép hoạt động và các văn bản tài liệu liên quan pháp nhân của Công ty sau khi thay đổi.

The General Meeting of Shareholders approves the amendment of Article 2 of the Company's Charter. Authorization is granted to the Board of Directors to carry out all procedures related to the amendment of business registration, operating license, and other relevant legal documents of the Company's legal entity following the change.

Trân trọng./.

Best regards.

Nơi nhận (Recipients):

- Như trên/ *As above;*
- Website PAP/ *PAP Website;*
- Lưu/ *File:* VT, HĐQT/ *Office,*
Board of Directors

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH

Chairman



Nguyễn Thành Đạt



TỜ TRÌNH (Proposal)

Vv Các giao dịch, hợp đồng ký kết giữa Công ty với người có liên quan
Transactions and Contracts Signed Between the Company and Related Parties

Kính gửi (Dear): Đại hội đồng Cổ đông Công ty
General Meeting of the Company's Shareholders

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An (PAP). Nhằm đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc Công ty, trong thời gian giữa hai kỳ họp đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty.

Pursuant to the Charter of Phuoc An Port Investment and Exploitation Petroleum Joint Stock Company (PAP), and in order to ensure flexibility and efficiency in the governance and management activities of the Board of Directors (BOD) and the Executive Board of the Company, during the period between two General Meetings of Shareholders (GMS)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định chấp thuận và giao cho HĐQT giám sát Tổng Giám đốc công ty ký kết và thực hiện:

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval, and proposes to authorize the Board of Directors to supervise, and the General Director of the Company to sign and implement

- Các giao dịch, hợp đồng hoặc nhóm giao dịch, hợp đồng của Công ty với người có liên quan của Công ty theo quy định tại Điều lệ, Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán trong trường hợp: (i) Hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc (ii) Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong BCTC gần nhất, bao gồm nhưng không hạn chế các giao dịch được nêu tại Phụ lục 1 đính kèm.

Transactions, contracts, or groups of transactions and contracts between the Company and related parties of the Company, as stipulated in the Charter, the Law on Enterprises, and the Law on Securities, in the following cases: (i) transactions or contracts with a value of 35% or more of the Company's total assets as recorded in the latest audited financial statements; or (ii) transactions that result in the total value of related transactions arising within 12 months from the date of the first transaction reaching or exceeding 35% of the Company's total assets, including but not limited to those listed in the attached Appendix 1.

- Các hợp đồng, giao dịch vay, cho vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này.



Contracts and transactions involving loans, lending, or guarantees for members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, other managers who are not shareholders, and individuals or organizations related to these persons

Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty cổ nghĩa vụ thực hiện cẩn trọng trong phạm vi công việc được giao quyền vì lợi ích của Cổ đông và Công ty. Chịu trách nhiệm đối với những công việc đã thực hiện và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên gần nhất

The Board of Directors and the General Director of the Company are obligated to act with due diligence within the scope of their delegated authority for the benefit of the Shareholders and the Company. They are responsible for the tasks they have performed and must report to the General Meeting of Shareholders at the nearest annual meeting

Trân trọng./.

Best regards.

Nơi nhận (Recipients):

- Như trên/ As above;
- Website PAP/ PAP Website;
- Lưu/ File: VT, HĐQT/ Office, Board of Directors.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH
Chairman



Nguyễn Thành Đạt

PHỤ LỤC 01/ APPENDIX 01

(Đính kèm Tờ trình số 60/ TTr – PAP ngày 20/06/2025 của Hội đồng quản trị)

Attached is the Submission No.60 / TTr – PAP dated 20/06/2025 of the Board of Directors

STT <i>No.</i>	Tên doanh nghiệp/ người có liên quan <i>Name of the business/related person</i>	Mã số thuế/ CCCD <i>Tax ID / Citizen ID</i>	Nội dung ký kết các hợp đồng dự kiến <i>Contents of expected contract signing</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc <i>Tuan Loc Construction Investment Corporation</i>	0303898093	Thi công xây dựng, xây lắp Dự án đầu tư xây dựng Cảng Phước An và Dự án Khu Dịch vụ hậu cần (khu công nghiệp) <i>Construction and installation of Phuoc An Port Construction Investment Project and Logistics Service Area Project (industrial park)</i>	
2.	Công ty TNHH MTV ĐTXD Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6A <i>Nhon Trach 6A Industrial Park Investment and Construction One Member Limited Liability Company</i>	3603205323	Hợp tác kinh doanh; Vay và cho vay <i>Business cooperation; Borrowing and lending</i>	
3.	Công ty TNHH Tuấn Lộc Commodities <i>Tuan Loc Commodities Company Limited</i>	3603655273	Cung cấp dịch vụ; Hợp tác kinh doanh <i>Service provision; Business cooperation</i>	
4.	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hiệp Hòa <i>Hiep Hoa Investment and Development Company Limited</i>	3603475520	Hợp tác kinh doanh; Vay và cho vay <i>Business cooperation; Borrowing and lending</i>	
5.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Xây dựng Sài Gòn <i>Saigon Investment Construction and Building Construction Material Corporation</i>	0303296028	Hợp tác kinh doanh; Vay và cho vay <i>Business cooperation; Borrowing and lending</i>	

